



FIGURES & EVENTS REVIEW
OF THE GSO (MPI)

TẠP CHÍ Con số SỰ KIỆN

ISSN 2734-9136

TẠP CHÍ CỦA TỔNG CỤC THỐNG KÊ | BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ | NĂM THỨ 63 - Số 661+662 / Kỳ I+II - 01/2024

Chúc Mừng Năm Mới



2024

KHAI XUÂN NHƯ Ý PHỦ QUÝ TOÀN NIÊN



VUI TẾT THẢNH THỜI CÙNG BAC A BANK

- ✧ Chạm Thẻ tín dụng - Nhẹ gánh chi tiêu
- ✧ Thanh toán tại nhà - Mua sắm thả ga
- ✧ Quét mã QR - Lì xì như ý
- ✧ Tiết kiệm online - Gói trọn lộc tài

BAC A BANK 

 www.baca-bank.vn

 1800 588 828



TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Thư Chúc Mừng Năm Mới Xuân Giáp Thìn 2024

Nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, thay mặt Lãnh đạo Tổng cục Thống kê, Tôi thân ái gửi tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động ngành Thống kê cùng gia đình lời chúc tốt đẹp nhất, chúc các đồng chí và gia đình một năm mới tràn đầy sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Năm 2023 là năm ghi nhận rất nhiều nỗ lực của Ngành Thống kê trong thực hiện mục tiêu Chiến lược của Ngành và hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của năm: Thực hiện tốt công tác biên soạn và phổ biến thông tin thống kê, cung cấp thông tin phục vụ đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm 2021-2025; Triển khai thực hiện Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê tiên tiến; Thực hiện thu thập và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường chia sẻ, kết nối sử dụng dữ liệu hành chính trong hoạt động sản xuất thông tin thống kê... và nhiều kết quả tích cực khác trên các lĩnh vực hoạt động của Ngành.

Bước sang năm 2024, bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, cùng những thách thức nội tại của Ngành về cơ cấu tổ chức, hạn chế nguồn lực và tác động của kỷ nguyên số (Thách thức về chia sẻ, sử dụng dữ liệu hành chính, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo...) song Tôi tin tưởng rằng, với sự quan tâm, chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành và địa phương; sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Ban Cán sự Đảng Bộ, của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tập thể công chức, viên chức và người lao động toàn Ngành tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, nâng cao năng lực nội tại, đổi mới, sáng tạo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024 và bắt kịp nhịp phát triển của thống kê khu vực và thế giới.

Nhân dịp Xuân mới Giáp Thìn 2024, một lần nữa, Tôi thân ái gửi tới các đồng chí và gia đình lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, thành công!

Chúc Ngành ta ngày càng phát triển!

Thân ái

Nguyễn Thị Hương
TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

TẾT ĐẾN XUÂN VỀ TƯỢNG NHỚ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NGƯỜI ĐEM LẠI BẦU TRỜI HÒA BÌNH ĐỘC LẬP - TỰ DO CHO TỔ QUỐC

Minh Huyền



Trong không khí hân hoan, rộn ràng chờ đón năm mới sang, mỗi người dân Việt Nam đều dành những khoảnh khắc trong trái tim mình để tưởng nhớ về lãnh tụ vĩ đại, vị Cha già của dân tộc: Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đã đem lại bầu trời hòa bình - độc lập - tự do, để muôn nhà được đón Tết Cổ truyền của dân tộc với niềm vui trọn vẹn, hun đúc cho bao thế hệ tinh thần quyết tâm xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc thân yêu.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi mùa xuân có ý nghĩa đặc biệt đối với đất nước, dân tộc và từng người dân Việt Nam. Trong 24 năm làm Chủ tịch nước, Người đã trải qua 9 mùa xuân tại chiến khu Việt Bắc; 15 mùa xuân Người đón Tết cùng đồng bào cả nước ở Thủ đô Hà Nội.

Trong Tết Độc lập đầu tiên vào mùa xuân năm 1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết thư gửi thế hệ thanh niên, thế hệ trẻ được coi như mùa xuân của đất nước: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân, một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”. Người căn dặn lớp trẻ phải thực hành đời sống mới,

phải hăng hái, kiên quyết, không sợ khó, không sợ khổ... để trở thành những công dân mới, xứng đáng với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Không chỉ với thế hệ thanh niên, trong bài viết “Tết” đăng trên báo Cứu Quốc số 147 ngày 21/01/1946, Người nhắc nhở cả dân tộc: “Dân tộc ta là một dân tộc giàu lòng đồng tình và bác ái. Trong lúc này toàn quốc đồng bào từ giàu đến nghèo, từ già đến trẻ, ai cũng sửa soạn ăn Tết mừng Xuân”. Và kêu gọi toàn thể đồng bào cùng “chia sẻ cuộc vui Xuân mừng Tết với: Những chiến sĩ oanh liệt ở trước mặt trận, những gia quyến các chiến sĩ, những đồng bào nghèo nàn

để sao cho mọi người đều được hưởng các thú vui và Tết Xuân đầu tiên của nước Việt Nam độc lập”.

Trong thư gửi Phụ nữ Việt Nam nhân dịp Xuân Bính Tuất - 1946, Người làm thơ động viên, nhắc nhở phụ nữ Việt Nam phải siêng năng, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, để thực sự trở thành những người “Đời sống mới”.

Kể từ Tết nguyên đán năm 1946, để chuẩn bị đón Tết cổ truyền, thường trước Tết ba tháng, Người nhắc các cơ quan, các ngành chuẩn bị Tết cho nhân dân. Còn riêng mình, Người cũng tự chuẩn bị sớm ba việc nhằm phục vụ dân đón Tết, đó là: Viết thư, làm thơ chúc mừng năm mới, nhắc văn phòng

chuẩn bị thiệp “Chúc Mừng Năm Mới” để kịp gửi đến bộ đội ở các vùng rừng núi, hải đảo xa xôi và cán bộ công tác ở nước ngoài, định kế hoạch thăm dân trong những ngày Tết...

Đêm 30 Tết (01/2/1946), Người không dành thời gian để nghỉ ngơi, chờ đón khoảnh khắc giao thời, mà trực tiếp lặng lẽ tới thăm một số gia đình ở Hà Nội để tận mắt thấy người dân trong không khí đón Tết độc lập đầu tiên của dân tộc. Đến thăm những gia đình nghèo ở xóm lao động, Người lặng đi, đồng cảm, sẽ chia khi chứng kiến những gia cảnh khó khăn không được hưởng không khí của ngày Tết. Người không quên dặn cán bộ hỗ trợ thuốc men, quà tết, động viên những gia đình này. Đi tới đâu, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng canh cánh bận lòng, tâm sự với cán bộ, các cấp và Nhân dân cùng đồng tâm nhường cơm, sẻ áo, cùng chăm sóc những người nghèo, những cảnh ngộ khó khăn với mong muốn được thấy mọi người dân không kể sang hèn đều được ấm no, hạnh phúc trong ngày Tết cổ truyền của dân tộc.

Điều ấy được duy trì cả vào những mùa xuân sau này, nhất là từ sau khi hòa bình lập lại. Vào những ngày Tết cổ truyền của dân tộc, dù bận trăm công ngàn việc, Người luôn dành thời gian để đến thăm từng nhà dân, xem nhân dân ta chuẩn bị Tết, để thấy được người dân có thực sự được hưởng cuộc sống ấm no, vui tươi, hạnh phúc hay không. Năm Ất Mùi 1955 là Tết Nguyên đán đầu tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh đón giao thừa ở Thủ đô Hà Nội sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giành thắng lợi.

Nhắc tới Chủ tịch Hồ Chí Minh trong không khí hân hoan chào đón năm mới không thể không nhắc đến những bài thơ, bài chúc Tết của Người. Mỗi đêm 30 và mừng 1 đầu năm, người dân cả nước lại trào dâng nhiều cung bậc cảm xúc, vừa háo hức, ngóng trông, vừa bồi bồi hồi xúc động, vừa xốc vác tinh thần, lòng đầy nhiệt huyết nghe thơ và lời chúc Tết toàn thể đồng bào và chiến sĩ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những lời thơ chúc Tết của Người vừa mừng Đảng thêm tuổi mới, mừng Xuân phơi phới, vừa nêu nhiệm vụ, căn dặn cụ thể mà khái quát sâu xa, sâu lắng, tác động đến mỗi người dân đất Việt, tiếp thêm sức mạnh cho đồng bào và chiến sĩ hai miền Nam - Bắc trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

*“Quân và dân ta nhất trí kết đoàn,
Kháng chiến, kiến quốc nhất định hoàn toàn thành công.
Hòa bình dân chủ thế giới khắp Nam Bắc Tây Đông,
Năm mới, thắng lợi càng mới, thành công càng nhiều.”*
(Báo Nhân Dân, số 163 từ ngày 1-5/2/1954)

Là người yêu và sống gần gũi với thiên nhiên, ngày 28/11/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động ngày “Tết trồng cây” với mong muốn: Trong 10 năm tới, đất nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp hơn, khí hậu điều hòa hơn, cây gỗ đầy đủ hơn, góp phần quan trọng vào việc cải thiện đời sống của nhân dân. Tết Canh Tý năm 1960, mừng Đảng Cộng sản Việt Nam tròn 30 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia trồng cây tại công viên hồ Bảy Mẫu (nay là công viên Thống Nhất). Kể từ đó, cứ mỗi độ Tết đến xuân về, Người đi thăm và tham gia trồng cây với người dân. Ngày mừng Một Tết Kỷ Dậu (16/02/1969), trong mùa xuân cuối cùng của cuộc đời, Người đã tự tay trồng một cây đa trên đồi cây xã Vật Lại, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây. Trong bản Di Chúc mà Người đã để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh không quên nhắc nhở mỗi người dân phải tiếp tục công việc trồng cây gây rừng.

Người đã đem lại cho đất nước Việt Nam thêm một ý nghĩa mới của mùa xuân, vừa giàu ý nghĩa nhân văn, vừa thiết thực với đất nước cùng bài học về cách sống gần gũi với thiên nhiên, bảo vệ tài nguyên môi trường, về phát triển bền vững, công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước nhưng phải luôn giữ được màu xanh cây cỏ, vì chất lượng cuộc sống với lời dạy của Người:

*“Mùa xuân là Tết trồng cây,
Làm cho đất nước càng ngày càng xuân”.*

Nhờ có Chủ tịch Hồ Chí Minh, tết trồng cây đã trở thành một phong tục mới của dân tộc Việt Nam trong những ngày xuân. Phong trào trồng cây, gây rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc luôn được toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ra sức hưởng ứng và thực hiện. Bởi vậy, khi Người về với thiên thu, cuộc đời vẫn cất mãi câu ca dành cho người sự lưu luyến, nhớ mong: *“Trông cây lại nhớ Người. Rừng bao nhiêu cây mọc thì tôi ơn Người bấy nhiêu. Nhớ Bác Hồ trồng cây năm xưa. Bác tuy già nhưng mạnh khỏe. Vì thương dân, Bác dặn dò cận kề: Ươm mầm xanh là như mẹ thương con...”*.

Trong suốt bao năm tháng kể từ khi trưởng thành đến khi từ giã cõi đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành trọn những mùa xuân của đời mình để cống hiến, hy sinh một cách thầm lặng cho Tổ quốc, cho đồng bào và chiến sĩ cả nước. Bởi vậy, cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lòng mỗi người dân Việt Nam luôn ấm áp, đẹp đẽ và thân tình như chính mùa Xuân. Khiến bao thế hệ người dân đất Việt luôn hướng về vị Cha già của dân tộc với nỗi nhớ, lòng biết ơn và niềm kính yêu vô vàn mỗi khi đón Xuân dưới bầu trời hòa bình, tự do và hạnh phúc./



NGÀNH THỐNG KÊ VIỆT NAM NHỮNG DẤU ẤN NĂM 2023

Năm 2023 là năm chứng kiến sức bật vươn lên từ nội lực cùng quyết tâm vượt khó của đất nước dưới sự lãnh đạo, điều hành sáng suốt, linh hoạt của Đảng và Nhà nước ta trên các lĩnh vực ngoại giao, kinh tế, xã hội. Đây cũng là năm ghi nhận rất nhiều nỗ lực của Ngành Thống kê trong thực hiện mục tiêu chiến lược của Ngành và hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của Năm.

Một số kết quả nổi bật ngành Thống kê đạt được trong năm:

Một là, Thực hiện tốt công tác biên soạn và phổ biến thông tin thống kê, cung cấp thông tin phục vụ đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm 2021-2025

Năm 2023, ngành Thống kê đã biên soạn và công bố hàng trăm báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và nhiều báo cáo chuyên đề như: Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng, quý, năm; kịch bản tăng trưởng, lạm phát; tình hình thị trường lao động, việc làm; giá cả; xu hướng kinh doanh; vv... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và nhu cầu của đông đảo người dùng tin. Cùng với đó, toàn Ngành đã thực hiện tốt công tác phổ biến thông tin thống kê, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Hội thảo, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, trên bảng Led của Tổng cục, của các đơn vị trong toàn Ngành, tuyên truyền qua các ấn phẩm Thống kê, tờ gấp. Bên cạnh đó, Ngành cũng tích cực phối hợp và chia sẻ thông tin với các cơ quan báo chí nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất trong cung cấp và sử dụng số liệu thống kê.

Đặc biệt, ngành Thống kê đã rà soát, cập nhật số liệu các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2021, 2022; tình hình thực hiện



một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu tại Nghị quyết số 01 năm 2023 của Chính phủ; đồng thời phân tích cơ hội, thách thức, thuận lợi, khó khăn của bối cảnh quốc tế, khu vực và trong nước phục vụ đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

Hai là, Triển khai thực hiện Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Trong đó, nổi bật là hoạt động xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thống kê, qua đó hình thành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thống kê áp dụng đồng bộ, thống nhất trong hệ thống thống kê tập trung, thống kê Bộ ngành. Các văn bản điển hình như: Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Hệ thống chỉ tiêu ngành Thống kê; Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch và Đầu tư; Bộ chỉ tiêu thống kê tăng trưởng xanh; hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành, chế độ báo cáo thống kê cấp Bộ, ngành và các văn bản hướng dẫn thi hành khác.

Bên cạnh đó, công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thống kê cũng được quan tâm, quyết liệt thực hiện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông qua tổ chức các lớp tập huấn, lồng ghép tuyên truyền tại các hội thảo vv...



Ba là, Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp luận thống kê tiên tiến trong hoạt động thống kê

Công tác này luôn được Ngành Thống kê đặc biệt quan tâm và chú trọng. Trong năm 2023, các đơn vị chuyên môn thuộc Tổng cục được sự hỗ trợ kỹ thuật của các chuyên gia từ các tổ chức quốc tế OECD, WB, ADB, ILO đã có nhiều nghiên cứu, hoàn thiện phương pháp luận của các chuyên ngành, nổi bật như: Chuyển đổi năm gốc 2020, Đo lường kinh tế số, Bộ Chỉ tiêu tăng trưởng xanh, tài khoản chuyển nhượng quốc gia, việc làm xanh, việc làm dựa trên nền tảng kinh tế số...vv...

Bốn là, Thực hiện thu thập và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chia sẻ, kết nối, sử dụng dữ liệu hành chính trong hoạt động sản xuất thông tin thống kê

Trong năm 2023, Ngành Thống kê đã thực hiện và hoàn thành 25 cuộc điều tra với 184 kỳ điều tra, trong đó, điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi là cuộc điều tra lần đầu tiên được thực hiện để tính toán chỉ tiêu giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm của khu vực này. Công nghệ thông tin tiếp tục được ứng dụng mạnh mẽ trong tất cả các công đoạn điều tra. 84% tổng số cuộc điều tra được sử dụng phiếu điều tra điện tử bằng hình thức Webform hoặc CAPI. Lần đầu tiên xây dựng phần mềm hỗ trợ địa phương thực hiện khảo sát thu thập thông tin tính tiêu chí thu nhập bình quân đầu người xã nông thôn mới.

Song song với đó, chuyển đổi số và sử dụng công cụ trực tuyến trong công tác giám sát, điều hành và quản lý điều tra đã được thực hiện nhằm nâng cao chất lượng thông tin đầu vào.

Sử dụng dữ liệu hành chính trong công tác thu thập dữ liệu tiếp tục được đẩy mạnh. Trong đó, dữ liệu đăng ký thuế phục vụ chọn mẫu Điều tra



doanh nghiệp năm 2023; dữ liệu báo cáo tài chính kết hợp với dữ liệu Điều tra doanh nghiệp năm để tổng hợp các chỉ tiêu trong Sách trắng doanh nghiệp, Sách Trắng Hợp tác xã, báo cáo chính thức năm của các chuyên ngành; dữ liệu tờ khai thuế hàng tháng, quý giúp tổng hợp nhanh số liệu phục vụ đánh giá kết quả và xu hướng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đặc biệt từ cuối năm 2022 đến nay, Tổng cục Thống kê đã sử dụng dữ liệu xuất, nhập khẩu từ Tổng cục Hải quan để tính toán chỉ tiêu chỉ số giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thay thế dữ liệu thu thập trực tiếp từ các doanh nghiệp qua điều tra trước đây. Tích cực nghiên cứu, rà soát để sớm kết nối cơ sở dữ liệu thống kê về dân số với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Bộ Công an phục vụ biên soạn các chỉ tiêu về dân số.

Năm là, Hợp tác quốc tế trong công tác thống kê ngày càng rộng mở và hiệu quả



Năm 2023, hoạt động hợp tác song phương và đa phương của Ngành tiếp tục được thúc đẩy thông qua hợp tác chặt chẽ với các cơ quan thống kê I-ta-li-a, Đan Mạch, Hàn Quốc, Nhật Bản, Thổ Nhĩ Kỳ, Azerbaijan... và các tổ chức của Liên Hợp Quốc, ASEAN, các thể chế tài chính như IMF, WB, ADB nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thống kê. Tổng cục Thống kê đã cử nhiều lượt công chức viên chức tham gia các hội nghị, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp





cả trực tiếp và trực tuyến. Việt Nam cũng đóng góp tích cực với tư cách thành viên Hội đồng điều hành của Viện Thống kê châu Á - Thái Bình Dương.

Sáu là, Triển khai các nhiệm vụ và thực hiện giám sát, đánh giá Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045

Sau 2 năm triển khai, toàn Ngành đã thực hiện và hoàn thành 135 trong tổng số 146 hoạt động Chiến lược thuộc nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương, đạt 92,5% kế hoạch đề ra. Đặc biệt, trong năm 2023, đã xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành các công cụ theo dõi, đánh giá Chiến lược như: Kế hoạch

thực hiện Chiến lược; Khung theo dõi, đánh giá Chiến lược. Bên cạnh đó, tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chiến lược của bộ, ngành, địa phương và xây dựng báo cáo kết quả 2 năm thực hiện Chiến lược báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh những kết quả đáng kể trên, trong năm 2023, ngành Thống kê tiếp tục triển khai đồng bộ và hiệu quả các Đề án lớn của Ngành. Công tác kiểm tra, thanh tra hoạt động thống kê ngày càng được tăng cường. Công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính tiếp tục đi vào nền nếp... Những kết quả đó đóng góp vào thành công chung của toàn ngành là hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, tiếp tục khẳng định vị thế, vai trò của ngành Thống kê trong xã hội.

Năm 2024, với quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ công tác đề ra từ đầu năm, ngành Thống kê tập trung vào một số nội dung trọng tâm:

- ✦ Nâng cao chất lượng sản xuất, cung cấp và phổ biến thông tin thống kê, kịp thời phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Đảng, Nhà nước và nhu cầu của người dùng tin;
- ✦ Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý cho hoạt động thống kê;
- ✦ Ổn định tổ chức, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; xây dựng vị trí việc làm và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- ✦ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động Thống kê;
- ✦ Đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường kết nối, khai thác dữ liệu hành chính phục vụ cho hoạt động thống kê;
- ✦ Tổ chức thực hiện thành công Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ; Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số.

Năm 2023 sắp khép lại, trong bối cảnh nhiều biến động, để bảo đảm con số thống kê sát thực, hiệu quả đòi hỏi sự chung sức đồng lòng của các đơn vị trong toàn Ngành từ Trung ương đến địa phương bám sát diễn biến tình hình kinh tế - xã hội của đất nước và thế giới, cung cấp số liệu chính xác, tham mưu kịp thời công tác quản lý, điều hành cho các cấp lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương.

Bước sang năm 2024, với chủ đề:

“NÂNG CAO NĂNG LỰC NỘI TÀI, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG CÔNG VỤ”

Tập thể công chức, viên chức và người lao động toàn Ngành tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, đổi mới, sáng tạo để đưa Ngành Thống kê tới đích thành công mới và bắt kịp nhịp phát triển của thống kê khu vực và thế giới. /.



BỨC TRANH KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2023 NHỮNG ĐIỂM SÁNG

Nguyễn Thị Hương
Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê

Năm 2023, kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn, thách thức, Việt Nam với quá trình hội nhập sâu rộng, nền kinh tế có độ mở lớn nên chịu tác động không nhỏ, song “con tàu” kinh tế Việt Nam vẫn kiên cường “vượt sóng” và đạt những thành tựu đáng kể, là điểm sáng trong khu vực và trên thế giới.

Tăng trưởng GDP thuộc nhóm cao trong khu vực và thế giới

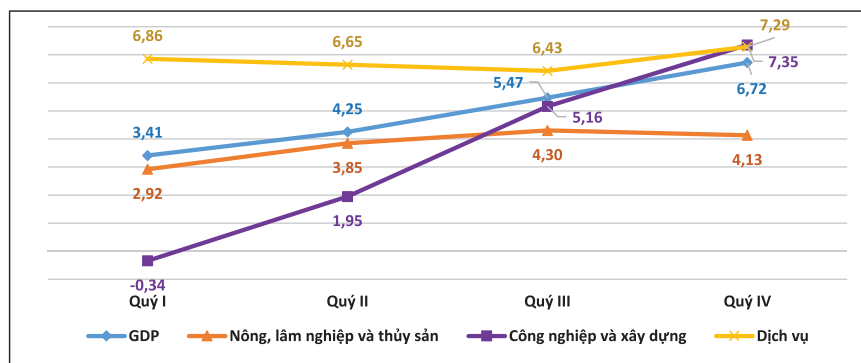
Trong bối cảnh kinh tế thế giới bất ổn, đầy khó khăn, thách thức, hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, linh hoạt,

quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn,

thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý IV/2023 ước tính tăng 6,72% so với cùng kỳ năm trước,

Tốc độ tăng GDP và VA các khu vực theo quý năm 2023 (%)



cao hơn quý IV các năm 2020-2022 và thể hiện xu hướng phục hồi tích cực qua từng quý (quý I tăng 3,41%, quý II tăng 4,25%, quý III tăng 5,47%).

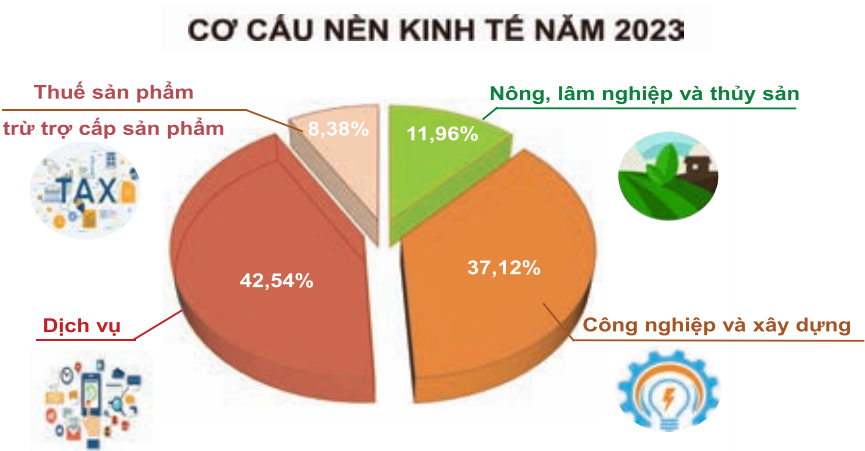
GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước, là mức tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới trong bối cảnh hầu hết các tổ chức quốc tế đánh giá kinh tế toàn cầu năm 2023 sẽ suy giảm hơn năm trước (Quỹ Tiền tệ Quốc tế - IMF dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023 đạt 3%, thấp hơn mức tăng trưởng 3,5% năm 2022; Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế - OECD nhận định kinh tế toàn cầu năm 2023 tăng trưởng 2,9%, thấp hơn mức tăng 3,3% năm 2022).

Quy mô nền kinh tế ngày càng mở rộng, GDP theo giá hiện hành năm 2023 ước đạt 10.221,8 nghìn tỷ đồng, tương đương 430 tỷ USD. GDP bình quân đầu người năm 2023 theo giá hiện hành ước đạt 101,9 triệu đồng/người, tương đương 4.284,5 USD, tăng 160,5 USD so với năm 2022.

Kiểm soát lạm phát thành công

Trong năm 2023, CPI tháng Một tăng cao với tốc độ tăng 4,89% so với cùng kỳ năm trước, áp lực lạm phát rất lớn nhưng sau đó đã giảm dần; đến tháng Sáu mức tăng chỉ còn 2%; đến tháng Mười hai tăng 3,58%; bình quân cả năm 2023 CPI tăng 3,25%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra.

Có được kết quả như vậy do trong năm nhiều giải pháp tích cực được triển khai như: Giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; triển khai các gói tín dụng hỗ trợ các ngành, lĩnh vực; giảm thuế giá trị gia tăng với một số nhóm hàng hóa và dịch vụ từ 10% xuống 8% từ ngày 01/7/2023; giảm thuế môi trường với nhiên liệu bay; miễn, giảm,



gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất, hỗ trợ doanh nghiệp; gia hạn visa cho khách du lịch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản; công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện; nguồn cung hàng hóa được bảo đảm, giá các mặt hàng thiết yếu không có biến động bất thường. Ngoài ra, giá một số mặt hàng giảm theo giá thế giới cũng đã góp phần giúp giảm áp lực lạm phát như giá xăng dầu bình quân năm 2023 giảm 11,02% so với năm 2022, giá gas giảm 6,94%.

Có thể nói, năm 2023 Việt Nam đã thành công trong việc kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đặc biệt trong bối cảnh thị trường hàng hóa thế giới trong năm có nhiều biến động và kiểm soát lạm phát vẫn là ưu tiên hàng đầu của nhiều quốc gia trên thế giới.

Nông nghiệp tiếp tục là “trụ đỡ” vững chắc của nền kinh tế

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2023 tăng trưởng tích cực, tiếp tục là trụ đỡ vững chắc của nền kinh tế, góp phần đảm bảo an ninh lương thực, ổn định kinh tế. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2023 ước tăng 3,88% so với năm trước, đóng góp 0,34 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị

tăng thêm của toàn nền kinh tế, là mức tăng trưởng cao nhất so với các năm 2012-2020 và năm 2022.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ hợp lý cùng với thời tiết thuận lợi nên hoạt động trồng trọt được mùa ở hầu hết các địa phương, sản phẩm lúa gạo và rau quả xuất khẩu được giá; sản lượng một số cây lâu năm chủ yếu tăng so với năm trước. Sản lượng lương thực có hạt năm 2023 ước đạt 47,9 triệu tấn, tăng 790 nghìn tấn so với năm 2022, trong đó sản lượng lúa đạt 43,5 triệu tấn, tăng 0,8 triệu tấn. Dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát, sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 4.865,8 nghìn tấn, tăng 7,2% so với năm trước; thịt gia cầm đạt 2.308,7 nghìn tấn, tăng 6%... Thủy sản phát triển khá, tập trung chuyển đổi theo hướng bền vững, khai thác đi đôi với bảo vệ nguồn lợi, áp dụng rộng rãi nuôi trồng ứng dụng công nghệ cao; sản lượng thủy sản năm 2023 ước đạt 9.312,3 nghìn tấn, tăng 2,2% so với năm trước. Nhiều mặt hàng xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt giá trị xuất khẩu cao trên 3 tỷ USD như: Rau quả đạt 5,57 tỷ USD, tăng 65,9% so với năm 2022; gạo đạt 4,82 tỷ USD, tăng 39,4%; hạt điều 3,63 tỷ USD, tăng 17,6%; cà phê 4,18 tỷ USD, tăng 3,1%; thủy sản 9,01 tỷ USD; gỗ và sản phẩm gỗ 13,42 tỷ USD.

Sản xuất công nghiệp phục hồi tích cực trong những tháng cuối năm

Xu hướng tích cực của sản xuất công nghiệp bắt đầu từ quý II kéo dài đến hết năm, thể hiện qua tốc độ tăng IIP tháng sau cao hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước (quý I giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước; quý II giảm 0,2%; quý III tăng 2,8%; quý IV ước tăng 5%).

Giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp năm 2023 ước tăng 3,02% so với năm 2022. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,62%, đóng góp 0,93 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 3,79%, đóng góp 0,14 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,18%, đóng góp 0,03 điểm phần trăm; riêng ngành khai khoáng giảm 3,17%, làm giảm 0,10 điểm phần trăm.

Trong năm 2023, trong số 33 ngành công nghiệp cấp 2 thì có tới 20 ngành có tăng trưởng so với cùng kỳ (chiếm 62,5% số ngành công nghiệp cấp 2). Như vậy, số ngành sản xuất tăng trưởng nhiều hơn số ngành sản xuất giảm so với năm trước. Trong đó,

đáng chú ý là một số ngành chủ lực tăng trưởng khá như: Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 13,2%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 9,5%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 8,3%; sản xuất kim loại tăng 7,6%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 7,2%; dệt tăng 7%; sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 6,1%...

Thương mại dịch vụ tiếp tục đà tăng trưởng khá

Các hoạt động thương mại, dịch vụ duy trì đà tăng trưởng cao, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2023 tăng 6,82% so với năm trước. Một số ngành dịch vụ thị trường có tỷ trọng lớn, đóng góp nhiều vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế như sau: Bán buôn và bán lẻ tăng 8,82% so với năm trước, đóng góp 0,86 điểm phần trăm; ngành vận tải, kho bãi tăng 9,18%, đóng góp 0,55 điểm phần trăm; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 6,24%, đóng góp 0,37 điểm phần trăm; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 12,24%, đóng góp 0,31 điểm phần trăm.

Hoạt động thương mại và dịch vụ tiêu dùng tháng cuối năm diễn ra sôi động góp phần hoàn thành

kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 6.231,8 nghìn tỷ đồng, tăng 9,6% so với năm trước (năm 2022 tăng 20%), nếu loại trừ yếu tố giá tăng 7,1% (năm 2022 tăng 15,8%). Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 4.858,6 nghìn tỷ đồng, chiếm 78% tổng mức và tăng 8,6% so với năm trước (loại trừ yếu tố giá tăng 6,9%).

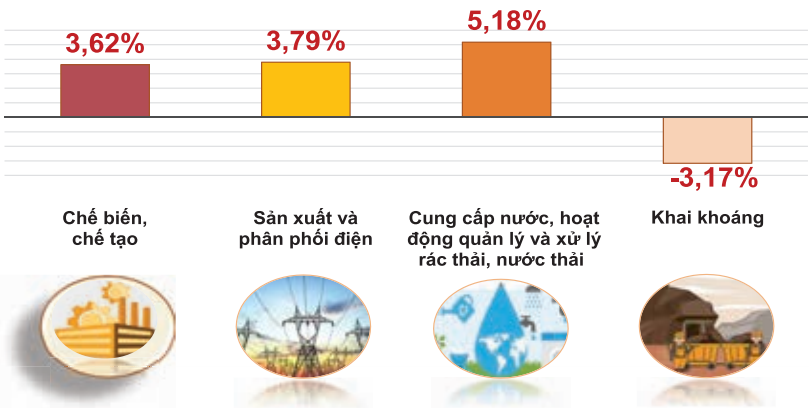
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng trưởng ấn tượng cả về vốn thực hiện và thu hút vốn mới

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện tại Việt Nam năm 2023 ước đạt 23,18 tỷ USD, tăng 3,5% so với năm 2022. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất từ trước đến nay. Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 19,08 tỷ USD, chiếm 82,3% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí đạt 1,37 tỷ USD, chiếm 5,9%; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1,15 tỷ USD, chiếm 4,9%.

Những tháng cuối năm 2023, dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam phục hồi mạnh, kéo theo sự tăng trưởng bứt phá so với năm 2022. Tổng vốn đăng ký FDI năm 2023 đạt gần 36,6 tỷ USD, tăng 32,1% so với năm 2022, trong đó vốn đăng ký cấp mới và vốn góp mua cổ phần (chiếm 78,47% tổng vốn) tăng rất cao, tương ứng tăng 62,2% và 65,7%.

Kết quả này có được là do môi trường đầu tư luôn được cải thiện, hấp dẫn với nhiều ưu thế vượt trội. Đồng thời, trong năm 2023, các hoạt động ngoại giao kinh tế của Đảng, Nhà nước được tăng cường, Việt Nam đã nâng cấp quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Nhật Bản và Hoa Kỳ, kỳ vọng đưa đến

TỐC ĐỘ TĂNG, GIẢM GIÁ TRỊ TĂNG THÊM NGÀNH CÔNG NGHIỆP NĂM 2023



làn sóng đầu tư mới, chất lượng vào Việt Nam. Đây có thể sẽ là xu hướng lạc quan và tin tưởng dòng vốn FDI vào Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

Du lịch phục hồi, khách quốc tế tăng mạnh

Năm 2023, ngành du lịch Việt Nam đã có sự phục hồi ngoạn mục với sự bùng nổ thị trường khách du lịch quốc tế. Theo đó, khách quốc tế đạt 12,6 triệu lượt người, gấp 3,4 lần năm 2022, vượt xa mục tiêu 8 triệu lượt khách đề ra từ đầu năm và “cán đích” mục tiêu 12,5-13 triệu lượt người theo mục tiêu điều chỉnh hồi tháng Mười.

Doanh thu du lịch lữ hành năm 2023 ước đạt 37,8 nghìn tỷ đồng, chiếm 0,6% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, tăng 52,5% so với năm trước do các địa phương đã tích cực triển khai nhiều sản phẩm du lịch, hoạt động văn hóa, thể thao nhằm kích cầu du lịch.

Năm 2023, Việt Nam tiếp tục được vinh danh là Điểm đến Di sản hàng đầu thế giới tại Lễ trao giải thưởng Du lịch Thế giới (World Travel Awards). Đây là lần thứ 4 Việt Nam vinh dự được đón nhận giải thưởng danh giá này. Điều này sẽ góp phần nâng tầm du lịch Việt, đưa Việt Nam tỏa sáng trên bản đồ du lịch thế giới.

Triển vọng năm 2024

Năm 2024, dự báo các rủi ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế thế giới vẫn hiện hữu và tiếp tục tác động tiêu cực đến triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Ở trong nước, tuy thời cơ thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng các động lực tăng trưởng truyền thống còn yếu, động lực mới chưa rõ ràng, nên năm 2024, dự báo kinh tế

Việt Nam vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức.

Bên cạnh đó, những tác động từ sự suy giảm của kinh tế thế giới dồn nén từ thời đại dịch tới nay sẽ tiếp tục tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam, ít nhất trong nửa đầu năm 2024, trước khi đón nhận những dấu hiệu tích cực, khả quan hơn.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam có cơ hội phục hồi tích cực khi các chính sách ban hành trong năm 2023 tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; các động lực về đầu tư (bao gồm cả đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài, đầu tư của nhà nước), tiêu dùng, và xuất khẩu tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ; các vấn đề tồn đọng, bất cập kéo dài, nhất là vướng mắc

của doanh nghiệp, dự án đầu tư, thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp... được tập trung tháo gỡ và chuyển biến tích cực hơn trong năm 2024.

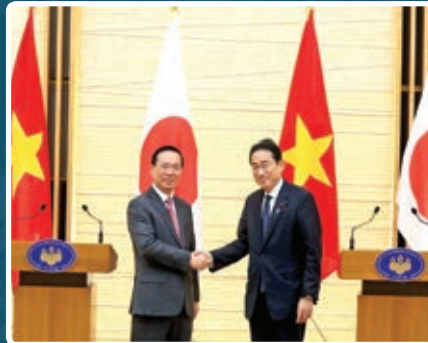
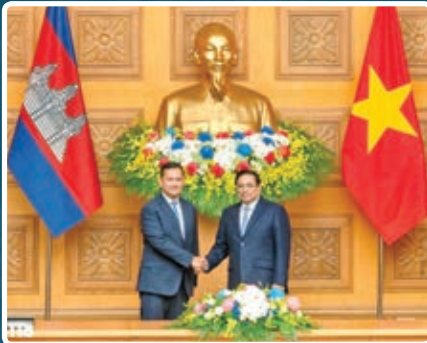
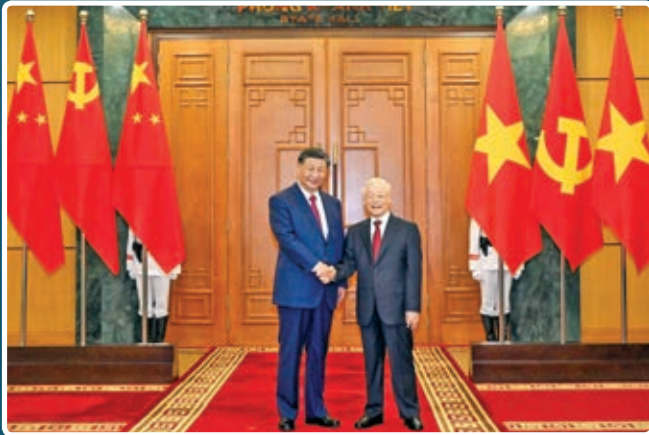
Quốc hội đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6 - 6,5%. Trước bối cảnh kinh tế trong và ngoài nước còn nhiều khó khăn, đây sẽ là một thách thức rất lớn cho kinh tế Việt Nam.

Năm 2024 là năm bút phá của chặng đường kinh tế 5 năm 2021-2025, do đó, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương cần dốc toàn lực để tăng tốc và về đích ấn tượng. Hy vọng, điều này sẽ tạo động lực, khơi nguồn sáng tạo, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước./.

15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2024

- 1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) từ 6,0 - 6,5%.
- 2. GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.700 - 4.730 đô la Mỹ (USD).
- 3. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 24,1 - 24,2%.
- 4. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 4,0 - 4,5%.
- 5. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 4,8 - 5,3%.
- 6. Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 26,5%.
- 7. Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 69%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 28 - 28,5%.
- 8. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%.
- 9. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm trên 1%.
- 10. Số bác sĩ trên 10.000 dân đạt khoảng 13,5 bác sĩ.
- 11. Số giường bệnh trên 10.000 dân đạt khoảng 32,5 giường bệnh.
- 12. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,1% dân số.
- 13. Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 80%.
- 14. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 95%.
- 15. Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 92%.

(Theo Nghị quyết 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024).



ĐIỂM NHẤN NỔI BẬT TRONG DÒNG CHẢY ĐỐI NGOẠI VIỆT NAM NĂM 2023

Thu Hiền

Năm 2023, Việt Nam tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân tộc, vận dụng linh hoạt trường phái đối ngoại, ngoại giao “cây tre Việt Nam” trong quan hệ với cộng đồng quốc tế và đạt nhiều thành tựu nổi bật. Các sự kiện ngoại giao lớn diễn ra trong năm 2023 đã khẳng định uy tín của Việt Nam trên mọi lĩnh vực, cả trong quan hệ song phương và đa phương, qua đó củng cố vững chắc hơn cục diện đối ngoại rộng mở, tạo thuận lợi cho việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; huy động các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao vị thế đất nước.

Giữ vững, củng cố và nâng tầm quan hệ đối tác

Trong năm 2023, nhiều sự kiện đối ngoại và ngoại giao của Việt Nam đã diễn ra với những dấu mốc mới, mang tầm vóc và quy mô lớn, có ý nghĩa lịch sử sâu sắc. Việt Nam đã tiếp đón hàng loạt lãnh đạo hàng đầu của các quốc gia đến thăm với nhiều cam kết mở ra cơ hội hỗ trợ, hợp tác, đầu tư đầy hứa hẹn với điểm nhấn là kết quả mở rộng và củng cố quan hệ của Việt Nam với các nước lớn, có vai trò, tầm ảnh hưởng lớn trên thế giới như Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản và nhiều đối tác khác.

Đặc biệt, Việt Nam đã làm được điều mà không phải quốc gia nào cũng có thể thực hiện được trong năm 2023, nhận được sự quan tâm của dư luận trong nước và quốc tế. Đó là chuyến thăm chính thức cấp Nhà nước của hai nhà lãnh đạo đứng đầu 2 cường quốc lớn của thế giới là Hoa Kỳ và Trung Quốc.

Tháng 9/2023, sự kiện Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden tới Việt Nam đã ghi dấu ấn mạnh mẽ khi lần đầu tiên

trong lịch sử, một Tổng thống đương nhiệm của Hoa Kỳ có chuyến thăm cấp Nhà nước theo lời mời của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam. Chuyến thăm mang ý nghĩa đặc biệt, được thực hiện đúng vào thời điểm kỷ niệm 10 năm thiết lập quan hệ đối tác toàn diện (2013-2023) và cũng là dịp kỷ niệm 50 năm Ngày ký kết Hiệp định Paris chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình ở Việt Nam (1973-2023).

Chuyến thăm đồng thời đánh dấu cột mốc lịch sử mới trong quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, khi tại trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam và Tổng thống Joe Biden cùng tuyên bố nâng tầm quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ lên “Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững”, cấp quan hệ đối tác cao nhất. Tuyên bố chung thiết lập Đối tác Chiến lược Toàn diện giữa hai nước tái khẳng định các nguyên tắc cơ bản đã được hai bên thống nhất khi xác lập đối tác toàn diện cách đây 10 năm, đó là tôn trọng Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và thể chế chính trị của nhau. Bên cạnh đó, sự kiện còn khẳng định vai trò dẫn đầu của Việt Nam trong các đối tác của Mỹ tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và mở ra nhiều thỏa thuận hợp tác có tính đột phá, xứng tầm với việc nâng cấp quan hệ ở các lĩnh vực: Công nghệ và đổi mới, kinh tế và biến đổi khí hậu.

Tháng 12/2023, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam lần thứ 3 và là lần đầu tiên Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình thực hiện riêng chuyến thăm



Phát biểu sau chuyến thăm, Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden cho biết: **“Thật không thể tưởng tượng được trong nhiều thập kỷ, một Tổng thống Hoa Kỳ lại đứng cạnh lãnh đạo Việt Nam ở Hà Nội và tuyên bố cam kết hướng tới quan hệ hợp tác ở mức độ cao nhất của đất nước”.**

đến một nước kể từ sau Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Trong chuyến thăm này, Việt Nam và Trung Quốc đã ký 36 văn bản thỏa thuận hợp tác; đồng thời nhất trí xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc với ý nghĩa chiến lược và tầm nhìn dài hạn. Việt Nam - Trung Quốc thống nhất thúc đẩy quan hệ bước vào giai đoạn mới với tin cậy chính trị cao hơn, hợp tác quốc phòng - an ninh thực chất hơn, hợp tác thực chất sâu sắc hơn, nền tảng xã hội vững chắc hơn, phối hợp đa phương chặt chẽ hơn, bắt đầu được kiểm soát và giải quyết tốt hơn, chung tay thúc đẩy sự nghiệp xã hội chủ nghĩa thế giới phát triển, đóng góp tích cực cho sự nghiệp hòa bình và tiến bộ của nhân loại.

Việc cùng lúc đón hai nhà lãnh đạo đứng đầu 2 cường quốc lớn của thế giới là Trung Quốc và Hoa Kỳ trong bối cảnh hiện nay đã khiến thế giới phải thừa nhận

chính sách đối ngoại thực tế, thông minh và linh hoạt của Việt Nam, nhất là trong ứng xử với các nước lớn.

Bên cạnh đó, trong năm 2023 đã diễn ra cuộc gặp cấp cao giữa người đứng đầu 3 Đảng có tiền thân từ Đảng Cộng sản Đông Dương là Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (CPP) Samdech Techo Hun Sen và Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng nhằm củng cố, tăng cường hơn nữa quan hệ truyền thống, gần bó; đồng thời thống nhất những định hướng lớn cho hợp tác giữa ba Đảng và nhân dân ba nước Việt Nam - Campuchia - Lào.

Việt Nam còn đón tiếp hàng loạt nguyên thủ các nước láng giềng, các nước lớn, bạn bè truyền thống đến thăm, để lại hình ảnh tốt đẹp của đất nước Việt Nam hòa bình, thân thiện, năng động, đầy tiềm năng và triển vọng; từ đó, góp phần mở ra cơ hội hợp tác, hỗ trợ, đầu tư với tầm nhìn xa hơn trong tương lai, như: Chủ tịch Đảng nước Nga thống nhất, Phó Chủ tịch Hội đồng An ninh Liên bang Nga Dmitry A. Medvedev, các Tổng thống: Hàn Quốc, Mông Cổ, Kazakhstan, Phó Tổng thống Cộng hòa Nam Phi; Thủ tướng các nước: Úc, Belarus, Hà Lan, Campuchia, Singapore; Chủ tịch Quốc hội: Vương quốc Campuchia, Cuba... Trong đó phải nhắc đến chuyến thăm của Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk-yeol cùng phái đoàn 205 doanh nghiệp Hàn Quốc lớn nhất từ trước đến nay với những cái tên nổi bật như: Samsung, SK, Hyundai Motor, LG, Lotte,...

Năm 2023 cũng là năm kỷ niệm của nhiều sự kiện trong quan hệ đối ngoại của Việt Nam với nhiều nước bạn bè, đối tác. Trong đó

có kỷ niệm 10 năm đối tác chiến lược giữa Việt Nam với các nước ASEAN; 10 năm thiết lập quan hệ đối tác toàn diện với Hoa Kỳ; 15 năm quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Trung Quốc; 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước ASEAN, Australia, Nhật Bản, Pháp, Vương quốc Anh... và nhiều sự kiện quan trọng khác. Cũng trong năm, tại tỉnh Quảng Trị, Việt Nam và Cuba đã tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm ngày lãnh tụ Cuba Fidel Castro thăm vùng giải phóng miền Nam Việt Nam (9/1973-9/2023). Tại đây, mối quan hệ thủy chung, son sắt chưa có tiền lệ của 2 nước đã được nhắc lại cùng với câu nói bất hủ của lãnh tụ Fidel Castro “Vi Việt Nam, Cuba sẵn sàng dâng hiến máu của mình”.

Ở chiều ngược lại, nhà lãnh đạo của Việt Nam đã thực hiện hàng chục chuyến thăm và công tác tới các nước láng giềng, các đối tác chiến lược và ký nhiều thỏa thuận hợp tác quan trọng như: Nhật Bản, Lào, Vương quốc Anh, Áo, Bulgari, Bangladesh, Indonesia; Thổ Nhĩ Kỳ, Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE); các nước Mỹ Latinh như Cộng hòa Cuba, Cộng hòa Argentina và Cộng hòa Đông Uruguay,... Trong đó, nổi bật là chuyến thăm Nhật Bản của Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu Cấp cao Việt Nam trong tháng 11, nhân dịp kỷ niệm 50 quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đã ghi dấu mốc mới trong quan hệ Việt - Nhật khi lãnh đạo hai nước nhất trí nâng cấp quan hệ lên “Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình

và thịnh vượng tại châu Á và trên thế giới”.

Tính đến năm 2023, trong số 193 nước đã thiết lập quan hệ ngoại giao, Việt Nam đã nâng quan hệ lên đối tác toàn diện, đối tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện với 30 nước. Trong đó, cần nhấn mạnh đến việc Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với những nước có tầm ảnh hưởng quan trọng đến cục diện thế giới như: Trung Quốc, Nga, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ. Việt Nam đã tham gia và đàm phán tổng cộng 19 Hiệp định Thương mại tự do; đồng thời là quốc gia duy nhất ký kết Hiệp định Thương mại tự do với tất cả các đối tác kinh tế lớn trên toàn cầu, thúc đẩy hàng hóa Việt Nam tham gia sâu hơn, mạnh mẽ hơn vào chuỗi sản xuất. Cùng với đó, những giấy phép và cam kết đầu tư hàng tỷ USD của các đối tác nước ngoài trong bối cảnh kinh tế thế giới suy giảm đã cho thấy kết quả điều hành chắc chắn, linh hoạt của Chính phủ và sự đóng góp của các hoạt động trọng điểm, trong đó có công tác đối ngoại.

Khẳng định vị thế, ghi dấu ấn tốt đẹp tại các diễn đàn đa phương

Phát huy đường lối ngoại giao “cây tre”, hiện thực hóa nhiệm vụ được giao tại Đại Hội lần thứ XIII của Đảng, năm 2023, Việt Nam tiếp tục đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, để lại dấu ấn là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế.

Các hoạt động đối ngoại, nhất là đối ngoại cấp cao, diễn ra sôi động, rộng khắp các châu lục và tại nhiều diễn đàn, cơ chế đa phương quan trọng như: ASEAN, Liên Hợp Quốc, Tiểu vùng Mekong, APEC, AIPA, COP 28... Các nhà Lãnh đạo Việt Nam đã tham dự nhiều hội nghị, diễn đàn đa phương quan trọng ở cấp độ toàn cầu và khu vực, đóng góp tích cực vào những vấn đề chung của thế giới.

Tháng 8/2023, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam thăm chính thức Cộng hòa Indonesia và tham dự Phiên Khai mạc Đại hội đồng Liên nghị viện các quốc gia Đông Nam Á lần thứ 44 (AIPA-44). Tại đây, đoàn Việt Nam đã đề xuất 5 ý kiến với mong muốn, nỗ lực xây dựng một ASEAN - một AIPA vững mạnh, chủ động thích ứng, “biến nguy thành cơ”, hướng tới Cộng đồng ASEAN ổn định, phát triển thịnh vượng và bền vững.

Tháng 11/2023, trong chuyến thăm Thổ Nhĩ Kỳ, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) và dự Hội nghị Thượng đỉnh Hành động khí hậu thế giới trong khuôn khổ Hội nghị lần thứ 28 các Bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu (COP28), Thủ tướng Phạm Minh Chính đã tham dự hàng chục hoạt động đa phương và song phương. Qua đó, khẳng định cam kết của Việt Nam chung tay cùng cộng đồng quốc tế trong việc giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu, cụ thể là ứng phó với biến đổi khí hậu, bằng những bước đi, những hành động cụ thể, thiết thực

CỤC THỐNG KÊ TỈNH VINH PHÚC

Địa chỉ: Đường Lý Thái Tổ, P.Đống Đa - TP. Vinh Yên - Tỉnh Vinh Phúc

Điện thoại: 0211.3 861 140-3 861 139

Email: vinhphuc@gso.gov.vn * Website: thongkevinhphuc.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024

để triển khai thực hiện những cam kết đó. Đồng thời gửi đi thông điệp và bước đầu khai mở để thúc đẩy một giai đoạn hợp tác, phát triển mới với các nước Trung Đông, đặc biệt là về thương mại và đầu tư.

Năm 2023, Việt Nam tiếp tục đảm nhiệm thành công cương vị Phó Chủ tịch Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc Khóa 77 (9/2022-9/2023), tham gia vào quá trình đề xuất, hoạch định những quyết định quan trọng của thế giới. Việt Nam đã chủ trì một số phiên Đại Hội đồng thảo luận và thông qua nghị quyết yêu cầu Tòa án Công lý Quốc tế (ICJ) đưa ra ý kiến tư vấn đối với vấn đề biến đổi khí hậu, Hiệp định về Biển cả, các nghị quyết tổ chức Phiên họp cấp cao về sẵn sàng phòng chống và ứng phó với dịch bệnh; phối hợp cùng các nước đề xuất những sáng kiến, giải pháp trên nhiều vấn đề lớn; tham gia điều phối và trực tiếp thương lượng xây dựng các văn kiện.

Việt Nam có nhiều đóng góp ý nghĩa trên cương vị thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2023-2025, Ủy ban Luật pháp Quốc tế (2023-2027), Hội đồng Chấp hành UNESCO (2021-2025), Ủy ban Liên Chính phủ Công ước Di sản Phi Vật thể (2022-2026),... Tham gia tích cực vào các hoạt động của ASEAN, G-77, dẫn dắt Nhóm bạn bè Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982; đồng thời tiếp tục tích cực triển khai thỏa thuận Quan hệ Đối tác Chuyển đổi Năng lượng Công bằng (JETP), nỗ lực đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.



Bà Pauline Tamesis - Điều phối viên thường trú LHQ tại Việt Nam nhận định: **Hình ảnh của Việt Nam đã trở nên ấn tượng và mạnh mẽ hơn nhiều trên trường quốc tế. Đây là sự thành công, sự ghi nhận của quốc tế đối với các cột mốc đã được tạo nên; là cơ hội tuyệt vời để thế giới biết hơn về Việt Nam và những gì Việt Nam có thể đóng góp cho giải quyết các thách thức toàn cầu đang nổi lên.**

Chủ động đóng góp và mở rộng quy mô tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc, góp phần ngăn ngừa xung đột, xây dựng hòa bình tại các điểm nóng ở châu Phi. Việt Nam không ngừng kêu gọi củng cố lòng tin, tăng cường đoàn kết, trách nhiệm quốc tế, thúc đẩy đối thoại, hiểu biết lẫn nhau để giải quyết hòa bình mọi tranh chấp, vì mục tiêu chung là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ trên thế giới.

Những thành tựu và đóng góp của Việt Nam với cộng đồng

thế giới đã góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế của Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế. Khẳng định Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm, tham gia hiệu quả vào công việc chung của Liên Hợp Quốc, với những đóng góp có ý nghĩa to lớn, nêu cao tư tưởng, lập trường ủng hộ hòa bình, phát triển, tôn trọng luật pháp quốc tế, chủ nghĩa đa phương, và quan trọng nhất là đề cao việc tuân thủ Hiến chương Liên Hợp Quốc trên tất cả các trụ cột từ hòa bình, an ninh, phát triển cho tới bảo vệ quyền con người.

Đáng chú ý, Việt Nam nhận được sự tín nhiệm, trở thành thành viên của Ủy ban Di sản thế giới nhiệm kỳ 2023-2027 với số phiếu trúng cử cao và được vinh danh là điểm đến di sản hàng đầu thế giới.

Đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hội nhập quốc tế của Việt Nam đã được đúc kết trong cuốn sách *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “Cây tre Việt Nam”* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ra mắt tháng 11/2023. Những thành tựu đối ngoại trong năm 2023 đồng thời đóng góp vào thành tựu phát triển chung của cả nước, khẳng định và cụ thể chủ trương hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước, đường lối đối ngoại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”, dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện bản sắc văn hóa và truyền thống ngoại giao hòa hiếu, nhân văn nhưng quật cường của dân tộc Việt Nam./

CỤC THỐNG KÊ TỈNH HÀ NAM

Địa chỉ: Số 112 - đường Nguyễn Viết Xuân

Phường Trần Hưng Đạo - TP. Phủ Lý - Tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0226.3 844 858 - 3 852 788

Email: hanam@gso.gov.vn * Website: hanam.gso.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới

Xuân Giáp Thìn 2024



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP NĂM 2023 VÀ DỰ BÁO NĂM 2024

Phí Thị Hương Nga

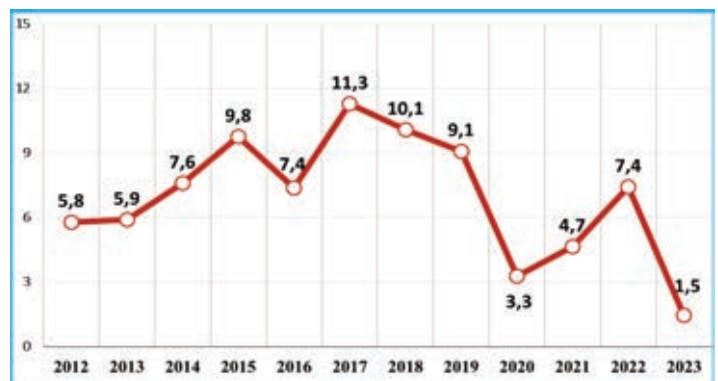
Vụ trưởng Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng - TCTK

Tổng quan hoạt động sản xuất công nghiệp năm 2023

Kinh tế thế giới năm 2023 tiếp tục gặp khó khăn, biến động nhanh, phức tạp, khó lường dù có dấu hiệu hồi phục nhưng chậm và không đồng đều ở các quốc gia. Nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại, nhu cầu các nước suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam. Trong nước, tính tự chủ của nền kinh tế còn phụ thuộc nhiều vào thị trường bên ngoài và chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ biến động hoạt động sản xuất của khu vực đầu tư nước ngoài. Khu vực doanh nghiệp trong nước gặp nhiều hạn chế, khó khăn về thị trường, đơn hàng, đặc biệt thị trường xuất khẩu sụt giảm mạnh, dẫn đến tình trạng cắt giảm quy mô sản xuất. Tình trạng

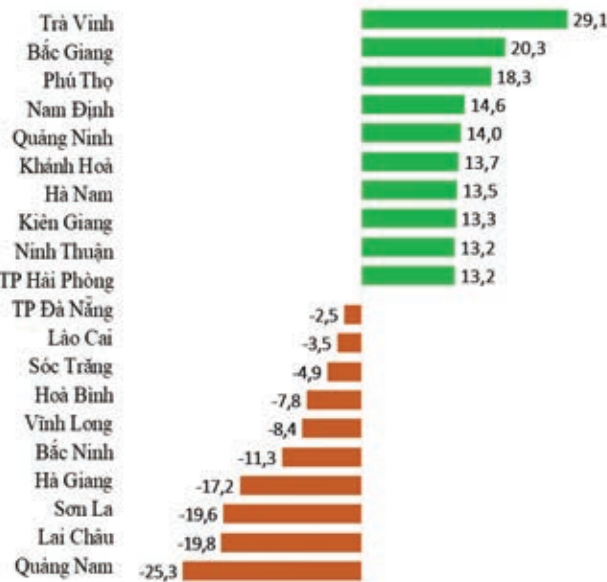
đơn hàng sụt giảm mạnh ở nhiều ngành xuất khẩu như dệt may, da giày, gỗ và sản phẩm gỗ, sắt thép, xi măng, xơ sợi dệt các loại... Ngoài ra, các chi phí đầu vào và chi phí vận chuyển tăng nhanh làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước.

Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp giai đoạn 2012-2023 (Năm trước = 100%)



Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2023 ước tăng 1,5% so với cùng kỳ năm trước, đây là năm có mức tăng thấp nhất trong 12 năm qua. Trong cả năm 2023, hoạt động sản xuất công nghiệp có xu hướng tích cực hơn ở những tháng cuối năm, quý sau cao hơn quý trước, cụ thể: Chỉ số IIP quý IV/2023 tăng 5,0%, quý III/2023 tăng 2,8%, quý II/2023 giảm 0,2%, quý I/2023 giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước. Năm 2023, trong 4 ngành công nghiệp cấp 1, ngành khai khoáng ước giảm 3,9%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,6% so với năm trước và cũng là năm có mức tăng trưởng thấp nhất trong 12 năm gần đây; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 3,5%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải tăng 5,8% so với năm trước. Theo địa phương, có 50/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (chiếm 79,4%) có chỉ số IIP tăng so với năm trước và 13/63 tỉnh, thành phố (chiếm 20,6%) giảm so với năm trước.

Tốc độ tăng/giảm IIP năm 2023 một số tỉnh cao nhất và thấp nhất (năm trước =100%)



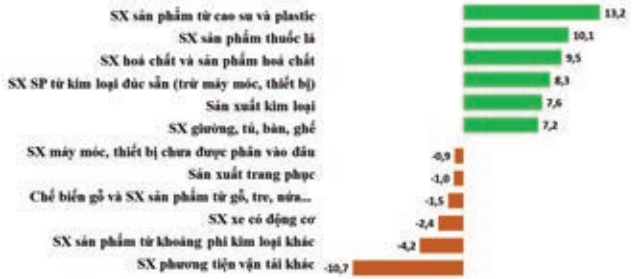
Điểm sáng của hoạt động sản xuất công nghiệp trong cả năm 2023 thể hiện ở các yếu tố tích cực sau:
Thứ nhất, xu hướng tích cực của hoạt động sản xuất công nghiệp đã diễn ra từ quý II và kéo dài đến hết năm, thể hiện qua tốc độ tăng trưởng chỉ số IIP tháng sau cao hơn tháng trước, cụ thể: Tháng 1/2023 giảm 11,3%; tháng 2/2023 tăng 7%; tháng 3/2023 giảm 2%; tháng 4/2023 giảm 2,4%; tháng 5/2023 tăng 0,5%; tháng 6/2023 tăng 1,7%; tháng 7/2023 tăng 2,3%; tháng 8/2023 tăng 3,5%; tháng 9/2023 tăng 2,9%; tháng 10/2023 tăng 4,2%, tháng 11/2023 tăng 5% và dự kiến tháng 12/2023 tăng 5,8%.

Tốc độ tăng/giảm IIP các tháng năm 2023 (năm trước =100%)



Thứ hai, năm 2023, trong số 33 ngành công nghiệp cấp 2 thì có tới 21 ngành có tăng trưởng so với năm 2022 (chiếm 63,6% số ngành công nghiệp cấp 2). Như vậy cho thấy số ngành sản xuất tăng trưởng nhiều hơn số ngành sản xuất giảm. Đáng chú ý là, một số ngành tăng khá so với năm trước như: Sản xuất sản phẩm từ cao su, plastic tăng 13,2%; sản xuất thuốc lá tăng 10,1%; khai thác quặng kim loại và sản xuất hóa chất, sản phẩm hóa chất cùng tăng 9,5%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn tăng 8,3%; hoạt động thu gom, xử lý rác tăng 7,8%; sản xuất kim loại tăng 7,6%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 7,2%; dệt tăng 7%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 6,1% so với năm 2022.

Tốc độ tăng/giảm IIP năm 2023 một số ngành cao nhất và thấp nhất (năm trước=100%)



Thứ ba, một số ngành sản xuất các tháng đầu năm giảm mạnh, đến cuối năm hoạt động sản xuất đã phục hồi tích cực, tăng trưởng so với năm trước như: (1) Ngành sản xuất xe có động cơ, 3 quý đầu năm giảm so với cùng kỳ, quý IV/2023 đã tăng trở lại, cụ thể: Quý I/2023 giảm 9,4%; quý II/2023 giảm 4,0%; quý III/2023 giảm 3,0%; quý IV tăng 4,8%; (2) Ngành sản xuất kim loại 6 tháng đầu năm giảm 4,5%, 6 tháng cuối năm tăng trên 20,2% so với cùng kỳ, nguyên nhân một phần do 6 tháng cuối năm 2022 ngành sản xuất kim loại giảm mạnh, đặc biệt là từ tháng 7/2022; (3) Ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học, sản xuất



6 tháng đầu năm giảm 4,5%, 6 tháng cuối năm tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước.

Thứ tư, một số địa phương là trung tâm công nghiệp của cả nước, nhờ có các chính sách thúc đẩy sản xuất công nghiệp phát triển, khai thác tốt lợi thế địa phương, chính quyền địa phương quan tâm, sát sao chỉ đạo nên hoạt động sản xuất tăng trưởng cao, điển hình như: Trà Vinh tăng 29,1%; Bắc Giang tăng 20,3%; Phú Thọ tăng 18,3%; Nam Định tăng 14,6%; Quảng Ninh tăng 14%; Khánh Hòa tăng 13,7%; Hà Nam tăng 13,5%; Kiên Giang tăng 13,3%; Hải Phòng và Ninh Thuận cùng tăng 13,2%; Đắk Lắk tăng 11,2%; Bắc Kạn tăng 11%; Hậu Giang tăng 10,8%; Thái Bình tăng 10,6%; Phú Yên và Bình Phước cùng tăng 10,4%.

Bên cạnh các điểm tích cực, sản xuất công nghiệp năm 2023 còn bộc lộ một số hạn chế như:

Một là, mặc dù sản xuất công nghiệp có xu hướng phục hồi

tích cực dần theo tháng nhưng hoạt động sản xuất trong cả năm không có sự bứt phá, tăng tốc mà tăng trưởng chậm trong cả năm 2023. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (là ngành đóng góp khoảng trên 74% tăng trưởng của toàn ngành công nghiệp) tăng trưởng chậm và thấp nhất trong 12 năm qua. Cụ thể, chỉ số IIP ngành công nghiệp chế biến, chế tạo quý I/2023 giảm 2,9%, quý II/2023 giảm 0,7%, quý III/2023 tăng 3,5%, quý IV/2023 tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước.

Hai là, ngành khai khoáng có xu hướng giảm dần trong cả năm 2023. Chỉ số IIP ngành khai khoáng quý I/2023 giảm 3%, quý II/2023 giảm 1%, quý III/2023 giảm 5%, ước quý IV/2023 giảm 6,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên có xu hướng tích cực trong quý II/2023 (tăng 2,6% so với cùng kỳ năm trước) khi khí được huy động tối đa

cho sản xuất điện. Tuy nhiên, trong 3 quý còn lại thì ngành này có sự sụt giảm so với cùng kỳ, đặc biệt là quý IV/2023 ước giảm tới 12,0% so với cùng kỳ, là mức giảm rất sâu. Ngành khai thác than cứng và than non, chỉ số IIP ước năm 2023 giảm 1,6% so với năm trước và phụ thuộc khá nhiều vào ngành sản xuất điện. Ngoài ra, với xu hướng chung của thế giới là chuyển đổi sang sử dụng năng lượng sạch như điện gió và điện mặt trời thì việc giảm sản lượng than khai thác là một xu hướng khó tránh được.

Ba là, trong ngành công nghiệp chế biến chế tạo, bên cạnh một số ngành có tăng trưởng tích cực thì một số ngành vẫn còn gặp nhiều khó khăn do cầu giảm cũng như khó khăn trong tìm kiếm thị trường đầu ra sản phẩm như: Sản xuất mô tô, xe máy; sản xuất sản xuất bia, rượu; sản xuất trang phục, chỉ số IIP năm 2023 giảm lần lượt là 10,7%; 2,9%; 1,0% so với năm trước.

Bốn là, hai thành phố có quy mô công nghiệp lớn đều tăng ở mức thấp, chỉ số IIP năm 2023 của thành phố Hồ Chí Minh tăng 4,3%; Hà Nội tăng 3% so với năm trước. Một số địa phương là trung tâm công nghiệp cũng có mức giảm sâu như: Bắc Ninh giảm 11,3%; Quảng Nam giảm 25,3% so với năm trước.

Nhận định tình hình sản xuất công nghiệp trong năm 2024

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Kế hoạch 5 năm 2021-2025, là năm bản lề, có ý nghĩa đặc biệt

CỤC THỐNG KÊ TỈNH KON TUM

Địa chỉ: Số 415 URE - TP. Kon Tum - Tỉnh Kon Tum

Điện thoại: 060.3 861 509- 3 862 714 * Fax: 260.3 862 714

Email: kontum@gso.gov.vn * Website: thongkekontum.gov.vn



quan trọng trong thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Với kết quả sản xuất công nghiệp năm 2023, trong năm 2024 sản xuất công nghiệp có một số thuận lợi và khó khăn sau:

Về thuận lợi, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong thời gian qua đã tích cực, chủ động có các biện pháp, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp các doanh nghiệp ổn định và phát triển sản xuất như: Giảm thuế VAT 2% cho doanh nghiệp và hộ sản xuất kinh doanh tiếp tục kéo dài đến giữa năm 2024; giảm lãi suất cho vay, đơn giản hơn thủ tục vay vốn; Xây dựng chính sách thu hút các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp bán dẫn được triển khai từ cuối năm 2023; Các nút thắt về khó khăn của thị trường bất động sản đã dần được tháo gỡ trong quý IV/2023 tạo điều kiện thúc đẩy các ngành sản xuất vật liệu xây dựng phát triển; Đầu tư công liên tục được đẩy mạnh trong thời gian qua, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp về cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, góp phần thúc đẩy nhanh hơn lưu thông hàng hóa, làm giảm chi phí logistic cho doanh nghiệp và góp phần thu hút đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh; Nhiều đoàn xúc tiến đầu tư của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong thời gian qua liên tục được thực hiện cả trong và ngoài nước, một số dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn thuộc ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được ký kết trong

năm 2023 tại các địa phương như: Thái Bình, Quảng Ninh, Hải Phòng góp phần là động lực tăng trưởng cho sản xuất công nghiệp trong năm 2024.

Về khó khăn, thể hiện ở một số yếu tố sau:

Thứ nhất, trong khi tiêu chuẩn sản xuất của các đơn hàng quốc tế ngày càng khắt khe hơn và yêu cầu cao hơn không chỉ về chất lượng sản phẩm mà còn phải đáp ứng các yêu cầu sản xuất hướng tới sản xuất xanh và phát triển bền vững thì tiềm lực tài chính của nhiều doanh nghiệp có hạn và đã tới hạn sau vài năm ảnh hưởng của dịch Covid-19 và suy giảm kinh tế.

Thứ hai, việc đào tạo nâng cao tay nghề lao động, đặc biệt là lao động chuyên sản xuất hàng xuất khẩu gặp khó khăn khi doanh nghiệp không đủ tài chính và trình độ để thực hiện nếu không có sự hỗ trợ của các Bộ, ngành, địa phương.

Thứ ba, giá nhiên liệu và năng lượng trong năm 2023 diễn biến phức tạp, hiện tượng thiếu điện cục bộ tại một số địa phương phía Bắc trong tháng 5/2023 và tháng 6/2023 cũng gây tâm lý thận trọng cho các doanh nghiệp khi đầu tư mở rộng sản xuất.

Thứ tư, hoạt động sản xuất của doanh nghiệp trong năm 2023 tuy phục hồi theo chiều hướng tích cực, đặc biệt là vào các tháng cuối năm nhưng tốc độ phục hồi còn chậm. Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp năm 2023 thấp nhất trong vòng 12 năm trở lại đây, việc tìm kiếm thị trường đầu ra gặp khó

dẫn đến hàng tồn kho trong doanh nghiệp hiện đang rất cao.

Thứ năm, kinh tế thế giới năm 2024 dự báo còn gặp nhiều khó khăn. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) chỉ ra sáu nhân tố rủi ro chính làm giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu gồm: Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc tiếp tục chậm lại; giá hàng hóa ngày càng biến động do các cú sốc về khí hậu và địa chính trị; áp lực lạm phát vẫn tiềm ẩn; lãi suất kỳ vọng tăng làm gia tăng các khoản nợ xấu, giảm giá trị tài sản dài hạn; phân mảnh về địa kinh tế ngày càng gia tăng, cản trở hợp tác đa phương; bất ổn xã hội có xu hướng gia tăng.

Có thể nói, Việt Nam là nền kinh tế có độ mở lớn, với các thuận lợi và khó khăn cả trong nước và quốc tế đều ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất công nghiệp. Đặc biệt khi nhu cầu thế giới dự báo không tích cực trong khi lượng hàng hóa tồn kho trong nước từ cuối năm 2023 còn nhiều. Do vậy, hoạt động sản xuất công nghiệp năm 2024 dự báo gặp nhiều khó khăn hơn cả năm 2023. Để có thể lấy lại đà tăng trưởng cao, các doanh nghiệp sản xuất cần rất nhiều sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là đầu ra cho sản xuất thông qua các biện pháp kích cầu tiêu dùng trong nước, tăng cường xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường xuất khẩu, khơi thông lượng hàng hóa tồn kho, thu hút đầu tư nước ngoài có chất lượng, nhất là đầu tư cho sản xuất gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp./

Chúc Mừng
Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH QUẢNG BÌNH

Địa chỉ: Số 9 Đường Lâm Uyên - phường Hải Đình - TP. Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 232.3 820 044- 232.3 822 054 * Fax: 232. 3 844 597

Email: quangbinh@gso.gov.vn * Website: cucthongke.quangbinh.gov.vn



Nông nghiệp

ĐIỂM SÁNG TRONG BỨC TRANH kinh tế cả nước

Bích Ngọc

Ngành nông nghiệp tiếp tục là trụ đỡ vững chắc của nền kinh tế

Năm 2023, sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng tích cực, tiếp tục thể hiện vai trò là trụ đỡ vững chắc của nền kinh tế, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực và góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản năm 2023 ước đạt 3,83%, đóng góp 8,84% vào mức tăng trưởng GDP 5,05% của cả nước. Như vậy, tốc độ tăng trưởng của khu vực này năm 2023 cao hơn mục tiêu 3,0% đề ra trong kịch bản tăng trưởng của Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ. Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm gần đây và là năm thứ 3 liên tiếp tăng trưởng của Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản vượt kế hoạch đề ra.

Trong cơ cấu tăng trưởng của ngành NLTS, giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2023 tăng 3,88% so với năm trước, đóng góp 0,34 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 3,74% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp

Năm 2023, mặc dù kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, song tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam có xu hướng phục hồi tích cực, trong đó ngành nông nghiệp tiếp tục đóng vai trò bệ đỡ của nền kinh tế và là điểm sáng trong bức tranh xuất nhập khẩu cả nước.

0,02 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 3,71%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm.

Phân tích cụ thể trong từng lĩnh vực cho thấy, sản xuất nông nghiệp năm 2023 diễn ra trong điều kiện nhiều loại vật tư nông nghiệp như thức ăn chăn nuôi, phân bón phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu, làm đội chi phí sản xuất. Song nhờ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ hợp lý cùng với thời tiết thuận lợi nên sản xuất trồng trọt được mùa ở hầu hết các địa phương.

Sản lượng lúa cả nước năm vừa qua ước đạt gần 43,5 triệu tấn, tăng gần 0,8 triệu tấn (tương đương tăng 1,9%) so với năm 2022 và tăng ở các vụ sản xuất (Đông Xuân, hè thu, mùa và đặc biệt ở Vụ Thu đông). Bên cạnh các yếu tố thời tiết thuận lợi, chuyển đổi cơ cấu giống lúa hợp lý được nói đến

ở trên, sản lượng lúa năm nay tăng còn do trình độ kỹ thuật canh tác ở các địa phương được nâng cao, năng suất tăng, không chỉ đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng, đảm bảo an ninh lương thực trong nước mà còn phục vụ chế biến và xuất khẩu. Bên cạnh đó, kết quả sản lượng lúa tăng còn do các địa phương thực hiện chuyển từ sản xuất lúa gạo từ chiều rộng sang chiều sâu theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, bền vững như đưa vào sản xuất các giống lúa chịu mặn cho vùng ven biển; ứng dụng quy trình sản xuất “1 phải 5 giảm” là phải sử dụng giống lúa xác nhận; giảm giống, giảm nước, giảm phân bón, giảm thuốc bảo vệ thực vật và giảm thất thoát sau thu hoạch, nhằm tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm phát thải khí nhà kính và tăng thu nhập cho nông dân.

Bên cạnh đó, sản lượng một số cây lâu năm chủ yếu tăng cao so với năm trước như: Sầu riêng đạt 1,2 triệu tấn, tăng 322,0 nghìn tấn, tương đương tăng 37,3%; Mít đạt 1,0 triệu tấn, tăng 123,1 nghìn tấn, tương đương tăng 13,9%; Xoài đạt hơn 1,0 triệu tấn, tăng 50,7 nghìn tấn, tương đương tăng 5,2%; Chuối đạt hơn 2,6 triệu tấn, tăng 95,0 nghìn tấn, tương đương tăng 3,8%; Điều đạt 343,3 nghìn tấn, tăng 6,6%... Điều đáng nói là chất lượng sản phẩm nông sản ngày càng được nâng lên khi các cây trồng chủ lực có sự đầu tư về giống mới, sản xuất theo các quy trình tốt để nâng cao giá trị sản phẩm.

Năm 2023, việc người nông dân thu hẹp diện tích đất sản xuất một số cây hoa màu như ngô, khoai lang, lạc, đậu tương... để tập trung vào trồng rau hoặc chuyển sang trồng cây ăn quả, thực hiện kinh tế nông nghiệp tuần hoàn cùng với sản lượng lúa gạo, một số cây lâu năm tăng cao và giá xuất khẩu tăng đã khiến kim ngạch xuất khẩu hàng nông sản bứt phá mạnh mẽ. Theo thống kê, một số nông sản có kim ngạch xuất khẩu tăng cao so năm 2022 là: Rau quả đạt 5,6 tỉ USD, tăng 65,9%, là mức tăng mạnh nhất trong các ngành hàng nông nghiệp; Điều đạt 3,6 tỉ USD, tăng 17,6%; Cà phê 4,2 tỉ USD, tăng 3,1%.

Đặc biệt, năm vừa qua, ngành lúa gạo Việt Nam thắng lớn với kim ngạch xuất khẩu gạo tăng mạnh trong bối cảnh thị trường lúa gạo thế giới chịu nhiều biến động. Số liệu thống kê cho thấy năm 2023, xuất khẩu gạo Việt Nam ước đạt 8,34 triệu tấn về sản lượng và hơn 4,8 tỷ USD về trị giá, tăng tương ứng 17,4% về lượng và 39,4%

về trị giá so năm 2022. Đây là con số ấn tượng đánh dấu cột mốc mới trong xuất khẩu gạo ở Việt Nam.

Một tin vui đến với ngành nông nghiệp là gạo ST25 mang thương hiệu Gạo Ông Cua của Việt Nam vượt qua 30 mẫu gạo của 10 quốc gia tham dự để đạt giải nhất tại Hội thi gạo ngon nhất thế giới năm 2023 tại Hội nghị Thương mại Lúa gạo toàn cầu do The Rice Trader tổ chức ở Philippines. Đây là lần thứ hai loại gạo ST25 được vinh danh trên trường quốc tế, tạo tiền đề để ngành nông nghiệp tăng tốc trong xuất khẩu trong năm 2024.

Năm 2023 cũng là năm đầu tiên ngành nông nghiệp Việt Nam phê duyệt và phát động triển khai thực hiện đề án Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030, nhằm hình thành một triệu héc-ta vùng chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tổ chức lại hệ thống sản xuất theo chuỗi giá trị, áp dụng các quy trình canh tác bền vững nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững của ngành lúa gạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính, góp phần thực hiện các cam kết của Việt Nam với quốc tế.

Với việc thực hiện các chính sách mới như chi trả tín chỉ các bon dựa trên kết quả; tập trung vào sản xuất phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh; phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, tận dụng tối đa phụ phẩm

từ sản xuất lúa gạo; khai thác tối đa giá trị, tạo ra nhiều sản phẩm chế biến từ lúa gạo... sẽ thay đổi nhận thức của người sản xuất và kinh doanh lúa gạo; hợp tác công - tư hiệu quả và nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế như WB, IFC, ADB, IRRI... Việc triển khai hiệu quả Đề án 1 triệu ha vùng chuyên canh lúa chất lượng cao sẽ là nấc thang đưa người trồng lúa tiến gần đến với sự thịnh vượng.

Đối với ngành chăn nuôi năm 2023 nhìn chung khá ổn định do dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát. Sản lượng thịt hơi các loại xuất chuồng cả năm ước đạt 788,1 nghìn tấn, tăng 6,4% so với năm 2022. Tuy vậy, giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức cao (giá thức ăn chăn nuôi hỗn hợp hoàn chỉnh cho lợn và gia cầm trung bình cả năm 2023 vẫn cao hơn 0,7-3,5% so với năm 2022¹). Giá thịt lợn hơi trong năm biến động tăng giảm tùy thời điểm, nhưng nhìn chung có xu hướng giảm so với năm 2022 (thời điểm cuối tháng 12, giá lợn hơi dao động trong khoảng 47.000 - 51.000 đồng/kg, với mức giá này người chăn nuôi hầu như không có lãi¹). Hiện nay, người chăn nuôi đang tập trung tái đàn, tăng đàn gia súc, gia cầm để cung ứng ra thị trường vào dịp lễ, tết; tận dụng các nguồn thức ăn chăn nuôi sẵn có để giảm chi phí, đồng thời đẩy mạnh xây dựng chuỗi cung ứng từ trang trại tới bàn ăn.

Đối với ngành lâm nghiệp, năm 2023 là một năm đầy khó khăn, thách thức như biến đổi của thời tiết, khí hậu; xung đột tại một số quốc gia làm ảnh hưởng

1. BC 2023 của Cục Chăn nuôi

Chúc Mừng Năm Mới
Quân Giáp Thìn 2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 170 Hàn Thuyên - P. Vị Xuyên - TP. Nam Định - Tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228.3 648 347 - 3 649 717 * Fax: 0228.3 649 717

Email: namdinh@gso.gov.vn * Website: namdinh.gso.gov.vn

đến thị trường xuất khẩu, khiến các doanh nghiệp chế biến gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 20.835,3 nghìn m³, tăng 2,8%. Đặc biệt, theo thông tin từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, năm 2023 đánh dấu một cột mốc rất quan trọng, lần đầu tiên tại Việt Nam trong lĩnh vực lâm nghiệp chuyển nhượng thành công 10,3 triệu tín chỉ carbon rừng (10,3 triệu tấn CO₂) cho Quỹ Đối tác carbon trong lâm nghiệp thông qua Ngân hàng Thế giới với đơn giá 5 USD/tấn, thu về 51,5 triệu USD (khoảng 1.250 tỉ đồng). Đây là bước khởi đầu về tiềm năng bán tín chỉ carbon rừng, góp phần nâng cao đời sống cho người dân thông qua nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng, đẩy mạnh công tác quản lý, bảo vệ rừng, nâng cao chất lượng rừng, thúc đẩy kinh tế lâm nghiệp phát triển ổn định, bền vững... Đồng thời góp phần để Việt Nam thực hiện cam kết của Quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính để đạt mục tiêu của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu được thông qua tại Hội nghị lần thứ 21 (COP21) cũng như tiếp cận với nguồn tài chính quốc tế.

Trong năm 2023, sản xuất thủy sản diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Bão vào áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông ít hơn trung bình nhiều năm cũng như ít hơn năm 2022. Bên cạnh đó, ngành thủy sản trong nước tập trung chuyển đổi theo hướng bền vững, khai thác đi đôi với bảo vệ nguồn lợi, áp dụng rộng rãi nuôi trồng ứng dụng công nghệ cao. Nhờ vậy, sản lượng thủy sản cả năm ước đạt 9.312,3 nghìn tấn, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, cá ước đạt 6.612,6 nghìn tấn, tăng 1,8%, tôm ước đạt 1.356,1 nghìn tấn, tăng 5,0%.

Tính chung năm 2023, sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 5.455,8 nghìn tấn, tăng 4,2% so với năm trước, bao gồm: Cá đạt 3.631,4 nghìn tấn, tăng 3,7%; tôm đạt 1.211,6 nghìn tấn, tăng 5,8%; thủy sản khác đạt 612,8 nghìn tấn, tăng 4,8%. Sản lượng tôm nước lợ trong năm vừa qua tăng trưởng cao là do ứng dụng mô hình công nghệ cao trong nuôi tôm thẻ chân trắng đã đem lại hiệu quả kinh tế. Tính chung cả năm, sản lượng tôm thẻ chân trắng ước đạt 858,6 nghìn tấn, tăng 7,1% so với năm 2022.



Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 3.856,5 nghìn tấn, giảm 0,5% so với năm trước, bao gồm: Cá đạt 2.981,2 nghìn tấn, giảm 0,4%; tôm đạt 144,5 nghìn tấn, giảm 0,8%; thủy sản khác đạt 730,8 nghìn tấn, giảm 0,8%.

Hoạt động khai thác thủy sản biển nước ta năm 2023 cũng giảm do thực hiện khai thác bền vững đảm bảo tái tạo nguồn lợi thủy sản tự nhiên, đồng thời công tác phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp dần được thực hiện nghiêm túc. Sản lượng thủy sản khai thác biển năm 2023 đạt 3.643,9 nghìn tấn, giảm 0,7% so với năm trước, trong đó:

Cá ước đạt 2.846,1 nghìn tấn, giảm 0,5%; tôm ước đạt 135,1 nghìn tấn, giảm 1,5%.

Không chỉ vậy, trong năm vừa qua, các doanh nghiệp thủy sản trong nước còn gặp khó khăn trong xuất khẩu do thị trường đầu ra bị thu hẹp bởi các tác động tiêu cực từ xung đột chính trị giữa các quốc gia khiến kinh tế thế giới phục hồi chậm, nhu cầu nhập khẩu thủy sản tại nhiều nước giảm mạnh. Ước tính cả năm, kim ngạch xuất khẩu thủy sản chỉ là 9.010 nghìn tấn, giảm tới 17,5% so năm 2022, trong đó kim ngạch xuất khẩu cá tra và tôm giảm mạnh so với cùng kỳ do giảm cả lượng và giá.

Nhìn chung, những kết quả ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt được trong năm 2023 là khá khả quan. Kết quả này có được là nhờ sự quan tâm, chỉ đạo từ Bộ, ngành và địa phương trong điều chỉnh kế hoạch sản xuất, cơ cấu mùa vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phát triển các chuỗi ngành hàng, bố trí cơ cấu giống phù hợp với diễn biến thời tiết và tín hiệu thị trường, bảo đảm hạn chế tối đa thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và ảnh hưởng của giá vật tư nông nghiệp tăng cao.

Mục tiêu và giải pháp trong năm 2024

Năm 2024 ngành nông nghiệp đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng GDP toàn ngành là 3,0-3,5%, tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản khoảng 54-55 tỷ USD. Ngành nông nghiệp cũng được dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là về vấn đề thị trường xuất khẩu, dịch bệnh và tiềm ẩn những nguy cơ khi mưa lũ diễn biến bất thường, hạn hán, thiếu nước nặng nề do tác động của El Nino...

(Xem tiếp trang 28)



VIỆT NAM THÀNH CÔNG

Kiểm soát lạm phát năm 2023 và áp lực lạm phát năm 2024

Nguyễn Thu Oanh

Vụ trưởng Vụ Thống kê Giá - TCTK

Việt Nam thành công trong kiểm soát lạm phát năm 2023

Chỉ số giá tiêu dùng năm 2023 tăng 3,25% so với năm 2022, lạm phát đã được kiểm soát dưới ngưỡng cho phép của Quốc hội. Đây là mức lạm phát phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội ở trong nước, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, là điểm sáng của kinh tế Việt Nam năm 2023, đặc biệt trong bối cảnh thị trường hàng hóa thế giới trong năm có nhiều biến động và kiểm soát lạm phát vẫn là ưu tiên hàng đầu của nhiều quốc gia trên thế giới.

Trong năm 2023, nhiều quốc gia đã tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt. Ở Mỹ, sau thời gian liên tục tăng lãi suất, từ tháng 7/2023 FED đã quyết định giữ nguyên mức lãi suất 5,25-5,5%, cao nhất trong vòng 22 năm nhằm đưa lạm phát về mức mục tiêu 2%. Ngân hàng trung ương châu Âu cũng tiếp tục giữ mức lãi suất cao kỷ lục 4%. Việc thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt cùng với giá năng lượng giảm đã giúp cho lạm phát của các quốc gia dần hạ nhiệt, tuy nhiên vẫn cao hơn

so với lạm phát mục tiêu đề ra. IMF dự báo lạm phát bình quân toàn cầu năm 2023 ở mức 6,9%.

Trong bối cảnh đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế. Việt Nam đạt được mức lạm phát 3,25% là một thành công, tạo đà cho kiểm soát lạm phát năm 2024. Trong năm 2023, chỉ số giá tiêu dùng tháng Một tăng cao với 4,89%, áp lực lạm phát rất lớn nhưng sau đó đã giảm dần, đến tháng Sáu mức tăng chỉ còn 2%, đến tháng Mười hai tăng 3,58%, bình quân cả năm 2023 lạm phát ở mức 3,25%, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

Có được kết quả như vậy là do trong năm nhiều giải pháp được tích cực triển khai như: Giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; triển khai các gói tín dụng hỗ trợ các ngành, lĩnh vực; giảm thuế giá trị gia tăng với một số nhóm hàng hóa và

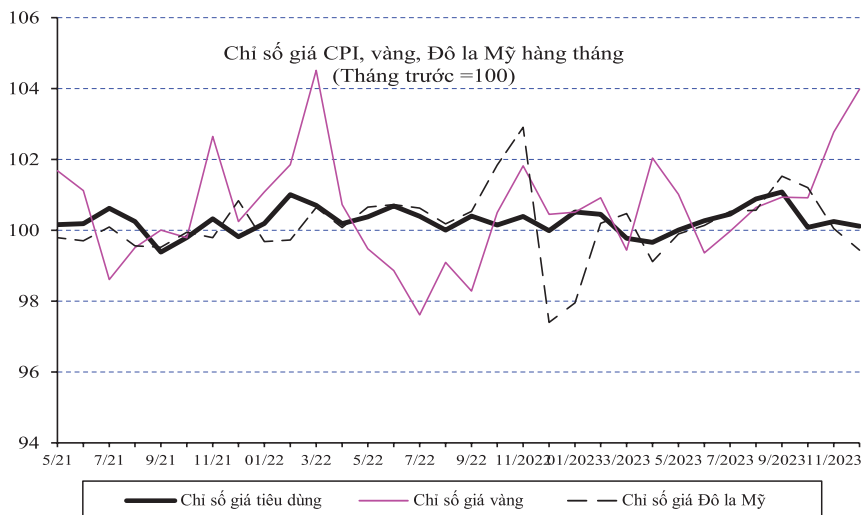
dịch vụ từ 10% xuống 8% từ ngày 01/7/2023; giảm thuế môi trường với nhiên liệu bay; miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất, hỗ trợ doanh nghiệp; gia hạn visa cho khách du lịch; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản; công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện. Theo đó, thị trường các mặt hàng thiết yếu không có biến động bất thường, nguồn cung được bảo đảm.

Ngoài ra, giá một số mặt hàng giảm theo giá thế giới cũng đã góp phần giúp giảm áp lực lạm phát như giá xăng dầu bình quân năm 2023 giảm 11,02% so với năm 2022, giá gas giảm 6,94%.

Áp lực lạm phát năm 2024

Mặc dù giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào trong nước cũng như thế giới nhìn chung có xu hướng giảm trong năm 2023 nhưng vẫn đang ở mức cao, điều này sẽ ảnh hưởng đến chi phí của doanh nghiệp và tạo áp lực tăng giá đối với hàng hóa tiêu dùng. Thêm vào đó, giá hàng hóa thế giới, đặc biệt là giá các mặt hàng năng lượng, nhiên liệu biến động khó lường,

Chỉ số giá vàng và chỉ số giá Đô la Mỹ tháng 12 năm 2023



tiềm ẩn nhiều rủi ro có thể tạo nên các cú sốc cho lạm phát năm 2024. Hiện nay xung đột giữa Nga và Ukraine, giữa Israel và Hamas chưa biết bao giờ kết thúc, đồng thời những bất ổn ở biển Đỏ làm ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, chi phí vận chuyển, từ đó có thể sẽ ảnh hưởng đến giá nguyên nhiên vật liệu.

Điện là mặt hàng rất quan trọng trong sản xuất và tiêu dùng nên có tác động trực tiếp khá lớn tới lạm phát. Năm 2023, sau 4 năm không tăng giá, EVN đã điều chỉnh 2 lần giá bán lẻ điện bình quân vào tháng Năm và tháng Mười một, tuy nhiên mức điều chỉnh không cao, chỉ tăng 3% và 4,5% và lần điều chỉnh thứ hai vào cuối năm nên tác động rất ít tới chỉ số giá tiêu dùng của năm 2023 nhưng sự tác động sẽ thể hiện rõ ràng hơn trong năm 2024. Thêm vào đó, có khả năng giá bán lẻ điện bình quân sẽ tiếp tục những lần điều chỉnh trong năm 2024 khi mà nhu cầu sử dụng điện tiếp tục tăng lên cùng với sự biến đổi khí hậu gây nên thời tiết cực đoan, từ đó tạo áp lực lên lạm phát.

Giá gạo trong nước dự báo tiếp tục xu hướng tăng theo giá gạo thế giới do Ấn Độ, Nga, UAE hạn chế hoặc cấm xuất khẩu gạo và sự tác động của El Nino có thể

gây căng thẳng hơn nữa đối với thị trường gạo toàn cầu, làm trầm trọng lạm phát giá lương thực trong thời gian tới, từ đó tác động tới giá trong nước.

Việc thực hiện điều chỉnh giá dịch vụ do nhà nước quản lý theo hướng tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí thực hiện vào giá dịch vụ y tế và dịch vụ giáo dục sẽ tác động mạnh tới chỉ số giá tiêu dùng năm 2024.

Ngoài ra, theo dự kiến, từ 1/7/2024 sẽ thực hiện cải cách tiền lương khu vực Nhà nước, đồng thời lương tối thiểu vùng được điều chỉnh tăng 6% có thể là yếu tố làm gia tăng kỳ vọng lạm phát, sẽ khiến cho giá các hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng thiết yếu tăng lên. Giá vật liệu xây dựng có thể tăng lên theo chiều hướng phục hồi của thị trường bất động sản.

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố có khả năng tạo áp lực lên lạm phát cũng có những yếu tố giúp giảm áp lực lên mặt bằng giá như: Lạm phát toàn cầu hạ nhiệt giúp Việt Nam giảm bớt áp lực từ kênh nhập khẩu lạm phát; một số chính sách hỗ trợ về thuế trong năm 2023 được tiếp tục thực hiện trong năm 2024 như hỗ trợ giảm thuế môi trường đối với xăng dầu, giảm thuế VAT góp phần giảm chi phí hình thành giá hàng hóa

và dịch vụ; với nguồn lương thực, thực phẩm dồi dào sẽ giúp Việt Nam giảm bớt áp lực lạm phát trong bối cảnh đang xuất hiện nhiều rủi ro, thách thức về an ninh lương thực toàn cầu.

Một số giải pháp chính nhằm đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2024

Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương cần theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả, lạm phát trên thế giới, kịp thời cảnh báo các nguy cơ ảnh hưởng đến giá cả, lạm phát của Việt Nam để có các biện pháp ứng phó phù hợp nhằm đảm bảo nguồn cung, bình ổn giá trong nước. Các Bộ, ngành, địa phương cần theo dõi sát diễn biến giá cả của các mặt hàng thiết yếu để có giải pháp điều hành phù hợp và chủ động chuẩn bị các nguồn hàng vào dịp cuối năm nhằm hạn chế tăng giá. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, điều hành giá, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới.

Đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ, nhất là đối với xăng dầu và các mặt hàng chiến lược có khả năng bị ảnh hưởng từ sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đặc biệt, ngay từ đầu năm 2024 cần phải xây dựng kế hoạch, tính toán liều lượng và thời điểm điều chỉnh giá các mặt hàng, dịch vụ do Nhà nước quản lý (điện, dịch vụ y tế, dịch vụ giáo dục) phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát. Cần sớm lên phương án, lộ trình điều chỉnh giá các mặt hàng để tránh bị động trong phối hợp chính sách.

Chính phủ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra./.

THÀNH TỰU AN SINH XÃ HỘI KHÔNG ĐỂ AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU



Minh Thư

Chính sách an sinh xã hội (ASXH) đã khẳng định vai trò là xương sống của hệ thống chính sách xã hội trong phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục các rủi ro của người dân trong cuộc sống. Những năm qua, dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, công tác ASXH ở Việt Nam tiếp tục đạt được nhiều thành quả tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được chăm lo ngày một tốt hơn với mục tiêu “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Thành tựu an sinh xã hội - Không để ai bị bỏ lại phía sau

Quyền được bảo đảm ASXH là một trong những quyền cơ bản của con người. Tại Điều 34, trong Hiến pháp năm 2013 hiến định “Công dân có quyền được đảm bảo ASXH”. Quyền được bảo đảm ASXH là tất yếu khách quan, vừa là mục tiêu phát triển của đất nước, vừa phù hợp với xu hướng tiến bộ của thế giới.

Chính sách ASXH luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Nhà nước đóng vai trò chủ đạo, đồng thời huy động, phát huy vai trò quan trọng của doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, thị trường và ý chí tự lực, tự cường của người dân. Hàng năm, Việt Nam đã dành nguồn lực khoảng 20% tổng chi ngân sách Nhà nước cho chính sách xã hội.

Việt Nam ban hành nhiều chính sách đảm bảo các nhóm dễ bị

tổn thương được thụ hưởng các thành tựu kinh tế - xã hội công bằng như mọi người dân. Nhiều chương trình hành động cấp quốc gia được ban hành và thực hiện bao trùm như: Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030...

Trong năm 2023, xây dựng và hoàn thiện nhiều dự án luật quan trọng về ASXH. Công tác hoàn thiện thể chế về lĩnh vực ASXH tiếp tục được quan tâm. Theo đó, hồ sơ Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đã được trình cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; đồng thời, hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Việc làm (sửa đổi) cũng được trình Chính phủ để trình Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024. Song song với đó, Chính phủ cũng ban hành 6 nghị định, 1 nghị quyết;

Thủ tướng Chính phủ ban hành 4 quyết định. Đặc biệt, Hội nghị lần thứ Tám, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII ban hành Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đã góp phần hoàn thiện thể chế về lao động, người có công và xã hội, góp phần tạo thuận lợi cho việc triển khai, thực hiện các chính sách ASXH tiếp tục đạt được nhiều thành quả tích cực với mục tiêu “Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Trong triển khai thực hiện cấu trúc hệ thống ASXH, lĩnh vực lao động, việc làm cho thấy, năm 2023, việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phục hồi và phát triển thị trường lao động đã mang lại những kết quả tích cực. Thị trường lao động tiếp tục phục hồi.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, năm 2023, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là 52,4 triệu người, tăng 666,5 nghìn người so với năm 2022; tỷ lệ tham gia lực lượng lao động là 68,9%, tăng 0,3 điểm phần trăm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ là 27%, tăng 0,6 điểm phần trăm. Lao động có việc làm là 51,3 triệu người, tăng 683 nghìn người (tương ứng tăng 1,35%) so với năm 2022, trong đó số lao động ở cả khu vực và thành thị và nông thôn có việc làm đều tăng so với năm 2022.

Số người thiếu việc làm trong độ tuổi lao động là 918,5 nghìn người, giảm 79,8 nghìn người so với năm 2022; tỷ lệ thiếu việc làm trong độ tuổi lao động là 2,01%, giảm 0,20 điểm phần trăm so với năm 2022. Thu nhập bình quân của lao động là 7,1 triệu đồng/tháng, tăng 6,9%, tương ứng tăng 459 nghìn đồng so với năm 2022.

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động năm 2023 là 2,28%, giảm 0,06 điểm phần trăm so với năm 2022. Tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên (từ 15-24 tuổi) năm 2023 là 7,63%, giảm 0,15 điểm phần trăm so với năm 2022.

Chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) tiếp tục được quan tâm. Số người tham gia BHXH, Bảo hiểm Y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) tiếp tục được duy trì và tăng trưởng, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2023, tỷ lệ người tham gia BHXH của cả nước đạt khoảng 39,25% so với lực lượng lao động (LLLĐ) trong độ tuổi. Tỷ lệ người tham gia BHTN đạt 31,58% LLLĐ trong độ tuổi



Việt Nam là điểm sáng về giảm nghèo trên thế giới, hoàn thành sớm mục tiêu thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc về xóa đói, giảm nghèo; trở thành một trong 30 quốc gia đầu tiên trên thế giới áp dụng chuẩn nghèo đa chiều nhằm bảo đảm tốt nhất quyền con người, quyền công dân, hướng tới hỗ trợ toàn diện cho người nghèo nâng cao chất lượng cuộc sống.

(đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ).

Đặc biệt, tỉ lệ người tham gia BHYT phát triển bền vững hằng năm và tiệm cận mục tiêu BHYT toàn dân: từ 91,01% dân số (năm 2021), lên 92,04% (năm 2022) và 93,35% (năm 2023) với trên 93,307 triệu người tham gia...

Việc bảo đảm ASXH chuyển từ hỗ trợ nhân đạo sang bảo đảm quyền an sinh của công dân. Theo đó, chính sách trợ giúp xã hội đã mở rộng đối tượng, tăng mức hưởng; trợ giúp xã hội đột xuất đã bao phủ các nhóm đối tượng, bảo đảm người dân được hỗ trợ kịp thời khi gặp rủi ro, thiên tai, dịch bệnh. Số người hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên tăng hàng năm. Theo Tổng cục Thống kê, kết quả sơ bộ từ Khảo sát mức sống dân cư năm 2023 cho thấy đời sống của hộ dân cư được cải thiện. Công tác ASXH tiếp tục được các cấp, các ngành

từ Trung ương đến địa phương quan tâm thực hiện. Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 ước đạt 4,95 triệu đồng/người/tháng, tăng 5,9% so với năm 2022. Tỷ lệ nghèo tiếp cận đa chiều (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025) ước khoảng 3,2%, giảm 1 điểm phần trăm so với năm 2022.

Công tác ASXH được các cấp từ Trung ương đến địa phương quan tâm thực hiện kịp thời, thiết thực. Theo báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, tính đến ngày 19/12/2023, tổng trị giá tiền và quà hỗ trợ cho các đối tượng là hơn 12,3 nghìn tỷ đồng. Trong đó, hỗ trợ cho các đối tượng người có công, thân nhân người có công là gần 4,9 nghìn tỷ đồng, hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo là gần 3 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 là gần 4,3 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ tình

CỤC THỐNG KÊ TỈNH ĐỒNG THÁP

Địa chỉ: Số 4 đường Lê Văn Chánh - Phường 1 - TP. Cao Lãnh - Tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: 277.3 854 082- 3 851 375 * Fax: 277.3 851 375

Email: dongthap@gso.gov.vn * Website: ctk.dongthap.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024



hình đột biến, bất thường, nổi bật khác phát sinh tại địa phương là 151,2 tỷ đồng. Có hơn 27,4 triệu thẻ BHXH/sổ/thẻ khám chữa bệnh miễn phí được phát, tặng cho các đối tượng thụ hưởng.

Ngoài ra, để người dân không bị thiếu đói, tính đến ngày 22/12/2023, Chính phủ cấp xuất tổng số 21,6 nghìn tấn gạo hỗ trợ cho 1,4 triệu nhân khẩu. Trong đó: Hỗ trợ 16,9 nghìn tấn gạo hỗ trợ cho 1,1 triệu nhân khẩu trong dịp Tết Quý Mão; 4,6 nghìn tấn gạo hỗ trợ cho 309,8 nghìn nhân khẩu thiếu đói kỳ giáp hạt.

Với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, những năm qua, thông qua triển khai các chương trình như: Cả nước chung tay vì người nghèo; Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” do Thủ tướng Chính phủ phát động; phát động Tháng cao điểm “Vì người nghèo”... góp phần chăm lo giúp đỡ người nghèo, người yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội. Công tác giảm nghèo ở Việt Nam về đích trước thời hạn theo mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ (MDG) và Phát triển bền vững (SDG) của Liên Hợp Quốc; là điểm sáng trong toàn cầu, được nhân dân cả nước và cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Ước tính tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2023 còn 2,93%, (giảm 1,1% so với cuối năm 2022); tỷ lệ

hộ nghèo tại các huyện nghèo còn khoảng 33% (giảm 5,62%); tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số còn khoảng 17,82% (giảm 3,2%).

Đặc biệt, dấu ấn trong thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid - 19 đã cho thấy một Việt Nam đồng sức, đồng lòng, kiên cường vượt khó khăn. Việt Nam thực hiện thành công công tác phòng chống đại dịch Covid-19 đi đôi với bảo đảm ASXH. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành, triển khai kịp thời, hiệu quả nhiều chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động vượt qua khó khăn trong đại dịch. Kết quả 3 năm phòng, chống dịch Covid-19 đã hỗ trợ với số tiền trên 120.000 tỷ đồng và trên 200.000 tấn gạo hỗ trợ cho trên 68 triệu lượt người dân, người lao động gặp khó khăn.

Xây dựng chính sách an sinh xã hội toàn diện hơn, đa tầng hơn

Kết quả sau 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020 cho thấy, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, thể hiện ngày càng rõ tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Theo đó, Hệ thống chính sách xã hội đã cơ bản hoàn thiện, từng bước tiến tới mục tiêu đảm bảo công bằng, toàn diện, bao trùm, tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế, cơ bản đảm bảo quyền an sinh của người dân, góp phần phát triển

kinh tế, ổn định chính trị và trật tự xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Nhận thức của hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của chính sách xã hội trong phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng đầy đủ và sâu sắc hơn. Các chính sách xã hội không ngừng được hoàn thiện theo hướng tiến bộ và công bằng.

Quan điểm của Đảng ta là mở rộng phạm vi từ ASXH tập trung cho nhóm yếu thế, mức tối thiểu sang chính sách xã hội toàn dân, và toàn diện các mặt đời sống. Hệ thống ASXH phải linh hoạt, thích ứng với các cú sốc diện rộng, bảo vệ toàn dân, không để ai bị bỏ lại phía sau

Trong bối cảnh mới và những yêu cầu thực tiễn về quản lý phát triển xã hội đòi hỏi phải tiếp tục rà soát, hoàn thiện, xây dựng chính sách ASXH toàn diện hơn, đa tầng hơn, hiện đại hơn, bao trùm và bền vững hơn, bảo đảm an sinh, an ninh, an dân...

Trên cơ sở đó, ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết 42-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Nghị quyết 42-NQ/TW xác định rõ mục tiêu tổng quát đến năm 2030: Xây dựng hệ thống chính sách xã hội theo hướng bền vững, tiến bộ

Năm 2023, toàn ngành BHXH Việt Nam đã giải quyết, chi trả đầy đủ, kịp thời cho 95.670 người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng; 1.304.203 người hưởng các chế độ trợ cấp BHXH một lần; 8.849.210 lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; Phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội giải quyết 1.050.028 người hưởng trợ cấp thất nghiệp; 19.185 người hưởng hỗ trợ học nghề. Cùng với đó, cả nước có hơn 174,8 triệu lượt khám chữa bệnh BHYT, tăng trên 23,4 triệu lượt khám chữa bệnh so với năm 2022; số chi khám chữa bệnh BHYT khoảng 124,3 nghìn tỷ đồng...



và công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; Hoàn thiện chính sách ASXH đa dạng, đa tầng, toàn diện, hiện đại, bao trùm, bền vững; Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả, hội nhập quốc tế gắn với việc làm bền vững.

Bên cạnh đó, đưa ra các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 như: Bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo toàn diện cả vật chất và tinh thần, có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 3%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%; 60% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia BHXH và 45% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia BHYT; 100% hộ gia đình chăm sóc trẻ em dưới 36 tháng tuổi, phụ nữ mang thai, người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người có hoàn cảnh khó khăn; trợ cấp xã hội cho hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo....

Nghị quyết 42-NQ/TW xác định tầm nhìn đến năm 2045: Hệ thống chính sách xã hội phát triển toàn diện, bền vững, tiến bộ và công bằng, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho Nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước và xây dựng con người Việt Nam toàn diện. Việt Nam nằm trong nhóm quốc gia có chỉ số phát triển con người (HDI) cao trên thế giới.

Nghị quyết cũng đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Với sự chỉ đạo sát sao của Đảng và Nhà nước, sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền các cấp, sự chung sức đồng lòng của Nhân dân, tin rằng công tác ASXH sẽ đạt mục tiêu "Không để ai bị bỏ lại phía sau".

NÔNG NGHIỆP - ĐIỂM SÁNG...

(Tiếp theo trang 22)

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng như đã đề ra, toàn ngành nông nghiệp cần tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại theo hướng phát triển nông nghiệp sinh thái, hiện đại, kinh tế tuần hoàn, nhất là nông nghiệp bền vững, minh bạch và có trách nhiệm; thực hiện chuyển mạnh từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp, từ phát triển đơn ngành sang hợp tác phát triển đa ngành; thúc đẩy tích hợp đa giá trị trong sản phẩm nông, lâm, thủy sản; chuyển từ chuỗi cung ứng nông sản sang phát triển các chuỗi ngành hàng... Đồng thời, cần cơ cấu lại sản xuất lương thực theo hướng sản xuất tập trung, quy mô lớn, trên cơ sở phát huy lợi thế vùng, miền; gắn với bảo quản, chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, đáp ứng thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, đơn cử như Đề án "Phát triển bền vững một triệu héc ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp, gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030". Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, áp dụng quy trình thực hành sản xuất tốt (GAP), gắn với cấp mã số vùng sản xuất, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc. Đẩy mạnh liên kết vùng, liên kết giữa các địa phương nhằm khai thác lợi thế, tiềm năng của mỗi vùng, địa phương hướng tới phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn theo chuỗi giá trị, tăng cường năng lực cạnh tranh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

Để mở rộng thị trường xuất khẩu, ngành nông nghiệp cần đầu tư nâng cấp hạ tầng bảo quản, chế biến sau thu hoạch; phát triển và hỗ trợ thương mại lương thực, thực phẩm cùng với phát triển hạ tầng thương mại hiện đại và truyền thống đồng bộ trên cơ sở tận dụng những ưu thế của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu gạo, ổn định, bền vững, hiệu quả; linh hoạt tổ chức, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết hợp giữa hình thức truyền thống và trực tuyến nhằm duy trì, củng cố các thị trường xuất khẩu truyền thống và phát triển các thị trường mới, tiềm năng. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, đánh giá, dự báo nhu cầu nhập khẩu và khả năng tiến hành xúc tiến thương mại các mặt hàng nông sản vào các thị trường nhập khẩu.

Thêm vào đó, xây dựng thương hiệu cho nông sản Việt Nam thông qua chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, chương trình thương hiệu quốc gia và các chương trình, đề án liên quan của các bộ, ngành, địa phương. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an ninh lương thực, tăng cường hợp tác với các quốc gia, vùng lãnh thổ, các tổ chức lương thực quốc tế, đặc biệt trong các lĩnh vực ảnh hưởng đến an ninh lương thực, như biến đổi khí hậu, sử dụng nguồn nước, kiểm soát dịch bệnh, khoa học công nghệ, thương mại xuất nhập khẩu...; đàm phán hài hòa hóa và công nhận lẫn nhau về tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng, an toàn thực phẩm./



ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM PHÁT HUY VAI TRÒ TIỀN PHONG VÀ NÒNG CỐT TRONG XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC THỜI KỲ MỚI

Thu Hòa

Trước những yêu cầu của hội nhập và phát triển trong giai đoạn mới, Hội nghị lần thứ tám, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW về “Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”.

Nghị quyết khẳng định vai trò và tầm quan trọng của việc xây dựng phát triển đội ngũ trí thức nước nhà, bồi đắp “nguyên khí quốc gia” vững mạnh hơn nữa, đáp ứng yêu cầu chủ động, tích cực tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và chấn hưng văn hoá, xây dựng con người Việt Nam thời đại mới.

Đội ngũ trí thức Việt Nam - Đóng góp tích cực trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước

Năm 2008, Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nghị quyết nêu rõ: “Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của Dân tộc, sức mạnh của Đất nước; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư cho xây dựng

đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững”. Với những định hướng, quan điểm và mục tiêu về xây dựng đội ngũ trí thức tại Nghị quyết 27, sau 15 năm triển khai, kết quả tổng kết mới đây cho thấy, đội ngũ trí thức ở nước ta có sự gia tăng nhanh về chất lượng, số lượng và cơ cấu thành phần, là lực lượng đi đầu trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, hội nhập quốc tế. Một bộ phận trí thức có năng lực, trình độ tiệm cận với các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Với chủ trương, biện pháp đúng đắn, hiệu quả, Đảng, Nhà nước ta

đã quy tụ, tập hợp và phát huy mạnh mẽ đội ngũ trí thức nước nhà, tạo mọi điều kiện thuận lợi để đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ trí thức, nhất là đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ mũi nhọn và đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Kết quả từ sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ trí thức thời gian qua đã khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng trong thúc đẩy phát triển của xã hội, tạo nên sức mạnh của đất nước. Cụ thể như: Trong thực hiện nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 27-NQ/TW, đội ngũ trí thức Việt Nam đã trực tiếp tham gia



Thủ tướng Phạm Minh Chính, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng; Chủ tịch Tập đoàn SK Chey Tae-won cùng lãnh đạo một số bộ, ngành, doanh nghiệp thực hiện nghi thức cắt băng Khánh thành NIC Cơ sở Hòa Lạc

có hiệu quả vào việc cung cấp những luận cứ khoa học, góp phần vào hoàn thiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, hoạt động tư vấn, phản biện xã hội... đóng góp sức lực, trí tuệ vào nhiệm vụ chung để phát triển quốc gia, dân tộc.

Trong lĩnh vực công nghệ thông tin, một số nhà khoa học tiên tiến của Việt Nam đã có đóng góp tích cực đưa thông tin - truyền thông trở thành một trong những ngành "tiên phong, mở đường" cho quá trình đổi mới. Với sự tìm tòi, sáng tạo, đội ngũ trí thức đã góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhiều lĩnh vực ở Việt Nam. Trong đó, sự phát triển và ngày càng lớn mạnh của Chính phủ số thông qua áp dụng các công nghệ mới: Dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud)... đã góp phần thay đổi phương thức điều hành, lãnh đạo, quy trình làm việc, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa quản lý tại các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương. Cùng với đó, sự phát triển của các mô hình kinh tế như: Kinh tế tri thức, Kinh tế tuần hoàn, Chính phủ kiến tạo, Chính phủ số, Liên kết 4 nhà (nhà nông-nhà nước-nhà khoa học-nhà doanh nghiệp)... đã khẳng định rõ vai trò to lớn của đội ngũ trí thức.

05 nhà khoa học Việt Nam có tên trong danh sách xếp hạng ngôi sao khoa học đang lên xuất sắc trên thế giới 2023 (do Website Research.com, cổng thông tin điện tử uy tín dành cho các nhà khoa học thế giới công bố): GS.TS Trần Xuân Bách (Trường Đại học Y Hà Nội, xếp hạng 2), TS Trần Nguyễn Hải (Trường Đại học Duy Tân, xếp hạng 603), TS Thái Hoàng Chiến (Trường Đại học Tôn Đức Thắng, xếp hạng 621), TS Phùng Văn Phúc (Trường Đại học Công nghệ TP Hồ Chí Minh, xếp hạng 762) và TS Hoàng Nhật Đức (Trường Đại học Duy Tân, xếp hạng 968).

Đội ngũ trí thức cũng đóng góp không nhỏ vào việc nâng cao hiệu quả quá trình sản xuất, tăng năng suất lao động, tìm và phát minh ra nhiều công thức rút ngắn thời gian lưu thông hàng hóa, tìm ra nhiều loại giống cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khí hậu, thổ nhưỡng, đất đai và trình độ dân cư của từng vùng... từ đó nâng cao đời sống cho người dân, đảm bảo an sinh xã hội, nhất là với người dân ở vùng dân tộc, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của đất nước. Ví dụ như, tháng 9/2023, với sự tham gia tích cực của các nhà khoa học, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc (VKIST) đã tối ưu hóa và hoàn thiện công nghệ xử lý nước nhiễm phèn, nhiễm mặn tại đồng bằng

sông Cửu Long. Sự thành công của nghiên cứu này đã giúp người dân tại các vùng nhiễm mặn, nhiễm phèn xử lý được tình trạng này với chi phí tối ưu, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực. Đây là thành quả đáng ghi nhận trong nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại phục vụ cho các ngành công nghiệp và sự phát triển kinh tế bền vững của Việt Nam.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, sự phát triển của đội ngũ trí thức góp phần đưa Việt Nam từ một nước có nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, quy mô nhỏ, GDP mới chỉ đạt khoảng 14 tỷ USD và GDP bình quân đầu người chỉ khoảng 250 USD trong những năm đầu đổi mới, đến năm 2022, GDP bình quân đầu người ước đạt 95,6 triệu đồng/người,

tương đương 4.110 USD. Năm 2023, quy mô GDP theo giá hiện hành ước đạt 10.221,8 nghìn tỷ đồng, tương đương 430 tỷ USD. GDP bình quân đầu người năm 2023 theo giá hiện hành ước đạt 101,9 triệu đồng/người, tương đương 4.284 USD, tăng 160 USD so với năm 2022.

Cùng với đó, chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam trong những năm gần đây liên tục tăng. Năm 2016, chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam ở vị trí 59 đã tăng lên vị trí 42 (năm 2019 và 2020), vị trí 44 năm 2021, vị trí 48 năm 2022 và năm 2023 Việt Nam được xếp hạng 46/132 quốc gia, nền kinh tế, tăng 2 bậc so với năm 2022.

Báo cáo chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu 2023 (GII 2023) cho biết Việt Nam được đánh giá là một trong 7 quốc gia thu nhập trung bình đạt được nhiều tiến bộ nhất về đổi mới sáng tạo trong thập kỷ qua (gồm Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ, Việt Nam, Philippines, Indonesia và Cộng hòa Hồi giáo Iran). Việt Nam cũng là một trong 3 quốc gia giữ kỷ lục có thành tích vượt trội so với mức độ phát triển trong 13 năm liên tiếp (gồm Ấn Độ, Cộng hòa Moldova và Việt Nam).

Không chỉ vậy, hệ sinh thái khởi nghiệp Việt Nam đã tăng từ vị trí thứ 5 lên vị trí thứ 3 trong số 6 nền kinh tế hàng đầu Đông Nam Á, thể hiện ở tỷ lệ vốn đầu tư vào thị trường khởi nghiệp sáng tạo cũng như số lượng các nhà đầu tư, quỹ đầu tư đang hoạt động tại Việt Nam.

Bên cạnh những thành tựu quan trọng trong tăng trưởng, phát triển kinh tế, sự lớn mạnh của đội ngũ trí thức đã góp phần gia tăng đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao, từ đó giúp cho năng suất lao động của Việt Nam có sự cải thiện đáng kể. Năm 2020, năng suất lao động của toàn nền kinh tế



PGS.TS. Trần Xuân Bách, Đại học Y Hà Nội, là nhà khoa học của Việt Nam duy nhất có mặt trong top 10 nhà khoa học đầu bảng (xếp hạng 2, tăng một bậc so với năm 2022), lĩnh vực Y học cộng đồng. PGS.TS. Trần Xuân Bách đạt tiêu chuẩn công nhận chức danh giáo sư ngành y học và là 1 trong 3 người trẻ nhất được công nhận chức danh giáo sư năm nay. Ông cũng là nhà khoa học trong top 1% được trích dẫn nhiều nhất của Clarivate năm 2023.

theo giá hiện hành ước tính đạt 150,1 triệu đồng/lao động (tương đương khoảng 6.466USD/ lao động), gấp 2,1 lần năm 2011 (70 triệu đồng/lao động). Trong 2 năm 2021, 2022 mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, nhưng năng suất lao động của Việt Nam tăng đột biến, lần lượt là 172,8 triệu đồng/lao động (cao hơn 22,7 triệu đồng/lao động

so với năm 2020) và 188 triệu đồng/lao động, tăng 622 USD so với năm 2021). Năm 2023, năng suất lao động của toàn nền kinh tế theo giá hiện hành ước đạt 199,3 triệu đồng/lao động (tương đương 8.380 USD/lao động, tăng 274 USD so với năm 2022).

Bên cạnh đó, những đóng góp của đội ngũ trí thức Việt Nam còn được thể hiện trong phát triển các bộ môn, chuyên ngành và các lĩnh vực chuyên sâu, mũi nhọn; qua đó góp phần xứng đáng vào sự phát triển của đất nước. Trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, nhiều nhà khoa học đã tích cực, trách nhiệm trong công tác tham mưu, tư vấn, phản biện để từ đó có những điều chỉnh, thay đổi, bổ sung chính sách dân tộc, chính sách văn hóa, trong đó có chính sách bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của 53 dân tộc thiểu số ở Việt Nam phù hợp hơn với xu thế chung của thời đại, góp phần vào công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước của Đảng và Nhà nước. Trong năm 2023, nhóm nghiên cứu Viện Công nghệ thông tin (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học - Công nghệ Việt Nam) đã phát triển thành công hệ thống dịch thuật lấy tiếng Việt làm trung tâm, có khả năng dịch thuật hai chiều giữa tiếng Việt và các ngôn ngữ nghèo tài nguyên của khu vực Đông Nam Á.



TS. Phùng Văn Phúc, Đại học Công nghệ TP. HCM là nhà khoa học Việt quen thuộc trong các bảng xếp hạng thế giới. Anh có 5 năm liền vào danh sách 100.000 nhà khoa học ảnh hưởng nhất thế giới, đồng thời hai năm liên tiếp được gắn huy hiệu "Rising Star" - ngôi sao đang lên của khoa học năm 2022, 2023. TS. Phùng Văn Phúc công bố hơn 60 công trình khoa học trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI với những nghiên cứu thuộc lĩnh vực Kỹ thuật cơ khí và Hàng không vũ trụ.

Hệ thống được nghiên cứu phát triển dựa trên các tiến bộ mới nhất hiện nay trên thế giới trong lĩnh vực xử lý ngôn ngữ tự nhiên nói chung và dịch máy nói riêng. Tính đến thời điểm hiện tại, hệ thống đã có khả năng dịch hai chiều giữa các cặp ngôn ngữ: Việt - Lào, Việt - Khmer, Việt - Thái, Việt - Malaysia và Việt - Indonesia.

Không chỉ dừng lại ở phạm vi trong nước, đội ngũ trí thức

Việt Nam thời gian qua đã góp phần tạo uy tín, danh dự cho Việt Nam với bạn bè quốc tế ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Năm 2022 đã có 35 nhà khoa học Việt Nam được bầu chọn trong danh sách 100.000 nhà khoa học có ảnh hưởng lớn nhất thế giới. Đến năm 2023, Việt Nam đã có 47 nhà khoa học Việt Nam được ghi danh trong top 100.000, tăng 12 người so với năm 2022.

Cũng trong năm 2023, 5 nhà khoa học Việt Nam đã được vào Bảng xếp hạng ngôi sao khoa học đang lên năm 2023 do Website Research.com - cổng thông tin điện tử uy tín dành cho các nhà khoa học thế giới công bố.

Đặc biệt, tháng 10/2023 sự kiện khánh thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) cơ sở Hòa Lạc đã đánh dấu sự phát triển và ngày càng lớn mạnh của Việt Nam trong công cuộc phát triển khoa học công nghệ với sự tham gia hưởng ứng tích cực của đội ngũ trí thức. Theo đó, NIC sẽ là nơi quy tụ, dẫn dắt và kết nối, từng bước hoàn thiện hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia. Với cơ sở hạ tầng hiện đại và không gian rộng lớn sẽ giúp NIC phát huy hiệu quả vai trò của một trung tâm đi đầu, là một mắt xích quan trọng trong hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực; phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; vận hành và phát triển Mạng lưới Đổi mới sáng tạo Việt Nam cũng như cung ứng dịch vụ công cho doanh nghiệp và cộng đồng.

Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới

Có thể thấy, trong bất kỳ giai đoạn phát triển nào, đội ngũ trí thức vẫn luôn là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức, có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng thúc đẩy sự phát triển của xã hội, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia, dân tộc. Trí thức vừa là một bộ phận của nguồn nhân lực, vừa là nguồn lực khoa học, kỹ thuật, trực tiếp tham gia vào việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân tài cho đất nước. Tại Việt Nam, trong giai đoạn mới,



03 nhà khoa học nữ Việt Nam xuất sắc được trao giải thưởng L'Oréal-UNESCO năm 2023, vinh danh Nhà Khoa học nữ xuất sắc gồm: TS. Trần Thị Kim Chi - Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Hoài - Trung tâm Nghiên cứu Bệnh truyền nhiễm, Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP HCM; PGS.TS. Nguyễn Thị Ái Nhung - Viện Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học Công nghệ, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Giải thưởng khoa học L'Oréal - UNESCO Vì sự phát triển phụ nữ trong khoa học được giới thiệu đến Việt Nam từ năm 2009 nhằm hỗ trợ khuyến khích việc nâng cao kiến thức khoa học, sự sáng tạo và đam mê từ "một nửa của thế giới" là những nhà khoa học nữ trên toàn thế giới. Trong suốt 14 năm qua, Giải thưởng khoa học được dành riêng cho nữ giới này đã vinh danh 38 nhà khoa học nữ xuất sắc Việt Nam qua những nghiên cứu được đánh giá là có ý nghĩa khoa học quan trọng, góp phần cải thiện và thay đổi cuộc sống của cộng đồng và thể hiện niềm đam mê của họ với nghiên cứu khoa học.



Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Bùi Quang Huy trao Giải thưởng KHCN Quả cầu Vàng năm 2023 cho các cá nhân

để tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, Trung ương Đảng xác định đội ngũ trí thức là lực lượng lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu về một lĩnh vực, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước và dân tộc; là lực lượng có vai trò quan trọng trong liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; có trách nhiệm tiên phong, tạo ra sản phẩm tinh thần, vật chất chất lượng cao cho xã hội, là nguồn lực đặc biệt trong phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nhân tố quan trọng trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng tầm trí tuệ và sức mạnh dân tộc, đóng góp to lớn cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nghị quyết 45-NQ/TW về "Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò

của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới" cũng chỉ rõ, việc xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện là đầu tư cho xây dựng, bồi đắp "nguyên khí quốc gia" và phát triển bền vững; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và xã hội.

Mục tiêu đến năm 2030, phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đi đôi với mục tiêu này là tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ và cống hiến cho đất nước. Cùng với đó, tập trung phát triển một số cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học đạt trình độ tiên tiến, thuộc nhóm hàng đầu châu Á; trong đó Đại học Quốc gia

Hà Nội và Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh được xếp hạng trong nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới. Đây là cơ sở phấn đấu để đến năm 2045, đội ngũ trí thức Việt Nam thuộc tốp đầu khu vực và tiệm cận với các nước phát triển; nhiều nhà khoa học có ảnh hưởng trên thế giới, nhiều tổ chức khoa học công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu của quốc gia phát triển.

Để đạt được những mục tiêu trên, một số nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức giai đoạn mới được đề xuất, bao gồm:

Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức. Trong đó, đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao,



TS Trần Nguyễn Hải, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Khoa học Cơ bản & Ứng dụng (IFAS), trường Đại học Duy Tân. 4 năm liên tiếp, TS Hải được ghi nhận trong danh sách 100.000 nhà khoa học hàng đầu thế giới. Số lượng các bài báo thuộc hạng Q1 của TS Hải trong lĩnh vực Khoa học Môi trường theo WoS chiếm trên 70% và chỉ số trích dẫn hơn 8.500 lần (theo cơ sở dữ liệu của Google Scholar). Hiện anh là thành viên Ban biên tập cho 12 tạp chí quốc tế chuẩn ISI và tham gia phản biện cho hơn 100 tạp chí quốc tế uy tín.

thống nhất nhận thức trong các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường đồng thuận của đội ngũ trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước...

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài: Tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài trong các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu khoa học; xác định lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức: Thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới. Hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, hiệu quả, có cơ chế phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong hoạt động khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo; trong văn hoá, văn học, nghệ thuật. Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế: Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ. Xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, giữa các tập đoàn kinh tế với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, hội trí thức thông qua mô hình trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo...

Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức: Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành, nhân tài, trí thức trẻ nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tin tưởng và ủng hộ đường lối, chủ trương của Đảng. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức từ Trung ương đến địa phương; Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động các hội đồng tư vấn.../.

Năm 2023, 47 nhà khoa học người Việt Nam được ghi danh trong top 100.000 nhà khoa học có ảnh hưởng nhất thế giới, tăng 12 người so với 2022.

Danh sách xếp hạng các nhà khoa học có ảnh hưởng nhất thế giới dựa theo bài báo khoa học được trích dẫn nhiều nhất đã được Nhà xuất bản Elsevier công bố. Danh sách này được xây dựng bởi nhóm các nhà khoa học của giáo sư John P.A. Ioannidis cùng cộng sự thuộc Đại học Stanford (Mỹ), dựa trên căn cứ khai thác cơ sở dữ liệu Scopus.

Ở top 10.000 nhà khoa học hàng đầu thế giới, Việt Nam có 7 người được ghi danh, gồm: PGS, TS. Hoàng Anh Tuấn (Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh, xếp hạng 1.119); PGS, TS. Trần Xuân Bách (Đại học Y Hà Nội, xếp hạng 3.240); TS. Phạm Thái Bình (Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, xếp hạng 4.444); TS. Hoàng Nhật Đức (Trường Đại học Duy Tân, xếp hạng 5.551); GS, TSKH. Nguyễn Đình Đức (Đại học Quốc gia Hà Nội, xếp hạng 5.657); TS. Trần Nguyễn Hải (Trường Đại học Duy Tân xếp hạng 6.669), và PGS, TS. Lê Hoàng Sơn (Đại học Quốc gia Hà Nội, xếp hạng 6.982). Đặc biệt, PGS, TS. Lê Hoàng Sơn và GS, TSKH. Nguyễn Đình Đức (Đại học Quốc gia Hà Nội) đã lọt vào top này trong 5 năm liên tiếp.

CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chúc Mừng Năm Mới

Xuân Giáp Thìn 2024

Địa chỉ: 1 Hàn Thuyên, Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.38 264 379- 024.39 713 727

Email: hanoi@gso.gov.vn

Website: thongkehanoi.gov.vn



LỜI GIẢI NÀO CHO BÀI TOÁN

Chấn hưng văn hóa?

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế để phát triển văn hóa là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần khơi dậy tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Để đáp ứng nhiệm vụ trên, cần xây dựng, củng cố, giữ gìn và phát triển văn hóa một cách bền vững, qua đó đặt ra yêu cầu tìm lời giải cho bài toán chấn hưng văn hóa.

Mai Trang

Bài toán chấn hưng văn hóa trong thời đại mới

Với bề dày hàng ngàn năm lịch sử dựng xây và phát triển, Việt Nam đã trải qua bao biến cố và thăng trầm, đồng thời cũng tích lũy, kiến tạo và phát huy được nhiều giá trị, bản sắc văn hóa riêng, tạo nên tinh hoa, hồn cốt của dân tộc, điểm tô sắc màu cho bức tranh văn hóa của nhân loại. Văn hóa không chỉ là hoạt động mang ý nghĩa tinh thần của xã hội, mà còn có vị trí, vai trò, ý nghĩa và sức mạnh to lớn đối với sự phát triển của đất nước, của dân tộc. Sức mạnh to lớn của văn hóa được khẳng định từ trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng năm 1930 với yêu cầu về phát triển văn hóa của dân tộc. Đặc biệt năm 1943, Đề cương về văn hóa Việt Nam - Đề cương văn hóa đầu tiên của đất nước thời kỳ sau phong kiến đã chỉ rõ “Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa)”

và chủ trương phát triển văn hóa theo ba hướng: Dân tộc - Khoa học - Đại chúng. Văn hóa còn thể hiện là mặt trận xung kích trong 2 cuộc kháng chiến trường kỳ và thần kỳ của dân tộc với đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nhân dân là những chiến sĩ.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng đã đánh giá rất cao những đóng góp của ngành văn hóa, văn học, nghệ thuật Việt Nam trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và khẳng định: “*Với những thành tựu đã đạt được chủ yếu trong việc phản ánh hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc, văn học, nghệ thuật nước ta xứng đáng đứng vào hàng ngũ tiên phong của những nền văn học, nghệ thuật chống đế quốc trong thời đại ngày nay*”. Nhiều nhân tài kiệt xuất của nền văn hóa Việt Nam đã được thế giới công nhận và phong tặng danh hiệu “Danh nhân văn hóa thế giới” như: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nguyễn Du, Nguyễn Trãi,

Chu Văn An, Nguyễn Đình Chiểu, Hồ Xuân Hương...

Trong thời bình và bước vào thời kỳ đổi mới, hội nhập, xây dựng và phát triển, nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được xác định là một trong những đặc trưng cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam đang hướng tới và xây dựng. Kế thừa quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong công cuộc kiến thiết đất nước, văn hóa thuộc một trong bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau, đó là: Chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa.

Những nhiệm kỳ đại hội gần đây, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đề cao, coi văn hóa là một trong các trụ cột phát triển bền vững. Cụ thể, Cương lĩnh bổ sung cho Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 2011 đã xác định một trong các định hướng lớn là: *Xây dựng nền văn hóa Việt Nam*

tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển...

Đại hội Đảng lần thứ XIII xác định một trong những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2025, đó là: *Xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hoá thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.* Đồng thời, phát huy giá trị, phát triển văn hóa Việt Nam đã một lần nữa khẳng định vai trò quan trọng của thời đại mới, thể hiện trong nhóm nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược để phát triển đất nước.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, những thay đổi của tiến trình tăng trưởng và đặc biệt là sự giao thoa văn hóa trong quá trình hội nhập đã có tác động ít nhiều và ảnh hưởng đến nền văn hóa Việt Nam. Trong bài viết “Quyết tâm chấn hưng và xây dựng thành công một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ ra một số hạn chế của văn hóa hiện nay. Cụ thể: Văn hóa chưa được các cấp, các ngành nhận thức một cách sâu sắc và chưa được quan tâm một cách đầy đủ tương xứng với kinh tế và chính trị; chưa thật sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực của sự phát triển bền vững đất nước. Vai trò của văn hóa trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng nặng về chức năng giải trí. Phát triển các lĩnh vực văn hóa chưa đồng bộ, còn편 diện, nặng về hình thức, chưa đi vào chiều sâu, thực chất. Thiếu những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật lớn, tầm cỡ, phản ánh được tầm vóc của sự nghiệp

đổi mới, có tác dụng tích cực đối với việc xây dựng đất nước, xây dựng con người. Môi trường văn hóa vẫn bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực...

Nhận định về những hệ lụy, tác động tiêu cực và sự yếu kém, khuyết điểm của văn hóa hiện nay có khả năng ảnh hưởng đến đến phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng con người và môi trường văn hóa Việt Nam trong tình hình mới đã đặt ra yêu cầu đẩy mạnh hơn nữa việc chấn hưng và phát triển nền văn hóa Việt Nam trong thời gian tới.

Tìm lời giải cho bài toán chấn hưng văn hóa

Đứng trước yêu cầu và thách thức của sự đổi thay trong quá trình hội nhập, công cuộc chấn hưng văn hóa được xác định là nhiệm vụ quan trọng, là “mệnh lệnh” mới của thời đại. Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021 đã xác định 6 nhóm nhiệm vụ và 4 nhóm giải pháp xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, các nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc. Cụ thể:

Một là, khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn

vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người dân Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Hai là, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo. Những giá trị ấy được nuôi dưỡng bởi văn hóa gia đình Việt Nam với những giá trị cốt lõi: Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh; được bồi đắp, phát triển bởi nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với hệ giá trị: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học; trên nền tảng của hệ giá trị quốc gia và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc.

Ba là, phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hoá: Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa



Tiết mục tham gia Tuần lễ Múa Việt Nam 2023 - Ảnh: báo Hà Nội mới

truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh gắn liền với đấu tranh không khoan nhượng với cái xấu, cái ác, phi văn hóa, phản văn hóa; bảo vệ những giá trị chân - thiện - mỹ. Nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh, hạnh phúc; khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền của đất nước.

Bốn là, phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa là nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hóa, của người dân, các dân tộc, các vùng, miền; phát triển các phong trào văn hóa sâu rộng, thực chất; cải thiện điều kiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, bảo đảm sự công bằng. Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa.

Năm là, chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam. Xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham

gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

Sáu là, xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, làm cho văn hóa thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khẩn trương phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh.

Một số giải pháp để chấn hưng và phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam theo yêu cầu được đặt ra là:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Đối với công tác quản lý nhà nước, cần sớm khắc phục tình trạng chậm trễ chế độ đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng thành luật pháp và các chính sách cụ thể, khả thi về phát triển văn hóa, xây dựng con người. Đẩy mạnh công tác sắp xếp lại tổ chức bộ máy quản lý văn hóa từ trung ương đến cơ sở.

Thứ hai, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hóa tương xứng với yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới; sớm khắc phục tình trạng chấp vá, tùy tiện trong bố trí cán bộ làm công tác văn hóa ở cả trung ương và địa phương.

Thứ ba, quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của thời đại. Phát triển "sức mạnh mềm" của văn hóa Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia trong thời gian tới.

Thứ tư, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội.

Để giải thành công bài toán chấn hưng văn hóa, bên cạnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, còn cần những bàn tay, khối óc, với tinh thần đoàn kết, chung sức chung lòng của quần chúng nhân dân cả nước. Mỗi cá nhân cần nâng cao ý thức, nhận thức, tầm quan trọng của việc xây dựng, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của địa phương, của đất nước từ chính việc xây dựng văn hóa bản thân, gìn giữ những hệ giá trị tinh thần và vật chất tốt đẹp cho các thế hệ mai sau./.

Tài liệu tham khảo:

1. Bài viết "Quyết tâm chấn hưng và xây dựng thành công một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc", Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nguyễn Phú Trọng.
2. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV và lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam.
3. Đề cương văn hóa Việt Nam, cố Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Trường Chinh, năm 1943.



CỤC THỐNG KÊ TỈNH LAI CHÂU

Địa chỉ: Phường Tân Phong- TX.Lai Châu - Tỉnh Lai Châu
Điện thoại: 213.3 794 399 - 213.3 794 589 * Email: laichau@gso.gov.vn
Website: laichau.gov.vn

TUỔI TRẺ VIỆT VỚI HÀNH TRÌNH CHẤN HƯNG VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG KỶ NGUYÊN SỐ



Xây dựng và bảo vệ nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong kỷ nguyên số đứng trước nhiều cơ hội thuận lợi song cũng đầy thách thức. Làm thế nào để bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời đại 4.0 không còn là câu chuyện của riêng ai, trong đó thế hệ trẻ có vai trò và trách nhiệm rất lớn.

Gia Linh

Thanh niên - Vai trò với sứ mệnh chấn hưng văn hóa trong kỷ nguyên số

Văn hóa là những giá trị, truyền thống và lịch sử đã hình thành nên hồn cốt dân tộc, bản sắc riêng của mỗi quốc gia. Văn hóa cũng chính là tấm "hộ chiếu" để khẳng định gương mặt, hình ảnh, bản lĩnh của một quốc gia trên đường hội nhập với thế giới. Công cuộc chấn hưng văn hóa luôn phải được bắt đầu từ yếu tố trung tâm là con người, trong đó nhấn mạnh là thế hệ trẻ, bởi họ là những người sung sức nhất trong sáng tạo và hưởng thụ văn hóa, hành vi của họ có sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến các hành vi văn hóa của cộng đồng.



Trong kỷ nguyên số, vai trò của thế hệ trẻ trong việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và chấn hưng văn hóa không chỉ là một nhiệm vụ mà còn là một trách nhiệm thiêng liêng. Thanh niên chính là cầu nối văn hóa giữa quá khứ và tương lai. Với tình yêu và sự sáng tạo không ngừng, thanh niên Việt đang từng bước thực hiện nhiệm vụ biến di sản văn hóa thành nguồn cảm hứng vĩ đại. Đánh thức sức sống, sự độc đáo của văn hóa dân tộc trong thế giới số hóa. Sứ mệnh này không chỉ là trách nhiệm mà còn là niềm tự hào và nghĩa vụ tôn trọng quá khứ, tạo nên tương lai.

Trước sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, với sức mạnh của công nghệ số và truyền thông, mở ra cơ hội mới để lớp trẻ Việt có thể bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc. Dựa trên những ứng dụng của công nghệ số, với sự sáng tạo và động lực lớn, thanh niên Việt có thể tạo ra các tác phẩm nghệ thuật, âm nhạc và văn hóa số độc đáo. Tuy nhiên, trong môi trường số hóa, sự tiếp cận rộng rãi của văn hóa quốc tế thông qua phương tiện truyền thông và mạng xã hội có thể làm mất đi sự tập trung vào văn hóa dân tộc. Một số thanh niên có thể mất đi sự kết nối với văn hóa truyền thống. Sự thiếu hiểu biết và tự hào về văn hóa dân tộc cũng có thể là một thách thức lớn đối với tầng lớp thanh niên. Và vấn đề bảo vệ văn hoá tư tưởng trên không gian mạng sẽ là một bài toán khó đối với giới trẻ cả nước hiện nay.

Các lớp thanh niên ngày nay cần thông qua việc bảo tồn các bản sắc văn hóa dân tộc truyền thống, tôn trọng và hiểu biết về văn hóa dân tộc, đồng thời sử dụng công nghệ số để tạo cơ hội cho sự truyền đạt và sáng tạo văn hóa. Điều này giúp đảm bảo văn hóa dân tộc sẽ tiếp tục tồn tại và phát triển trong thế kỷ XXI và các thế hệ sau này.

Trước những khó khăn, thách thức lớn đó càng khẳng định vai trò và sứ mệnh của thế hệ trẻ trong việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và chấn hưng văn hóa. Để góp phần nâng cao nhận thức cho đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên về vị trí, vai trò của văn hóa, sự phát triển của nền văn hóa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay gắn với nhiệm vụ giữ gìn, phát huy văn hóa truyền thống, tốt đẹp của dân tộc trong kỷ nguyên số, các cấp thành đoàn trong cả nước đã và đang truyền tải thông điệp tới các thanh niên cần tiếp tục phát huy tinh thần, nhiệt huyết và khát vọng cống hiến của tuổi trẻ trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giữ gìn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa của dân tộc; thực hiện tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đặc biệt là phát huy vai trò của tuổi trẻ với nhiệm vụ chấn hưng văn hóa trong kỷ nguyên số. Mỗi cán bộ, đảng viên trẻ, đoàn viên cần thực hiện tốt vai trò nêu gương trong thực hành văn hóa, nhất là văn hóa trên mạng xã hội, chấp hành tốt các quy định của Đảng, Nhà nước, của Đoàn. Đây là giải pháp

quan trọng nhất và hữu hiệu nhất đối với việc giữ gìn, bảo vệ và phát huy văn hóa cho thanh niên.

Dấu ấn hành trình chấn hưng văn hóa của thanh niên Việt Nam

Không khó để nhận thấy sự hào hứng và tích cực của lớp lớp Đoàn thanh niên trong cả nước đang nỗ lực triển khai nhiều hoạt động hướng tới mục tiêu chung gìn giữ, bảo vệ và chấn hưng văn hóa nước nhà. Vì các vùng đô thị lớn như Thủ đô Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng; các tỉnh miền núi phía Bắc nơi địa đầu Tổ quốc như Hà Giang, Lạng Sơn, Quảng Ninh, hay các tỉnh miền Trung như Nghệ An, Hà Tĩnh, đến các địa phương nơi cuối cùng của hình chữ S, như Cà Mau, Cần Thơ, Sóc Trăng... thanh niên Việt đang cùng phát động phong trào “Tuổi trẻ với nhiệm vụ chấn hưng văn hóa trong kỷ nguyên số”. Theo đó, thực hiện nhiệm vụ này, tại mỗi địa phương trong cả nước đã và đang triển khai với đa dạng các hình thức, thông điệp thông qua việc tổ chức các Diễn đàn thanh niên với nhiệm vụ chấn hưng văn hóa đã trở thành sân chơi, là nơi để các đoàn viên, thanh niên, các bạn trẻ ở mọi miền Tổ quốc, tham gia và hiểu được vai trò, sứ mệnh của thế hệ trẻ trong giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, chấn hưng văn hóa trong kỷ nguyên số. Qua đó cho thấy sự tích cực, nhiệt tình và đầy quyết tâm của tuổi trẻ Việt trong hành trình gìn giữ, bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc.



Chúc Mừng Năm Mới

Quân Giáp Thìn 2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Đường Đồng Khởi - Phường Tân Hiệp
TP. Biên Hoà - Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 251.3 819 049-3 822 419 * Fax: 251.3 819 047
Email: dongnai@gso.gov.vn



Tuổi trẻ Thủ đô thực hành bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc với nhiều hành động cụ thể

- Là địa phương có lực lượng thanh niên hùng hậu, tập trung ở các cơ sở giáo dục, các đơn vị hành chính, doanh nghiệp, tổ chức..., Thành đoàn Hà Nội luôn thể hiện vai trò tiên phong trong cả nước triển khai các hoạt động tuyên truyền và hiện thực hóa các nhiệm vụ của thanh niên trong công cuộc chấn hưng văn hóa dân tộc. Bên cạnh việc tổ chức nhiều Diễn đàn, tạo sân chơi cũng như môi trường để thanh niên Thủ đô hiểu về vai trò sứ mệnh của mình trong gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, Thành đoàn Thủ đô còn triển khai các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ số nhằm quảng bá và gìn giữ văn hóa dân tộc. Các cấp Đoàn

thành phố Hà Nội đang tích cực triển khai số hóa các di tích lịch sử cách mạng. Thông qua việc số hóa các dữ liệu lịch sử đã giúp việc quảng bá văn hóa truyền thống của Thủ đô đến với nhiều khách du lịch trong nước và quốc tế. Việc làm này không chỉ là giữ gìn, bảo tồn các di tích mà còn để thế hệ trẻ hôm nay và mai sau có nhiều cơ hội để tiếp cận với lịch sử dân tộc. Bên cạnh đó, để lan tỏa hơn, Thành đoàn Thủ đô có kế hoạch, phối hợp cùng với các trường THCS, THPT đưa sản phẩm đã được số hóa vào bài giảng. Qua đó, khi giáo viên giảng về di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn thành phố, học sinh có thể quét mã QR để vào tham quan 360 độ, di chuyển theo sơ đồ thực tế, có thuyết minh song ngữ...

Tuổi trẻ quận Tây Hồ cũng đã cho ra mắt Công trình “Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, quảng bá du lịch Tây Hồ”. Qua đó đã tiến hành số hóa các thông tin của 39 di tích lịch sử đã được xếp hạng, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của quận Tây Hồ; thực hiện cấp mã QR code, tổ chức lắp đặt các điểm quét mã QR code tại 39 di tích để phục vụ khách du lịch tìm hiểu thông qua các thiết bị thông minh. Quận đoàn Tây Hồ cũng đã cho ra mắt công trình thanh niên: “Mã hoá dữ liệu địa chỉ đỏ trên địa bàn”. Thông qua việc sử dụng công nghệ VR360 để số hoá các địa chỉ đỏ, tạo thành những tour tham quan thực tế ảo, mô phỏng lại toàn thể không gian bên ngoài và trong di tích lịch sử. Đây được đánh giá là một cách làm hay và sáng tạo của ứng dụng công nghệ số cần được nhân rộng trong việc bảo tồn văn hoá truyền thống.

Tạo ra những sản phẩm mới mang dấu ấn riêng của dân tộc

- Là mục tiêu và định hướng của thanh niên Tỉnh Đoàn Khánh Hòa khi được hỏi về những hành động hướng tới nhiệm vụ chấn hưng văn hóa trong dòng chảy của kỷ nguyên số. Theo đó, thanh niên trường Đại học Nha Trang, tỉnh Đoàn Khánh Hòa cho rằng: Công nghệ số là một công cụ quan trọng để khơi dậy và thể hiện khả năng sáng tạo của con người trong các lĩnh vực nghệ thuật, thiết kế, kiến trúc... Các nghệ sĩ có thể sử dụng các phần mềm, thiết bị số để tạo ra các tác phẩm nghệ thuật độc đáo và ấn tượng. Chính vì vậy, các nhà khoa học cần áp dụng công nghệ số để nghiên cứu và phát triển các sản phẩm văn hóa có tính khoa học cao. Các doanh nghiệp kết hợp các yếu tố văn hóa dân tộc vào các sản phẩm công nghiệp để tạo ra những sản phẩm mang dấu ấn riêng của Việt Nam. Cùng với đó,

thông qua cộng đồng mạng có thể sáng tạo và lan tỏa các nội dung văn hóa số như meme, sticker, video, game... để thể hiện quan điểm, cảm xúc và nhận thức của mình về các vấn đề xã hội.

Kỷ nguyên số cũng sẽ giúp cho việc sưu tầm, bảo tồn, phổ biến và truyền bá các giá trị văn hóa dân tộc trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn. Công nghệ số cho phép lưu trữ, sao chép, trao đổi và truy cập các tài liệu văn hóa dân gian, văn hóa truyền thống một cách nhanh chóng và tiện lợi. Các sản phẩm văn hóa như sách, băng đĩa, phim ảnh, âm nhạc... được sản xuất và phát hành rộng rãi nhờ vào công nghệ số. Các di sản văn hóa được bảo tồn và tái hiện bằng các công nghệ kỹ thuật số như 3D, VR, AR... giúp cho người xem có những trải nghiệm mới mẻ và sinh động. Tuổi trẻ Khánh Hòa đã và đang tận dụng những lợi thế đó của công nghệ số để truyền tải thông điệp nhằm xây dựng, bảo vệ, gìn giữ văn hóa dân tộc.



Múa sư tử Mèo tại lễ hội Hải Yến huyện Cao Lộc

Quảng bá văn hóa trực tuyến "xuyên biên giới" - là hình thức và là chương trình mà Thành đoàn tỉnh Lạng Sơn đặc biệt quan tâm triển khai nhằm tuyên truyền đẩy mạnh thông điệp "Tuổi trẻ với nhiệm vụ chấn hưng văn hóa" thời gian qua.

Bí thư đoàn Trường THPT huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã có chia sẻ về những trăn trở việc lưu giữ giá trị và quảng bá văn hóa tại diễn đàn trực tuyến "Tuổi trẻ Lạng Sơn chấn hưng văn hóa trong kỷ nguyên số". Bạn trẻ cho rằng, hiện một số ngôn ngữ truyền thống đang bị lãng quên, như người dân tộc nhưng không biết nghe, không biết nói tiếng dân tộc mình...; hay một số nghệ thuật truyền thống đang dần biến mất, một số lễ hội truyền thống không còn thu hút sự quan tâm của giới trẻ. Chính vì vậy, trong nhiệm vụ chấn hưng văn hóa trên địa bàn Tỉnh, các thanh niên cần trở thành những "bản địa số", dựa vào sự nhạy bén, linh hoạt trong ứng dụng công nghệ thông tin để sáng tạo nội dung trực quan, âm nhạc, phim ảnh, video, blog... và các ứng dụng số để thể hiện giá trị văn hóa dân tộc. Văn hóa truyền thống sẽ sống động và hữu ích hơn khi chúng ta ứng dụng công nghệ số để lưu giữ, truyền tải và lan tỏa những di sản, văn hóa lâu đời tới bạn bè quốc tế.

Mỗi thanh niên là một sứ giả văn hóa - là thông điệp được gửi đến từ nhiều thành đoàn trong cả nước, trong đó có thanh niên của tỉnh Phú Yên. Các bạn trẻ Phú Yên cho rằng, mỗi thanh niên có vai trò như một sứ giả văn hoá trong hành trình chấn hưng văn hoá ở kỷ nguyên số hiện nay. Sứ giả hãy lấy cái đẹp dẹp cái xấu, gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Bên cạnh đó, trách nhiệm của thanh niên còn là sự kết nối và giao tiếp giữa các cộng đồng và văn hóa khác nhau. Thanh niên có thể sử dụng mạng xã hội, video trực tuyến và các công cụ số chia sẻ câu chuyện, hình ảnh và nghệ thuật liên quan đến văn hóa dân tộc. Điều này giúp kết nối với mọi người trên toàn thế giới, tạo cơ hội cho việc trao đổi và học hỏi từ các nền văn hóa khác nhau.



Có thể thấy, trong kỷ nguyên số với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, thanh niên Việt Nam đang hòa mình vào dòng chảy đó song cũng không quên nhiệm vụ giữ gìn, bảo vệ và chấn hưng văn hóa dân tộc. Mỗi bạn trẻ hiện đã và đang tìm hiểu, học hỏi những văn hoá truyền thống, tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể để quảng bá văn hoá địa phương. Bên cạnh đó, không ngừng học tập, đi đầu trong công tác chuyển đổi số để vận dụng tốt nhất những lợi thế mà công nghệ thông tin mang lại. Tiếp tục phát huy tinh thần nhiệt huyết và khát vọng cống hiến của tuổi trẻ trong học tập và công việc, thực hiện tốt ứng xử văn hoá, có trách nhiệm của mỗi cá nhân trên môi trường số... để dòng chảy công nghệ số không bào mòn giá trị văn hóa dân tộc trong mỗi cá nhân, từ đó lan tỏa tới mọi người dân trong cộng đồng, xã hội, góp phần xây dựng, gìn giữ, bảo vệ và chấn hưng văn hóa dân tộc trong kỷ nguyên số./.



Thành phố Hải Phòng

Điểm sáng trong thu hút đầu tư năm 2023

Lê Gia Phong

Cục trưởng Cục Thống kê TP. Hải Phòng

Năm 2023 với sự nỗ lực trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và sự tích cực, chủ động trong các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước bằng nhiều hình thức đa dạng, Hải Phòng đã trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư và là địa phương thuộc nhóm dẫn đầu cả nước.

Các hoạt động xúc tiến đầu tư diễn ra sôi động, nhiều hoạt động xúc tiến được đổi mới, thay đổi phương thức triển khai phù hợp, hiệu quả hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước... góp phần nâng tầm vị thế và mang lại những kết quả tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Đa dạng các kênh thu hút vốn đầu tư cùng những con số ấn tượng

Theo đánh giá, năm 2023 thành phố Hải Phòng đã hoàn thành

nhiều nhiệm vụ lớn, có ý nghĩa quan trọng. Tổng sản phẩm trên địa bàn Thành phố năm 2023 ước tăng 10,34% so với cùng kỳ năm trước (kế hoạch tăng 12,7%-13%), đứng thứ 5 cả nước và thứ 2 vùng đồng bằng sông Hồng. Trong đó, với sự đầu tư đồng bộ các tuyến đường, cầu cảng, bến bãi, kết nối vùng được hoàn thiện đã tạo ra không gian, môi trường thân thiện, đảm bảo sự phát triển của kinh tế-xã hội của Thành phố. Các hoạt động đầu tư đô thị, dự án nhà ở được đẩy mạnh, nhất là các dự án nhà ở xã hội, từ đó thúc đẩy các hoạt động khác. Ngoài ra,

việc đẩy mạnh cung cấp, khai thác cảng biển, nâng cấp đô thị đã thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Nhờ vậy, Hải Phòng đã trở thành địa phương dẫn đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư nước ngoài, các khu công nghiệp được lấp đầy với tỷ lệ trên 90%.

Có được sự thành công trong thu hút đầu tư của Hải Phòng một phần là nhờ môi trường đầu tư minh bạch cùng những thế mạnh vượt trội sẵn có về thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Thành phố, phần còn lại là do sự quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, sự chủ động trong công tác xúc tiến

Dự tính vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý IV và cả năm 2023

	Dự tính quý IV năm 2023 (Tỷ đồng)	Dự tính cả năm 2023 (Tỷ đồng)	Năm 2023 so với cùng kỳ năm trước (%)
Tổng số	55.952,6	190.641,7	111,24
Vốn Nhà nước	11.142,7	28.399,8	131,36
Vốn ngoài nhà nước	26.559,8	97.173,9	108,46
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	18.250,1	65.068,0	108,15

Nguồn: Cục Thống kê thành phố Hải Phòng

đầu tư của lãnh đạo Thành phố và các sở, ngành. Trong đó, sự kết hợp chặt chẽ giữa xúc tiến tại chỗ và xúc tiến tại nước ngoài chính là phương thức hiệu quả mang đến thành công về thu hút đầu tư của Hải Phòng, là kênh cung cấp thông tin vô cùng quan trọng cho các nhà đầu tư; đồng thời giúp thành phố chủ động tìm kiếm, kết nối và lựa chọn các nhà đầu tư phù hợp với định hướng và trọng tâm phát triển của Thành phố. Việc thu hút thêm các nhà đầu tư lớn, tầm cỡ vào Hải Phòng đã khẳng định tính hiệu quả các biện pháp xúc tiến đầu tư của Thành phố đã triển khai trong thời gian vừa qua.

Theo số liệu của Cục Thống kê thành phố Hải Phòng, vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn Thành phố năm 2023 ước tăng 11,24% so với cùng kỳ và tăng 0,34% so với kế hoạch năm, đây là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Thành

phố. Khu vực vốn nhà nước có mức tăng cao nhất, tăng 31,36%, chiếm cơ cấu 14,90%; khu vực ngoài nhà nước tăng 8,46%, đây là khu vực có đóng góp nhiều nhất trong mức tăng trưởng chung với cơ cấu chiếm 50,97%; khu vực vốn đầu tư nước ngoài tăng 8,15% so với cùng kỳ, chiếm cơ cấu 34,13%.

Vốn đầu tư khu vực Nhà nước thực hiện năm 2023 ước đạt 28.399,8 tỷ đồng, tăng 31,36% so với cùng kỳ. Trong đó, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 20.097,2 tỷ đồng, tăng 23,36% so với cùng kỳ, đây là mức tăng trưởng cao nhất trong những năm gần đây (năm 2022 tăng 3,96%, năm 2021 tăng 9,08%).

Trong năm 2023, nhiều công trình trọng điểm được đẩy mạnh tiến độ thực hiện, như: Dự án Cầu bến Rừng; dự án Xây dựng

công trình Trung tâm chính trị - Hành chính Thành phố; dự án đầu tư xây dựng công trình trung tâm hội nghị - biểu diễn thành phố và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tại Khu đô thị Bắc Sông Cấm; dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Bắc sông Cấm; dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352; dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Máng nước từ chân cầu Bính nối với đường 359 tại thị trấn Núi Đèo huyện Thủy Nguyên; dự án Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 10 đoạn từ cầu Đá Bạc đến cầu Kiền; dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển...

Vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước của thành phố Hải Phòng chiếm tỷ trọng trên 50% tổng vốn, tính chung cả năm 2023 ước đạt 97.173,9 tỷ đồng, tăng 8,46% so với cùng kỳ. Khu vực này được đóng góp chủ yếu từ các dự án lớn được chuyển tiếp từ năm trước như: Dự án tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô Vinfast của Công ty Cổ phần sản xuất và kinh doanh Vinfast; dự án Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng của Công ty Cổ phần đầu tư và du lịch Vạn Hương; dự án xây dựng Bến cảng số 5, 6 khu bến cảng Lạch Huyện của Công ty TNHH Cảng Container Quốc tế Hateco Hải Phòng; dự án Hoàng Huy Green River, dự án Hoàng Huy New City Thủy Nguyên của Công ty Cổ phần đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy...

Ngoài ra, các dự án lớn đang được đẩy mạnh công tác thi công như: Dự án Khu vui chơi giải trí,



CỤC THỐNG KÊ TỈNH BẮC NINH

Địa chỉ: Số 8 Đường Nguyễn Đăng Đạo
Phường Tiền An - TP. Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 0222.3 824 308 - 3 822 692 * Email: bacninh@gso.gov.vn

*Chúc Mừng
Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024*



nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên của tập đoàn Vingroup; dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu của Công ty Cổ phần Đầu tư Xuân Cầu - Lạc Huyện; dự án Nhà ở xã hội tại tổng kho 3 Lạc Viên do Công ty Cổ phần Thái - Holding là chủ đầu tư; dự án khu nhà ở xã hội 384 Lê Thánh Tông MoonBay Residence, chủ đầu tư Công ty cổ phần hóa chất vật liệu điện Bình Phát; dự án Nhà ở xã hội thuộc Dự án Khu đô thị - Dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Trảng Duệ của Công ty Cổ phần KCN Sài Gòn - Hải Phòng.

Khu vực vốn đầu tư nước ngoài (FDI) năm 2023 ước đạt 65.068 tỷ đồng, tăng 8,15% so với cùng kỳ. Nguồn vốn thực hiện được tập trung chủ yếu ở 3 nhà máy của tập đoàn LG tại Hải Phòng. Ngoài ra, một số doanh nghiệp khác cũng đẩy mạnh đầu tư như: Công ty TNHH Regina Miracle International Việt Nam; Công ty TNHH Pegatron Việt Nam; Công ty TNHH vật liệu nam châm Shin-Etsu; Công ty TNHH Tesa Site Hải Phòng.

Tính đến ngày 20/12/2023, Hải Phòng có 933 dự án đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư là 28,9 tỷ USD. Tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư

nước ngoài đạt 3.402,7 triệu USD, trong đó: Vốn đăng ký cấp mới có 110 dự án đến từ 16 quốc gia và vùng lãnh thổ với số vốn đầu tư đạt 1.435 triệu USD (Trong đó: cấp mới trong khu công nghiệp, khu kinh tế 69 dự án, đạt 1.357,4 triệu USD, chiếm 94,59%; cấp mới ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế 41 dự án đạt 77,6 triệu USD, chiếm 5,41%). Vốn đăng ký điều chỉnh có 51 dự án, với số vốn tăng là 1.946,3 triệu USD (Trong đó: trong khu công nghiệp, khu kinh tế có 40 dự án, vốn đầu tư tăng là 1.878,2 triệu USD; ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế có 11 dự án, vốn đầu tư tăng là 68,1 triệu USD). Vốn đăng ký góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài có 31 lượt dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký 21,4 triệu USD (Trong đó: trong khu công nghiệp, khu kinh tế 03 lượt nhà đầu tư, vốn đầu tư đăng ký 9,2 triệu USD; ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế 28 lượt nhà đầu tư, vốn đầu tư đăng ký 12,2 triệu USD).

Hiện có 16 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Hải Phòng (tính từ đầu năm đến 20/12/2023), trong đó Hàn Quốc dẫn đầu với tổng vốn đăng ký đạt 540,6 triệu USD, chiếm 36,67% tổng vốn đầu tư; Singapore đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư đạt 454,8 triệu USD, chiếm 31,69% tổng vốn đầu tư và Trung Quốc đứng thứ 3 với tổng vốn đăng ký

đạt 204,2 triệu USD, chiếm 14,23% tổng vốn đầu tư.

Trong các dự án cấp mới từ đầu năm đến 20/12/2023, Dự án nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance của chủ đầu tư Ecovance Co.Ltd (Hàn Quốc) có tổng vốn đăng ký lớn nhất, đạt 500 triệu USD; Dự án nhà ở Nam Long - Thủy Nguyên của chủ đầu tư Công ty TNHH VSIP Hải Phòng (Singapore) với tổng số vốn đăng ký là 93,4 triệu USD; Dự án nhà máy sản xuất, lắp ráp pin Vanani và pin dòng oxy hóa khử để lưu trữ năng lượng của chủ đầu tư VRB Energy International Pte. Limited (Singapore) với tổng vốn đăng ký 83,7 triệu USD; Dự án khai thác tàu container của chủ đầu tư Zim Intergrated Shipping Services LTD (Israel) với tổng vốn đăng ký 60 triệu USD.

Trong các dự án điều chỉnh tăng vốn đầu tư từ đầu năm đến 20/12/2023, dự án điều chỉnh tăng vốn lớn nhất là Dự án nhà máy LG Innotek Hải Phòng của Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng, vốn đầu tư điều chỉnh tăng 1 tỷ USD; tiếp theo là dự án sản xuất máy và thiết bị của Công ty TNHH Công nghệ máy văn phòng Kyocera Việt Nam điều chỉnh tăng 237,5 triệu USD và dự án nhà máy sản xuất linh kiện nhựa, linh kiện điện tử của Công ty TNHH Hanmiflexible Vina điều chỉnh tăng 80 triệu USD.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ giải pháp nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước thời gian tới

Năm 2024, nhằm tiếp tục thúc đẩy thu hút nguồn lực phát triển thành phố Hải Phòng trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, thông minh, bền vững tầm cỡ khu vực Đông Nam Á, Hải Phòng đặt mục tiêu thu hút 2,0-2,5 tỷ USD vốn FDI, đồng thời tận dụng các thế mạnh, tiềm năng sẵn có đẩy mạnh và thu hút đầu tư trong nước. Triển khai có hiệu quả các công trình, dự án đầu tư trong nước, đảm bảo đúng tiến độ và mang lại hiệu quả tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Để đạt được mục tiêu trên, Thành phố đã đề ra một số giải pháp, nhiệm vụ để thực hiện, bao gồm:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế hiệu quả kinh tế-xã hội; Chủ động đề xuất phối hợp các cơ quan liên quan cải tạo nâng cấp các tuyến đường đi qua địa bàn thành phố; nghiên cứu đầu tư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng mới song song với tuyến đường bộ cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, kết nối thẳng biển cửa ngõ quốc tế Hải Phòng với khu bến cảng Đình Vũ - Nam Đồ Sơn và Lạch Huyện. Tập trung tháo gỡ khó khăn và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành tuyến đường bộ ven biển giai đoạn qua địa phận Hải Phòng; đẩy nhanh

tiến độ triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà ga Càng hàng không quốc tế Cát Bi.

Triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hải Phòng đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; đẩy nhanh xây dựng các dự án nhà ở công nhân. Nghiên cứu đề xuất thành lập khu thương mại tự do trong khu kinh tế biển ven biển phía Nam Hải Phòng. Thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm logistic mới. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi phát triển các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistic, bố trí quỹ đất phù hợp thu hút đầu tư hệ thống trung tâm logistic đạt tầm cỡ quốc gia và quốc tế.

Chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ, đầu tư trực tuyến, thu hút các dự án lớn công nghệ cao có vai trò dẫn dắt, có đóng góp lớn cho Thành phố. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với thực hiện quyết định của Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư định danh và xác thực điện tử.

Bên cạnh đó, để đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư giai đoạn tới, Thành phố yêu cầu các cấp, ngành trong toàn Tỉnh phát huy hơn nữa tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đồng thời, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Cơ quan quản lý nhà nước thường xuyên đối thoại, lắng nghe ý kiến cộng đồng doanh nghiệp và người dân để có phản ứng chính sách kịp thời; giải quyết ngay và dứt điểm những vướng mắc, bất cập của môi trường đầu tư, kinh doanh. Thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong Nhân dân. Đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường kỷ cương thu chi ngân sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Theo đó, điều hành hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước để năm 2024, bảo đảm Thành phố hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán Hội đồng nhân dân Thành phố giao, tạo nguồn lực phát triển Thành phố.

Với sự quyết tâm tập trung triển khai các chính sách đột phá, tạo cơ chế thuận lợi nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư phát triển các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao; Nâng cao năng lực hỗ trợ và nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp hỗ trợ, năng lực khoa học công nghệ cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ... Tin tưởng rằng, Thành phố Hải Phòng sẽ tiếp tục giữ vững vị trí là điểm sáng trong thu hút đầu tư, góp phần quan trọng vào thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong giai đoạn tiếp theo./.

*Chúc Mừng
Tết Mới*
Kiến Giáp Thìn 2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH HƯNG YÊN

Địa chỉ: Số 466 đường Nguyễn Văn Linh Tp. Hưng Yên - Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 02213 863 641 * Fax: 02213 540 328

Email: hungyen@gso.gov.vn * Website: thongkehungyen.gov.vn



Quảng Ninh

NĂM THỨ CHÍN LIÊN TIẾP TĂNG TRƯỞNG ĐẠT 2 CON SỐ

Nguyễn Trang

Năm 2023, tỉnh Quảng Ninh đã tận dụng tốt cơ hội, chủ động vượt qua khó khăn, thách thức, đoàn kết đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, đồng thời tiếp tục giữ vững vị trí là một cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc. Thành quả này đang tạo ra những đột phá trong chuyển phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh” của tỉnh Quảng Ninh.

Tăng trưởng mạnh mẽ

Với việc kế thừa, đổi mới và phát triển, đến nay, tỉnh Quảng Ninh đã vươn lên trở thành một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc đổi mới sáng tạo của Vùng đồng bằng Bắc Bộ, một cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc với đà tăng trưởng 2 con số liên tục trong nhiều năm qua. Từ đó, góp phần đẩy mạnh đưa công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, hướng vào chất lượng phát triển, tạo đột phá trong chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại chủ yếu từ nguồn lực

xã hội hóa dựa trên nguyên tắc “đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xanh hóa, lấy du lịch, dịch vụ làm mũi nhọn gắn với phát triển kinh tế biển, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Năm 2023, trong bối cảnh có những thời cơ, thuận lợi, đồng thời đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Tỉnh đã bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và thực tiễn địa phương, tiếp tục quyết tâm, kiên định và quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm,

toàn diện trên các lĩnh vực công tác, bám sát chủ đề “Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và chất lượng đời sống Nhân dân”; Cùng sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn, đoàn kết, chung sức, đồng lòng của Nhân dân các dân tộc và cộng đồng doanh nghiệp, tỉnh Quảng Ninh đã đạt được những kết quả quan trọng, nổi bật.

Theo Cục Thống kê tỉnh Quảng Ninh, năm 2023, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước tăng 11,03%, gấp hơn 2 lần so với trung bình cả nước, đứng thứ nhất trong các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng và đứng thứ 3 toàn quốc. Đây cũng là năm thứ 9 liên tiếp (từ năm 2015-2023), tỉnh Quảng Ninh đạt tốc độ tăng trưởng 2 con số.

Quy mô GRDP theo giá hiện hành năm 2023 đạt 315,8 nghìn tỷ đồng, cơ cấu kinh tế: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 4,7%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 51,9%; khu vực dịch vụ chiếm 30,7%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 12,7%.

Năm 2023, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tăng 14,04% so với cùng kỳ năm trước (năm 2022 tăng 5,95%), trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 30,3%; Chỉ số tiêu thụ sản phẩm toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 23,88% so với cùng kỳ.

Hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh vẫn duy trì tăng trưởng tốt. Năm 2023, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 3.142 triệu USD, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm 2022. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 3.270 triệu USD.

Về đầu tư phát triển, Tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư, các đơn vị thi công tăng cường nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án trọng điểm. Năm 2023, vốn đầu tư phát triển trên địa bàn Tỉnh đạt 103,6 nghìn tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn Nhà nước trên địa bàn đạt 27,1 nghìn tỷ đồng, giảm 8,6%; vốn ngoài Nhà nước đạt 53,3 nghìn tỷ đồng, giảm 1,2%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 23,2 nghìn tỷ đồng, tăng 109,7%. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý trong năm 2023 đạt 14,1 nghìn tỷ đồng, giảm 9,8% so với cùng kỳ năm trước và bằng 89,9% kế hoạch năm.

Năm 2023, tỉnh Quảng Ninh thuộc nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Theo đó, tỉnh Quảng Ninh đã thu hút trên 3,15 tỷ USD vốn FDI, tăng 27% so với cùng kỳ năm 2022. Số dự án FDI

được cấp mới giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là 26 dự án, với tổng số vốn đầu tư đăng ký đạt 3.103,9 triệu USD. Trong năm 2023, có 8 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào tỉnh Quảng Ninh, dẫn đầu là Hồng Kông với 1.549,8 triệu USD, chiếm 49,9% tổng vốn FDI thu hút.

Năm 2023, toàn Tỉnh có 2.728 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2022; số vốn đăng ký đạt 31.039 tỷ đồng, tăng 37,5%; Số lao động đăng ký đạt 31.328 lao động, tăng 65%.

Quý IV năm 2023, khu vực dịch vụ tiếp tục là điểm sáng, đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng chung của Tỉnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý IV tăng 10,5% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung cả năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của tỉnh Quảng Ninh đạt 89.714,3 tỷ đồng, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 51.227,5 tỷ đồng, chiếm 57,1% tổng mức và tăng 12,2% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu lưu trú, ăn uống đạt 13.528,9 tỷ đồng, chiếm 15,1% tổng mức và tăng 32,6%; Dịch vụ ăn uống đạt 9.477,3 tỷ đồng, chiếm 70,0% và tăng 25,2%. Doanh thu du lịch lữ hành đạt 683,1 tỷ đồng, chiếm 0,8% và tăng 81,9%; Doanh thu dịch vụ khác đạt 24.284,7 tỷ đồng, chiếm 27,1% và tăng 10,0%.

Về du lịch, ngay từ đầu năm 2023, ngành du lịch tỉnh Quảng Ninh đã chú trọng đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch, điểm đến, các sản phẩm du lịch mới trên các kênh truyền thông, truyền hình trong nước và quốc tế. Nhiều hoạt động, tuần lễ lễ hội lớn diễn ra với 130 hoạt động, sự kiện, chương trình về văn hóa, thể thao, thương mại, du lịch như: Lễ hội

xuân Yên Tử, lễ hội đền Cửa Ông, lễ hội chùa Ba Vàng, Liên hoan Ẩm thực Quảng Ninh năm 2023, Chuỗi hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh 30/10 (1963-2023), Chương trình biểu diễn thời trang của Đoàn Hoa hậu Hòa bình Quốc tế tại Hạ Long trong khuôn khổ cuộc thi Hoa hậu Hòa Bình Quốc tế... đã tạo sức lan tỏa lớn, thu hút khách đến tham quan, du lịch. Năm 2023, khách du lịch đến Quảng Ninh đạt 15,5 triệu lượt người, gấp 1,3 lần cùng kỳ năm trước (Trong đó: Khách quốc tế đạt 2.150 nghìn lượt người, gấp 6,07 lần cùng kỳ năm 2022; khách nội địa đạt 13.410 nghìn lượt người, tăng 18,7%).

Những thành quả đạt được trong năm 2023 góp phần đưa công cuộc đổi mới của tỉnh Quảng Ninh đi vào chiều sâu, hướng vào chất lượng phát triển thông qua việc giải quyết hài hòa mối quan hệ kinh tế - môi trường - xã hội. Đây cũng là cách tạo đột phá chuyển phương thức phát triển từ "nâu" sang "xanh", chuyển đổi giảm dần phụ thuộc vào khai khoáng, hướng mũi nhọn phát triển sang lĩnh vực du lịch và dịch vụ được tỉnh Quảng Ninh bắt đầu thực hiện từ năm 2011, bên cạnh việc thúc đẩy mạnh mẽ Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh của Thủ tướng Chính phủ. Tỉnh Quảng Ninh cũng trở thành hình mẫu phát triển quốc gia cho hành trình chuyển đổi kinh tế từ "nâu" sang "xanh".

Khát vọng xây dựng một Quảng Ninh kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại

Năm 2024, tỉnh Quảng Ninh đứng trước những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen và là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV,

nhiệm kỳ 2020 - 2025. Theo đó, ngày 27/11/2023, Tỉnh ủy Quảng Ninh đã ban hành Nghị quyết số 20 về phương hướng nhiệm vụ năm 2024, với chủ đề công tác là *"Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh"*.

Trên cơ sở đó, UBND Tỉnh Quảng Ninh xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Trong đó, đặt ra mục tiêu phấn đấu: Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt trên 10%; Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 55.600 tỷ đồng, trong đó thu xuất nhập khẩu đạt trên 13.000 tỷ đồng và thu nội địa phấn đấu đạt số thu cao nhất; Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng trên 10%, trọng điểm là thu hút vốn FDI ít nhất 3 tỷ USD; phát triển mới ít nhất 2.000 doanh nghiệp; Giữ vững vị trí nhóm đứng đầu cả nước về các chỉ số PCI, PAR Index, SIPAS và PAPI; Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 87%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ 51%; tạo ra khoảng 30.000 việc làm tăng thêm; Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 98,3%; tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nguồn nước ăn uống hợp vệ sinh đạt trên 99,9%...

Để hoàn thành các mục tiêu, toàn Tỉnh tập trung vào 6 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2024 như: **Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực, hiệu quả**

của chính quyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế trên nền tảng nguồn nhân lực chất lượng cao, yếu tố đổi mới sáng tạo, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ, tham gia sâu rộng vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu; đẩy mạnh thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế nhanh, bền vững với phát triển văn hóa, con người, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực; quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp, Quảng Ninh tập trung phát triển theo chiều sâu, phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, bao trùm, toàn diện, đặt con người vào vị trí trung tâm, vì hạnh phúc của nhân dân. **Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế trên nền tảng nguồn nhân lực chất lượng cao, yếu tố đổi mới sáng tạo, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ, tham gia sâu rộng vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Đẩy mạnh cơ cấu lại khu vực công nghiệp, tăng nhanh quy mô và tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo; phát triển hợp lý.**

Đồng thời, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế nhanh, bền vững với phát triển văn hóa, con người, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trọng tâm là quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU của BCH Đảng bộ Tỉnh về *"xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững"*. Thu hút các dự án đầu tư vào lĩnh vực năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng mới; giữ vững vai trò là một trung tâm năng lượng của quốc gia. Phát triển dịch vụ tổng hợp hiện đại ngày càng giữ vai trò chủ đạo; du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn gắn với phát triển kinh tế biển bền vững.

Không ngừng nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, thu hẹp chênh lệch vùng miền, nhất là phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn ở khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sản xuất và đời sống. **Phát triển nông nghiệp bền vững, hiệu quả, quy mô sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao, tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế của các sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản, khai thác hải sản bền vững. Tăng diện tích rừng có chứng chỉ rừng; nâng cao chất lượng rừng đặc dụng và rừng phòng hộ ven biển, tích cực chuyển đổi từ rừng sản xuất sang rừng cảnh quan, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng./.**

CỤC THỐNG KÊ TỈNH HÀ TĨNH

Địa chỉ: Đường Nguyễn Huy Oánh, P. Nguyễn Du, TP. Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại: 239.3 858 481- 239.3 856 760 * Fax: 239.3 851 421

Email: hatinh@gso.gov.vn * Website: thongkehathinh.gov.vn



Hậu Giang

TĂNG TRƯỞNG NĂM 2023 ĐÚNG NHẤT VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



Kim Loan

Xác định năm 2023 là năm tăng tốc, đột phá trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Hậu Giang với tinh thần đổi mới, đột phá, quyết tâm, khát vọng, đã khẳng định nội lực vượt trội, đạt được thành tựu nổi bật trong xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, trở thành điểm sáng trong bức tranh tăng trưởng vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Qua đó tạo động lực để Hậu Giang tiếp tục thực hiện các mục tiêu phát triển tỉnh trong tầm nhìn dài hạn.

Năm 2023, Hậu Giang xác định 4 trụ cột kinh tế để phát triển đột phá, gồm: Công nghiệp hiện đại, nông nghiệp sinh thái, đô thị thông minh, du lịch chất lượng và tập trung nguồn lực, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển các trụ cột kinh tế đã đề ra. Nhờ đó, kinh tế - xã hội của tỉnh Hậu Giang năm 2023 có bước triển khá so với cùng kỳ, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 12,27%, xếp thứ nhất vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong 2 năm liên tiếp. Trong bức tranh tăng trưởng chung của cả nước, Hậu Giang vươn lên ở vị trí thứ hai, vượt lên 2 bậc so với vị trí thứ tư của năm 2022.

Quy mô nền kinh tế Hậu Giang đạt 58.505 tỷ đồng (theo giá hiện hành). GRDP bình quân đầu người cả năm 2023 ước đạt 80,33 triệu đồng/người/năm, tăng 14,13 triệu đồng/người so với năm 2022.

Đóng góp nhiều nhất trong tăng trưởng của tỉnh là khu vực công nghiệp, xây dựng với mức đóng góp 8,22 điểm phần trăm, trong đó ngành công nghiệp đóng góp cao nhất với mức 7,59 điểm phần trăm; tiếp đến là khu vực dịch vụ với sự tăng trưởng mạnh của các ngành thương mại, dịch vụ ăn uống và một số dịch vụ khác, đóng góp 3,22 điểm phần trăm; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đóng góp 0,79 điểm phần trăm.

Về cơ cấu, kinh tế của Tỉnh trong năm 2023 tiếp tục có sự chuyển dịch tích cực giữa các khu vực kinh tế so với cùng kỳ. Cụ thể: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 21,95%, khu vực công nghiệp, xây dựng chiếm tỷ trọng 35,68%, khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng 34,37% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,01% (Năm 2022 lần lượt là: 23,96%; 30,24%; 36,70%; 9,09%).

Các khu vực kinh tế đều có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,12%; đóng góp nhiều nhất trong mức tăng này là sản xuất nông nghiệp với 2,46 điểm phần trăm, thủy sản đóng góp 0,66 điểm phần trăm. Năm 2023, diện tích,

Tốc độ phát triển GRDP các tỉnh khu vực ĐBSCL

GRDP		Khu vực NLTS		Khu vực CN-XD		Khu vực Dịch vụ	
Hậu Giang	112,27	Bạc Liêu	104,89	Hậu Giang	128,32	Kiên Giang	110,02
Trà Vinh	108,25	An Giang	104,43	Trà Vinh	115,63	Bạc Liêu	109,70
Cà Mau	107,83	Tiền Giang	104,14	Cà Mau	113,57	Hậu Giang	108,84
An Giang	107,34	Long An	104,12	An Giang	111,03	Sóc Trăng	108,76
Bạc Liêu	107,24	Đồng Tháp	103,95	Bến Tre	109,25	An Giang	108,54
Kiên Giang	106,79	Cà Mau	103,32	Kiên Giang	108,36	Trà Vinh	107,70
Long An	105,77	TP Cần Thơ	103,22	Bạc Liêu	108,17	Cà Mau	107,58
Sóc Trăng	105,77	Hậu Giang	103,12	Sóc Trăng	107,39	TP Cần Thơ	107,57
TP Cần Thơ	105,75	Vĩnh Long	103,08	Long An	106,91	Đồng Tháp	107,14
Tiền Giang	105,72	Kiên Giang	102,96	Đồng Tháp	106,86	Tiền Giang	106,96
Đồng Tháp	105,66	Trà Vinh	102,95	Tiền Giang	106,57	Bến Tre	105,45
Bến Tre	105,16	Sóc Trăng	102,65	TP Cần Thơ	103,78	Long An	105,33
Vĩnh Long	102,01	Bến Tre	102,47	Vĩnh Long	93,04	Vĩnh Long	105,09

Nguồn: Số liệu từ Cục Thống kê các tỉnh vùng ĐBSCL

sản lượng cây ăn quả tăng cao, sản lượng rau màu tăng cùng với sự tăng trưởng tốt của đàn heo và gia cầm làm cho lĩnh vực nông nghiệp của Hậu Giang có mức tăng trưởng khá. Diện tích rừng trồng mới tập trung của Tỉnh đạt 441 ha, tăng 0,21% so với cùng kỳ; số cây lâm nghiệp trồng phân tán đạt 1.595,88 ngàn cây, so với cùng kỳ tăng 1,68% (bằng 26,32 ngàn cây); sản lượng gỗ khai thác sơ bộ khoảng 15.723 m³, tăng 2,42%; sản lượng củi khai thác được 70.428 ste, tăng 0,88% so với cùng kỳ. Trong năm 2023, địa phương vận động người dân chuyển đổi diện tích lúa vụ thu đông gieo trồng kém hiệu quả sang nuôi thủy sản, phát triển thêm khoảng 2.000 ha so với chỉ tiêu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã giao. Diện tích nuôi thủy sản toàn tỉnh được 12.241,11 ha, đạt 110,28% so kế hoạch năm và tăng 35,8% so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng thủy sản sơ bộ năm 2023 được 80.429,04 tấn, đạt 93,52% so kế hoạch năm và tăng 2,8% so với cùng kỳ (Sản lượng thủy sản khai thác được 2.543,44 tấn, giảm 0,79% so cùng kỳ, sản lượng thủy sản nuôi trồng được 77.885,6 tấn, tăng 2,92%).

Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đã phục hồi trở lại và giữ được mức tăng trưởng ổn định so với cùng kỳ. Tăng trưởng toàn ngành công nghiệp Hậu Giang ước tính đạt 31,09%, trong đó ngành sản xuất và phân phối điện tăng 118,55%, đóng góp 6,46 điểm phần trăm vào mức tăng GRDP của tỉnh; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,54%, đóng góp 1,01 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, quản lý, xử lý rác thải, nước thải tăng 15,22%, đóng góp 0,12 điểm phần trăm. Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 10,75%, chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 13,14% so với cùng kỳ năm trước.

Trong năm, Hậu Giang đã tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư thông qua các sự kiện lớn, tập trung đông người được tổ chức như: Giải Marathon quốc tế "Vietcombank Mekong Delta", Festival Lúa gạo Việt Nam,... Nhờ đó, nhiều ngành kinh tế của Tỉnh cũng được tiếp cận với lợi ích của các hoạt động này, nhất là về thương mại, dịch vụ và đầu tư.

Hoạt động thương mại dịch vụ của Hậu Giang cũng có mức tăng trưởng khá, đạt 8,84%, đóng góp 3,22 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng GRDP. Ước thực hiện cả năm 2023, tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng và dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành của Hậu Giang đạt 55.171,03 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm 2022 tăng 18,89%, so với kế hoạch năm đạt 104,14%. Tổng doanh thu vận tải, dịch vụ kho bãi thực hiện cả năm 2023 được 1.671,02 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm 2022 tăng 9,02%.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn Tỉnh thực hiện năm 2023 là 22.700,36 tỷ đồng, so với kế hoạch năm mới điều chỉnh hiện tại đạt 97,83% và so với cùng kỳ năm 2022 tăng 12,37%. Trong đó, vốn ngân sách nhà nước thực hiện được 5.238,41 tỷ đồng, tăng 59,23% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 91,19% so với kế hoạch điều chỉnh hiện tại, chiếm tỷ trọng 23,08% vốn đầu tư toàn xã hội.

Trong bức tranh thương mại chung không nhiều điểm sáng của cả nước, hoạt động xuất nhập khẩu của Hậu Giang tuy không bằng năm trước nhưng vẫn đạt vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa trực tiếp, ủy thác và các dịch vụ đại lý chi trả ngoại tệ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn Tỉnh thực hiện được 1.196,4 triệu USD, so với cùng kỳ năm trước bằng 94,39% và so với kế hoạch năm vượt 4,92%. Trong đó: Xuất khẩu ước thực hiện được 789,5 triệu USD, so với cùng kỳ năm trước bằng 97,73% và so với kế hoạch năm vượt 7,12%. Khu vực kinh tế trong nước được 490 triệu USD (chiếm tỷ trọng 62,07%), khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) được 299.502 nghìn USD (chiếm 37,93%).

Nhóm hàng dệt may, da giày, hàng thủy sản vẫn là những mặt

hàng xuất khẩu chủ lực của Tỉnh; tuy nhiên năm nay nhóm hàng hóa khác (mặt hàng mở cá không ăn được) có giá trị xuất khẩu tăng vượt trội, chiếm 12% tổng giá trị xuất khẩu. Doanh nghiệp xuất khẩu trong tỉnh đã chủ động tích cực tìm kiếm thị trường mới, vì vậy hàng hóa xuất khẩu của Hậu Giang đã tiếp cận được với 78 quốc gia và vùng lãnh thổ, bằng 114,71% so với cùng kỳ.

Bên cạnh phát triển kinh tế, các chỉ tiêu phát triển thuộc lĩnh vực xã hội cũng được Tỉnh tích cực triển khai và đạt được nhiều kết quả tốt. Toàn tỉnh giải quyết việc làm và tạo việc làm mới cho 17.670 lao động, vượt 17,8% kế hoạch, tăng 1,2% so với cùng kỳ. Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm từ 4,84% xuống còn 3,49%, biên độ giảm trong năm là 1,35%/1%, vượt 0,35% so với kế hoạch. Công tác giáo dục, y tế, an sinh xã hội... cũng được quan tâm thực hiện, nhiều chỉ tiêu đạt, vượt kế hoạch đề ra.

Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao của Hậu Giang trong năm 2023 không chỉ khẳng định được vị trí của Tỉnh trong cả nước, mà còn đặt dấu chấm trên bản đồ thể giới với hoạt động mang tầm cỡ quốc tế nổi bật. Điển hình là Tỉnh đã tổ chức thành công giải Marathon quốc tế "Vietcombank Mekong Delta" tỉnh Hậu Giang lần thứ IV năm 2023, với sự tham gia của hơn 9 nghìn vận động viên. Trong đó, có sự tham gia của 36 vận động viên đến từ 9 quốc gia lớn như: Pháp, Đức, Argentina, Singapore, Mỹ, Malaysia, Nhật, Ấn Độ, Đài Loan. Festival quốc tế ngành hàng

lúa gạo Việt Nam - Hậu Giang 2023 được tổ chức thành công đã giúp quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam thân thiện, cần cù, mến khách, yêu lao động và quảng bá nền văn minh lúa nước hàng nghìn năm của Việt Nam.

Những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Hậu Giang trong năm 2023 đã góp phần thiết thực chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập Tỉnh và xây dựng các nền tảng bền vững, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế - xã hội Tỉnh trong thời gian tới.

Mục tiêu đến năm 2030, Hậu Giang trở thành tỉnh công nghiệp đạt mức khá của vùng đồng bằng sông Cửu Long; có hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ; có các vùng động lực về kinh tế, công nghiệp, đô thị hiện đại; các giá trị văn hóa, lịch sử được bảo tồn và phát huy; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; người dân có cuộc sống ấm no, văn minh, hạnh phúc. Cụ thể:

Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân 8,7%/năm; GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt trên 150 triệu đồng/năm. Tỷ trọng trong GRDP của khu vực nông, lâm, thủy sản khoảng 14%; khu vực công nghiệp - xây dựng khoảng 40%; khu vực dịch vụ khoảng 38%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm khoảng 8%. Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân 10,3%/năm. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thời kỳ 2021 - 2030 đạt khoảng 330 nghìn

tỷ đồng. Tỷ trọng vốn đầu tư chiếm khoảng 39,5% GRDP.

Về xã hội: Tốc độ dân số tăng bình quân khoảng 1%/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt khoảng 90%. Số giường bệnh/vạn dân đạt 41 giường; số bác sĩ/vạn dân đạt 12 bác sĩ. 100% đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, 50% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 20% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1% mỗi năm. Ngoài ra, Tỉnh cũng đặt các mục tiêu cụ thể về môi trường, phát triển đô thị và kết cấu hạ tầng.

Trong tầm nhìn dài hạn đến năm 2050, Hậu Giang xác định trở thành tỉnh có trình độ phát triển khá của cả nước, trung tâm sản xuất công nghiệp và logistics của vùng đồng bằng sông Cửu Long; các lĩnh vực văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, môi trường sống trong lành, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, người dân có cuộc sống phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Hậu Giang xác định 5 đột phá chiến lược, gồm: Hoàn thiện thể chế, chính sách; phát triển nguồn nhân lực chất lượng; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; hoàn thiện hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông và công nghiệp; phát triển văn hoá - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân./.

CỤC THỐNG KÊ TỈNH CAO BẰNG

Địa chỉ: Khu ĐTM, km5, Phường Đề Thám - TP. Cao Bằng - Tỉnh Cao Bằng
Điện thoại: 206.3 856 148- 3 852 164 * Email: caobang@gso.gov.vn
Website: thongkecaobang.gso.gov.vn

*Chúc Mừng
Năm Mới*
Xuân Giáp Thìn 2024

KINH TẾ THẾ GIỚI BỨC TRANH NĂM 2023 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2024

Thu Hường

Bức tranh năm 2023 - Nhiều gam màu xám

Trong báo cáo Triển vọng Kinh tế thế giới mới nhất, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đánh giá, năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn của nền kinh tế toàn cầu khi phải đối mặt với một loạt thách thức, từ sụt giảm tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP), nợ xấu gia tăng, kim ngạch thương mại - đầu tư suy giảm, cho tới những hệ lụy không mong muốn của bất ổn địa chính trị và các thách thức an ninh phi truyền thống như tác động nặng nề của biến đổi khí hậu...

Những “cơn gió ngược” đó đã đẩy kinh tế toàn cầu năm 2023 vào một trong những giai đoạn ảm đạm nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2007-2008.

Đại dịch Covid-19 dù đã kết thúc trên toàn cầu, song những di chứng, dư chấn mà của nó vẫn để lại những “cơn đau” không nhẹ cho nhiều nền kinh tế. Cùng với đó, theo IMF, cuộc xung đột

Năm 2023, với quá nhiều “cơn gió ngược” đã khiến kinh tế toàn cầu rơi vào giai đoạn ảm đạm nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2007-2008. Tuy nhiên, theo các chuyên gia kinh tế, mức độ bấp bênh của nền kinh tế toàn cầu sẽ giảm và dần sáng hơn trong năm 2024.

quân sự kéo dài và ác liệt giữa Nga và Ukraine ngay trong lòng châu Âu - một trung tâm kinh tế lớn của thế giới đã dẫn tới sự gián đoạn của thị trường năng lượng và lương thực thế giới. Gần đây nhất, cuộc xung đột quy mô lớn giữa Phong trào Hồi giáo Hamas và Israel tại Dải Gaza cũng tác động nghiêm trọng do diễn ra tại khu vực “rốn dầu” Trung Đông hết sức nhạy cảm với kinh tế toàn cầu.

Nhìn chung, theo đánh giá của IMF, các điều kiện kinh tế toàn cầu trong năm 2023 luôn ở tình trạng khá mong manh, dễ bị tổn thương trước những rủi ro kinh tế hay địa chính trị. Trong khi đó, gánh nặng nợ công và việc nhiều nước thắt chặt chính sách tiền tệ chưa từng thấy đã tạo thêm lực cản và làm chậm tiến trình phục hồi kinh tế bất chấp những diễn biến khởi sắc hồi đầu năm 2023.

Định chế tài chính hàng đầu thế giới cho rằng, hoạt động kinh tế toàn cầu vẫn chưa trở về mức trước đại dịch Covid-19, đặc biệt là ở các thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển, đồng thời có sự khác biệt và phân mảnh ngày càng lớn giữa các khu vực. Cùng với đó là những tác động tiêu cực từ các yếu tố khác có tính chu kỳ hơn, như việc nhiều nước giảm hỗ trợ tài chính trong bối cảnh nợ công tăng cao và bất ổn địa chính trị trên thế giới. Bên cạnh đó, giá lương thực thế giới cũng ở mức cao và thường xuyên đối mặt với nguy cơ gián đoạn nguồn cung,



gây khó khăn cho nhiều quốc gia thu nhập thấp và các nền kinh tế đang phát triển.

Trong năm 2023, kinh tế thế giới cũng tiếp tục chật vật với cuộc chiến chống lạm phát. Các nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu năng lượng đã trải qua đợt tăng giá mạnh, nhất là từ khi nguồn nhập khẩu dầu khí từ Nga đứt gãy. Theo IMF, việc giá năng lượng cao và nguồn cung giảm đóng vai trò lớn vào việc đẩy lạm phát lên ở nhiều nước. Số liệu của chuyên trang tài chính Financial Times cho thấy, giá dầu đã tăng khoảng 25% do việc cắt giảm nguồn cung kéo dài từ các thành viên Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và đối tác (OPEC+).

Giá lương thực cũng ở mức cao và thường xuyên đối mặt với nguy cơ gián đoạn nguồn cung gây khó khăn cho nhiều quốc gia thu nhập thấp và các nền kinh tế đang phát triển. Thực tế này khiến nhiều nước phải oằn mình trước áp lực chống lạm phát và tiến trình phục hồi kinh tế luôn gặp trở ngại.

Những “cơn gió ngược” thổi mạnh đã đẩy lùi tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2023. Báo cáo mới nhất của tổ chức xếp hạng tín dụng uy tín Fitch Ratings đánh giá, tăng trưởng GDP chung của thế giới năm 2023 sẽ đạt khoảng từ 2,5-3%, thấp hơn mức dự báo 3,3-3,5% trước đó của IMF và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD).

Trong khi đó, Ngân hàng Thế giới (WB) còn đưa ra dự báo kém tích cực hơn khi cho rằng, tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2023 thậm chí sẽ không vượt quá 2,1% dù đã điều chỉnh tăng 0,4 điểm phần trăm so với dự báo hồi quý I/2023. Các nền kinh tế đầu tàu - những nền kinh tế phát triển nhất thế giới chỉ đạt mức tăng trưởng 0,7%, trong khi các nền kinh tế đang phát triển và thị trường mới nổi dự kiến tăng trưởng 4% trong năm nay.

Số liệu của Hội nghị Liên Hợp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD) cũng cho thấy bức tranh kinh tế thế giới năm 2023 rất ảm đạm, khi thương mại toàn cầu trong năm ước tính sụt giảm 5% so với năm 2022, UNCTAD ước tính, kim ngạch thương mại toàn cầu năm 2023 đạt xấp xỉ 30.700 tỷ USD, giảm gần 2.000 tỷ USD so với năm 2022, tương đương mức giảm 8%.

Triển vọng năm 2024

Năm 2023 đã kết thúc với nhiều gam màu xám, tuy nhiên, IMF cho rằng, vẫn có không ít điểm sáng trong bức tranh chủ đạo của kinh tế thế giới và kinh tế toàn cầu đang hoạt động tốt hơn dự đoán. Lạm phát đang có xu hướng giảm ở nhiều khu vực trên thế giới. Theo báo cáo Triển vọng Kinh tế thế giới của IMF, một trong những điểm sáng nhất là lạm phát cơ bản toàn cầu đang trên đà giảm từ mức 9,2% năm 2022 xuống còn 5,9% năm nay và xu thế này sẽ tiếp tục xuống còn khoảng 4,8% năm 2024. Lạm phát lõi, không bao gồm giá thực phẩm và năng lượng vốn đầy biến động, cũng dự kiến giảm xuống 4,5%.

Xu hướng lạm phát hạ nhiệt ở nhiều quốc gia trên thế giới đang thúc đẩy các ngân hàng trung ương

CỤC THỐNG KÊ TỈNH VINH LONG

Địa chỉ: Số 196C- Khóm 4 - Phường 9 - TP. Vinh Long - Tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: 270.3 825 519-3 823 646 8 Fax: 270.3 833 608

Email: vinhlong@gso.gov.vn * Website: thongkevinhlong.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024

giảm lãi suất hoặc ít nhất là không tăng lãi suất như hầu hết các tháng trong năm 2023. Chi phí đi vay giảm là động lực thúc đẩy đầu tư và mua nhà.

Tại châu Âu, việc nền kinh tế trì trệ đã giúp lạm phát giảm xuống mức 2,4% trong tháng 11/2023, từ mức đỉnh 10% vào một năm trước. Điều này giúp ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) tiến gần hơn đến với mức lạm phát mục tiêu 2% ngay cả khi các quan chức cảnh báo về những rủi ro phát sinh lạm phát do áp lực từ tiền lương và biến động thị trường. Bên cạnh đó, sự sụt giảm chi phí đầu vào PMI củng cố niềm tin về việc chỉ số giá tiêu dùng (CPI) có thể duy trì ở mức ổn định 2% trong sáu tháng tới.

Hoạt động kinh tế cũng cho thấy khả năng phục hồi đáng kể, với GDP tăng trưởng ở mức 5,2% trong quý III/2023, Goldman Sachs Research bày tỏ lạc quan về tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023, khi cho rằng kết quả đã vượt kỳ vọng của hầu hết chuyên gia kinh tế. Tăng trưởng GDP dù chậm nhưng vững chắc, thị trường lao động khởi sắc, chi tiêu toàn cầu bắt đầu tăng sau giai đoạn trì trệ hậu đại dịch Covid-19. Tỷ lệ thất nghiệp tại phần lớn các nền kinh tế hàng đầu đều ở mức thấp hơn khoảng 0,5 điểm phần trăm so với mức trước đại dịch. Đây là những chỉ dấu thuyết phục để giới chuyên gia tin tưởng kinh tế toàn cầu sẽ "hạ cánh mềm" trong năm 2023 và năm 2024.

Châu Á vẫn nổi lên là khu vực có mức tăng trưởng kinh tế cao hơn mặt bằng chung của nền kinh tế

toàn cầu. Trong báo cáo Triển vọng Phát triển châu Á công bố tháng 12/2023, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) nhìn nhận, kinh tế khu vực châu Á đã cho thấy nhiều tín hiệu tích cực hơn và tăng trưởng của khu vực năm 2023 dự kiến đạt mức 4,9% (tăng nhẹ so với mức dự báo 4,7% hồi tháng Chín), chủ yếu nhờ sự phục hồi của nền kinh tế Trung Quốc. Định chế tài chính lớn nhất khu vực này cũng nâng dự báo tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc lớn thứ hai thế giới từ mức 4,9% lên 5,2% trong năm 2023. Theo đánh giá, kinh tế Trung Quốc đã tăng trưởng cao hơn dự kiến trong quý II/2023.

Trong báo cáo, ADB cũng ghi nhận tăng trưởng kinh tế của khu vực gồm 46 nền kinh tế (không bao gồm Nhật Bản, Australia và New Zealand) là nhờ "đòn bẩy" của các chính sách kích cầu tiêu dùng nội địa, sự phục hồi của ngành du lịch và nguồn kiều hối chuyển về tăng mạnh. Các hoạt động sản xuất công nghiệp và tiêu dùng nội địa trong tháng 9/2023 đều đảo chiều tăng mạnh, nhờ chính phủ các nước này áp dụng các chính sách khôi phục và phát triển kinh tế thời kỳ hậu đại dịch.

Theo IMF, Mỹ cũng là một trong những điểm sáng của kinh tế thế giới năm 2023. Kinh tế Mỹ đã thể hiện sức mạnh cao hơn kỳ vọng, không chỉ thoát khỏi nguy cơ suy thoái, mà còn tăng trưởng ổn định trong năm 2023. Chi tiêu tiêu dùng mạnh, đầu tư tăng trưởng ổn định, với sự hỗ trợ hiệu quả của thị trường việc làm vững chắc và tỷ lệ thất nghiệp ở mức thấp kỷ lục (khoảng 3,9%)

trong nhiều năm đã giúp kinh tế Mỹ tăng trưởng tới 5,2% trong quý III/2023, mức cao nhất kể từ quý IV/2021, trở thành một động lực thúc đẩy kinh tế toàn cầu.

Hàng loạt nền kinh tế thị trường mới nổi cũng cho thấy sức bền và khả năng phục hồi mạnh mẽ trước tình hình âm ảm của kinh tế toàn cầu năm 2023. IMF cho rằng, các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển, nhất là ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương, là một điểm sáng nổi bật với mức tăng trưởng có thể đạt khoảng 4% trong năm 2023. Trong đó, đáng chú ý, kinh tế Việt Nam cũng là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung của khu vực và toàn cầu. Tăng trưởng GDP của Việt Nam 3 quý đầu năm đạt 4,2%, cao hơn nhiều so với mức tăng trưởng 3,0% bình quân toàn cầu theo dự báo trước đó của IMF. ADB cho rằng, tăng trưởng của Việt Nam năm 2023 đạt khoảng 5,2% và tăng lên 6% trong năm tới.

Có thể nói, kinh tế thế giới đã trải qua một năm 2023 đầy biến động và thách thức. Dư âm Covid-19 vẫn còn nặng nề, lạm phát cao, nhiều nền kinh tế lớn đua nhau siết chặt dòng tiền kèm theo hàng loạt bất ổn về địa chính trị ở nhiều điểm nóng... Mặc dù vậy, hầu hết các chuyên gia kinh tế đều cho rằng, kinh tế toàn cầu đã tránh được một vòng xoáy suy thoái mới. Cùng với đó là những tín hiệu khởi sắc như chi tiêu tiêu dùng tăng, sản xuất phục hồi, tỷ lệ thất nghiệp tiếp tục đi xuống và lạm phát đang trên đà hạ nhiệt. Đó là cơ sở để tin tưởng và hy vọng kinh tế toàn cầu tươi sáng hơn trong năm 2024./

CỤC THỐNG KÊ TỈNH LẠNG SƠN

Địa chỉ: Số 02 đường Đinh Tiên Hoàng - Phường Chi Lăng

TP. Lạng Sơn - Tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 0205.3 812 112 - 3 812 337 * Fax: 0205.3 812 337

Email: langson@gso.gov.vn * Website: cucthongkelangson.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024



Sự khác biệt hình tượng Rồng



Ngọc Linh

Trong văn hóa tâm linh ở cả phương Đông và phương Tây, con rồng là loài động vật vốn chỉ tồn tại trong trí tượng tưởng của con người, có sức mạnh phi thường. Tuy nhiên, ở mỗi nền văn hóa, con rồng được khắc họa những nét khác nhau và hàm chứa ý nghĩa khác biệt.

Vị thần quyền năng ở phương Đông

Trong văn hóa dân gian phương Đông, con Rồng đứng đầu trong bộ tứ linh “Long, Lân, Quy, Phụng”, là vị thần mang vẻ uy nghiêm, có quyền năng rất lớn.

Trong văn hóa Trung Hoa, Rồng là sự tổng hòa các bộ phận của 9 con thú: Đầu của ngựa, sừng của hươu, tai của bò, mắt của thỏ, mình của rắn, bụng của một con sò lớn, vây của cá chép, móng vuốt của đại bàng và bàn chân của hổ. Rồng thường cưỡi trên miệng hay trong lòng bàn chân một viên ngọc - vật chứa đựng tinh thần của vũ trụ, tượng trưng cho trí tuệ và chân lý. Người Trung Hoa cho rằng, Rồng hoang dã như những con thú trên Trái đất, thông minh như loài người và thiêng liêng như các vị thần.

Hình tượng Rồng ở Nhật Bản khá giống Rồng Trung Quốc,

thường được miêu tả là sinh vật lớn, không cánh, ngoằn ngoèo với bàn chân có móng vuốt. Tuy nhiên, nếu như Rồng Trung Quốc có bốn hoặc năm móng vuốt thì trong thần thoại Nhật Bản, hầu hết các loài Rồng chỉ có ba móng ở chân. Rồng Nhật Bản chủ yếu được chia làm hai loại, Rồng nước - một vị thần được tìm thấy trong nước và Rồng trời được tìm thấy trên bầu trời hay những đám mây.

Theo dòng chảy văn hóa của Việt Nam, hình tượng Rồng biến đổi qua từng triều đại. Nếu như Rồng thời Lý (thế kỷ XI-XII) mang hình dáng của rắn thì đến thời Trần (thế kỷ XII-XIV), Rồng có dáng cao to, khí phách của những võ công oai hùng. Qua thời Lê (thế kỷ XV) và chế độ phong kiến (cuối thế kỷ XVII đầu thế kỷ XIX), Rồng thời Nguyễn có dáng hình xoắn đuôi, râu vẩy cá chép, sừng hươu, vuốt chim ưng, thân rắn lượn khỏe khoắn.

Còn trong thần thoại Nāga của Ấn Độ thì Rồng là sinh vật kỳ dị thường có thân hình nửa người, nửa rắn với chiếc đuôi dài. Chúng có thể chuyển đổi giữa dạng hoàn toàn là người hoặc hoàn toàn là rắn và có nhiều đầu rắn hổ mang trùn đầu, đôi khi ngoài đầu người.

Hầu hết người phương Đông cho rằng Rồng sống dưới biển, là biểu tượng của nguồn nước, mang yếu tố Thủy. Rồng được xem là con vật linh thiêng, là hoá thân của sức mạnh siêu nhiên, có quyền lực và khả năng siêu phàm. Vì thế nó có thể bay thần tốc trên trời, thăm dò sâu dưới lòng đất. Hơn thế nữa, trong văn hoá phương Đông, Rồng còn là thần linh bảo hộ vạn vật, đem lại điềm lành, sự may mắn và tốt đẹp.

Ở Trung Hoa xưa, người ta xem Rồng là thần linh bảo hộ năm vùng bốn biển. Rồng có khả năng hô mưa, gọi gió, đội sông lật bể,

gọi mây che mặt trời. Còn với người Triều Tiên, Rồng là một trong bốn con vật siêu tự nhiên có phép lạ, về mùa đông Rồng bay lên trời, mùa xuân lại ẩn mình dưới nước sâu. Đối với người Hàn Quốc, Rồng là biểu tượng của sức mạnh tâm linh, của may mắn, phước báu và kiết tường. Tương tự như vậy, con Rồng của người Ấn Độ, Malaysia, Indonesia là những vị thần của tự nhiên, có bản chất nhân từ, thường gắn liền với những ngọn núi, khu rừng thiêng hay những vùng biển nhất định. Con Rồng Nhật Bản thậm chí còn có thể biến ước mơ của con người thành hiện thực.

Trong tâm thức của người Việt Nam, Rồng là bản mệnh của thần, là biểu tượng của nhất nguyên vũ trụ, hội tụ cả âm - dương, trời - đất. Thần mưa và thần nước mang hình hài một con Rồng to thường xuyên ra biển Đông hút nước mang vào đất liền tưới cho ruộng đồng tốt tươi, đem đến những vụ mùa bội thu cho con người.

Với hình tượng thiêng liêng đó, Rồng được người phương Đông tôn thờ, thậm chí được lập cả đền thờ. Ở hầu hết những nơi như cung điện hay đền thờ, người ta thường khắc hình Rồng để thể hiện sự uy nghiêm và khắc chế những thế lực xấu xa cũng như cầu nguyện để mong có cuộc sống bình an, sung túc.

Hơn nữa, Rồng còn mang biểu tượng quyền quý, cao sang của vua chúa; tượng trưng cho quyền lực, sức mạnh tuyệt đối mà con người cần phải vận theo. Các vị hoàng đế Trung Quốc trong quá khứ được cho là hóa thân

của những con Rồng dũng mãnh. Vì lẽ đó, chiếc giường mà vua ngủ được gọi là “long sàng”, ngai vàng được gọi là “ngai Rồng”, những bộ trang phục thiết triều được gọi là “long bào”, xe mà vua đi thì được gọi là “long xa”; thậm chí, hoàng hậu có thai thì cái thai ấy được cung kính gọi là “thai Rồng”. Còn trong thời kỳ phong kiến của Việt Nam, các vua chúa đã lấy hình tượng Rồng biểu thị cho sự uy nghi và vai trò tối cao của mình trong việc cai trị thiên hạ.

Biểu trưng cho sự tàn ác ở Phương Tây

Nếu phương Đông xem Rồng là biểu tượng cho sự cao quý, tốt đẹp, may mắn và thịnh vượng thì ngược lại, người phương Tây dù Rồng cũng được xem là loại vật tượng trưng cho sức mạnh nhưng lại biểu tượng của sự tàn ác và hủy diệt.

Hình tượng Rồng phương Tây mang chung dáng vẻ hung dữ hơn, có hình dáng của con khủng long và có thêm vây, cổ và đuôi dài, có 4 chân và có cánh, thường có đầu thối ra lửa và biết bay. Đầu Rồng có mõm ngắn, quặp như mỏ đại bàng. Người phương Tây cho rằng con Rồng càng có nhiều đầu thì càng có địa vị cao. Đầu Rồng có khả năng tự mọc ra nếu bị chặt mất đầu cũ. Rồng thường sống trong hang, ở vùng núi hay thảo nguyên, đại diện cho yếu tố Hỏa và Thổ ...

Tuy nhiên, ở mỗi nước cũng có thêm những trí tưởng tượng khác nhau về Rồng. Theo vết tích cổ xưa nhất về Rồng ở phương Tây trong thần thoại Hy Lạp, con Rồng

bảy đầu, có con Rồng chín đầu chuyên tạo ra sự hỗn loạn và bóng tối trên trái đất về đêm. Trong khi đó, trong tưởng tượng của người Tây Ban Nha, con Rồng thuộc giới nữ và phun ra lửa. Hơi thở của nó chứa chất độc, có thể phá hủy tất cả mọi thứ.

Con Rồng theo truyền thuyết của người Italia lại là một con rắn bất tử, sống trong rừng sâu và có thể giết chết con người chỉ bằng ánh nhìn của nó. Các câu chuyện của Hungary thì kể lại rằng, con Rồng vốn mang đặc điểm của loài phá hoại, chuyên sách nhiễu người dân, sống trong một khu đầm lầy và thường xuyên bắt cóc và lộn của con người. Rồng trong truyền thuyết của người Na Uy có sức mạnh khủng khiếp và là mối đe dọa tàn phá vũ trụ.

Cũng theo những truyện cổ phương Tây, Rồng thường được giao nhiệm vụ canh giữ kho báu, lâu đài hay người đẹp. Bởi quan niệm Rồng đại diện cho cái ác, nên trong người phương Tây luôn muốn tiêu diệt Rồng, để chứng minh cái thiện luôn luôn thắng cái ác. Người giết được Rồng được coi là một vị anh hùng vĩ đại.

Như vậy, trong quan niệm của người phương Đông, Rồng là biểu tượng của sự cao quý tốt đẹp, thăng hoa và thịnh vượng. Hình tượng con Rồng thể hiện sự vươn tới cái đẹp chân - thiện - mỹ. Còn với các nước phương Tây, con Rồng là biểu tượng của sự xấu xa, độc ác, phá hoại. Quan điểm khác nhau về hình tượng con Rồng của người phương Đông và phương Tây đều là thể giới thú vị để con người khám phá./.

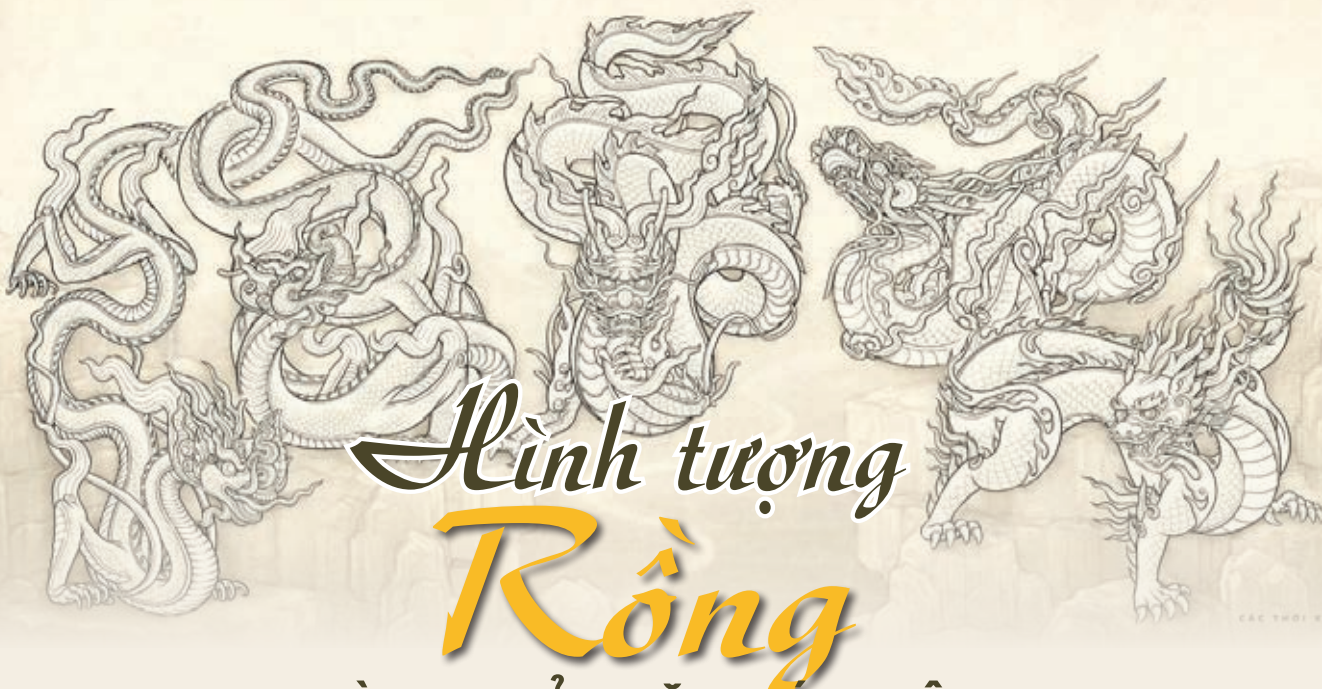
CỤC THỐNG KÊ TÌNH ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: 843 - Tổ 10, Phường Noong Bua - TP. Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0215.3 825 423 - 0215.3 826 222 * Fax: 0215.3 824 704

Website: thongkiedienbien.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới 🌸 Xuân Giáp Thìn 2024



Hình tượng Rồng

TRONG DÒNG CHẢY VĂN HÓA VIỆT NAM

Con rồng là một hình tượng có vị trí đặc biệt trong văn hóa, tín ngưỡng của dân tộc Việt Nam. Rồng là linh vật đứng đầu trong tứ linh (Long, Lân, Quy, Phụng). Với truyền thuyết Con Rồng, cháu Tiên, Rồng là niềm tự hào về dòng giống, cội nguồn của người Việt.

Rồng qua các thời kỳ lịch sử

Hình tượng con rồng Việt xuất hiện rõ nét dưới thời Lý. Khi giành được độc lập, nhà Lý lên ngôi và đặt tên nước là Đại Việt. Hình ảnh "Rồng bay lên" - Thăng Long tượng trưng cho khí thế vươn lên của dân tộc, được đặt tên cho đất đế đô. Rồng thời Lý còn tượng trưng cho mơ ước của cư dân trồng lúa nước nên luôn được thể hiện trong khung cảnh trời mây, non nước.

Rồng thời Trần thừa kế những yếu tố cơ bản của thời Lý nhưng có những biến đổi về chi tiết. Dạng tự chữ "S" dần mất đi hoặc biến dạng thành hình con, đồng thời xuất hiện thêm hai chi tiết là cặp sừng và đôi tay. Đầu rồng uy nghi, đường bệ với chiếc mào lửa ngắn hơn. Từ nửa cuối thế kỷ XIV, con rồng đã vượt ra khỏi kiến trúc cung đình để có mặt trong các kiến trúc dân dã, không chỉ có trong điêu khắc đá và gốm mà còn xuất hiện trên điêu khắc gỗ ở các đình chùa.

Đến thời Hậu Lê, rồng thay đổi hẳn. Đầu rồng to, bờm lớn ngược ra sau, mào lửa mất hẳn, thay vào đó là một chiếc mũi to. Thân rồng lượn hai khúc lớn. Chân có năm móng sắc nhọn quắp lại dứ tợn. Rồng thời Lê tượng trưng cho quyền uy phong kiến. Cũng chính bắt đầu từ thời đại này xuất hiện quan niệm Tứ linh (bốn con vật thiêng) tượng trưng cho uy quyền của vương triều. Rồng đứng đầu trong tứ linh. Ba vật thiêng kia là Lân (tượng trưng cho sự thái bình và minh chúa), Quy (con rùa - tượng trưng sự bền vững của xã tắc) và Phụng (tượng trưng cho sự thịnh vượng của triều đại).

Rồng thời Trịnh Nguyễn vẫn còn đứng đầu trong bộ tứ linh nhưng đã được nhân cách hóa, được đưa vào đời thường như hình rồng mẹ có bảy rồng con quây quần, rồng đuổi bắt mồi, rồng trong cảnh lứa đôi...

Rồng thời Nguyễn trở lại về uy nghi tượng trưng

cho sức mạnh thiêng liêng. Rồng được thể hiện ở nhiều tư thế, ẩn mình trong đám mây, hoặc ngậm chữ thọ, hai con rồng chầu mặt trăng (lưỡng long chầu nguyệt), chầu hoa cúc, chầu chữ thọ...

Trong đời sống tâm linh của người Việt, Rồng được gắn với những điều huyền bí về long mạch, phong thủy ("mộ táng hàm rồng", "tả thanh long, hữu bạch hổ"...).

Trong suốt hàng nghìn năm văn hiến, kể từ thời các vua Hùng dựng nước đến nay, hình tượng con rồng luôn gắn bó, hiện diện trong đời sống văn hóa, tinh thần của dân tộc Việt;



là biểu tượng của những phẩm chất cao đẹp, sức vươn lên mạnh mẽ và niềm tự hào dân tộc của người Việt qua các thời kỳ lịch sử.

Rồng trong đời sống văn hóa Việt Nam

Trải qua mấy nghìn năm lịch sử, các thế hệ người Việt truyền tụng rằng tổ tiên của chúng ta là dòng giống Tiên Rồng, tượng trưng cho những phẩm chất cao đẹp, tính nhân văn, tinh thần cao thượng, sức mạnh và lòng quả cảm của dân tộc Việt Nam. Truyền thuyết Âu Cơ lấy Lạc Long Quân, sinh ra 100 trứng, nở ra 100 con nói rõ điều này. Vua Hùng và con cháu, đều là hậu duệ của Lạc Long Quân, Âu Cơ, là chủ nhân sớm nhất ở khu vực Đồng bằng sông Hồng, đã cùng chung sức, chung lòng khai hoang, tìm giống, rồi trồng lúa làm nguồn sống chính, khai phá ra “nền văn minh lúa nước”.

Theo quan niệm của người xưa, Rồng phun ra nước, tức Rồng làm cho mưa, ra nước. Đối với nền văn minh lúa nước, biểu tượng con Rồng trở nên rất linh thiêng vì rồng gắn liền với nước, nguồn sống của các nền văn minh, biểu tượng nổi bật là hình ảnh Rồng phun nước. Vì thế, người xưa gửi gắm niềm tin, hy vọng, mong muốn, chờ mong ở Rồng. Con cháu của Rồng luôn thể hiện tâm niệm gắn bó với Rồng, với Tổ tiên, đồng thời cầu mong tổ tiên phù hộ, phù trợ cho đời sống của mình, cầu mong Rồng cho mưa thuận gió hoà, mùa màng tươi tốt, cuộc sống ấm no.

Chính vì sự gắn bó và hy vọng tốt đẹp đó, mà người Việt đậm tình

đậm nghĩa, với hình ảnh rõ nét của Rồng trong đời sống. Thực tế đã chỉ rõ qua thần thoại, huyền thoại và sự tích như: Sự tích Thăng Long - Rồng bay lên (ở Đại La - Hà Nội), ở sự tích Vịnh Hạ Long - Rồng hạ cánh (ở Quảng Ninh), còn là vịnh Bái Tử Long (cung kính Rồng), đảo Bạch Long Vĩ (Rồng trắng), sông Cửu Long (chín Rồng), sông Hoàng Long (Rồng vàng)... Hiện nay, khắp cả ba miền đất nước đều có những công trình, địa danh gắn với rồng, như: Hoàng thành Thăng Long, vịnh Hạ Long, đảo Bạch Long Vĩ, cầu Long Biên, cầu Thăng Long, cầu Hàm Rồng, tỉnh Vĩnh Long, thành phố Long Xuyên, sông Cửu Long...

Rồng được coi là biểu tượng tâm hồn, tình cảm, sức mạnh, sự phồn vinh của dân tộc, cộng đồng, xã hội, con người, nên ở nhiều di tích, công trình xây dựng, Rồng được thể hiện có khi hàng đàn, có khi bên cạnh Rồng còn có hình người nông dân đang cày ruộng...

Rồng không còn là xa lạ, linh thiêng, uy quyền mà đã hiển hiện cả trong đời sống, trong ngôn ngữ, cả trong chữ nghĩa. Hình tượng con Rồng không còn là nói về vua, chúa quyền thế sang trọng, giàu sang..., mà còn biểu hiện cả ở tầng lớp bình dân, ở đời thường, ngay cả ở cửa miệng mọi người, khi nói những câu bao hàm nhiều ý nghĩa về Rồng: “Rồng vàng tắm nước ao tù”, “Rồng đến nhà tôm”...

Với ước vọng của con người, Rồng còn có nghĩa tượng trưng cho sự khoẻ mạnh, cao lớn, phi thường, qua các thành ngữ: “Phủ Đầu Rồng”, “Ăn như Rồng cuốn”. Trong tâm linh và tưởng tượng,

Rồng cũng hiện ra, với hình ảnh người ta nghĩ ra có hình hài quái dị, phi lí, khác thường, qua hình tượng như các từ: Rồng đất, Rồng tre, con tôm rồng, ma cà rồng, cây xương rồng...

Có thể nói, hình tượng rồng thật thân thiết, sâu đậm trong tâm thức người Việt. Các triều đại vua chúa ngày xưa đã đưa múa rồng trở thành loại hình múa nghệ thuật truyền thống không thể thiếu trong các buổi lễ trọng đại của cung đình. Trong đời sống dân gian, Rồng được thể hiện rất phong phú: Múa rồng trên sân đình vào các dịp hội hè, lễ tết; trò chơi rồng rần lên mây của trẻ con; trong tranh dân gian Đông Hồ, trên giấy điệp...

Ngày nay, bước vào thời đại công nghiệp, kỹ thuật số, người Việt không quên kết nối giữa truyền thống và hiện đại, hình tượng con rồng Việt vẫn được ngưỡng mộ đưa vào các lĩnh vực của đời sống xã hội dưới nhiều hình thức khác nhau.

Rồng được trang trí cho các công trình kiến trúc, hội họa, điêu khắc, chạm trổ; được thêu trên áo dài của các nhân vật nổi tiếng; múa rồng chào mừng các sự kiện trọng đại của quốc gia và cả trong lễ khai trương trang trọng của doanh nghiệp... Thậm chí, Rồng còn được đặt tên cho nhiều cửa hàng, hay có mặt trên các sản phẩm thực phẩm, bánh, kẹo...

Qua đó, có thể thấy, Rồng gắn bó, hoà hợp một cách thân thiết, gần gũi và là biểu tượng phong phú, đa dạng trong đời sống vật chất, tinh thần của người Việt từ xưa đến nay./

Tiến Long

CỤC THỐNG KÊ TỈNH NINH BÌNH

Địa chỉ: Số 9 Đào Duy Từ - Phường Đông Thành - TP. Ninh Bình - Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0229.6 250 163 - 6 250 157

Email: ninhbinh@gso.gov.vn * Website: thongkeninhbinh.gov.vn

**Chúc Mừng
Năm Mới**

XUÂN GIÁP THÌN 2024



Tết Nguyên đán là Tết Cổ truyền có ý nghĩa đặc biệt với mỗi người dân Việt Nam, mang đậm những giá trị và triết lý nhân văn cao đẹp, được bao thế hệ ông cha vun đắp, giữ gìn và truyền lại qua bao đời nay. Đây cũng là dịp khơi gợi những truyền thống văn hóa tốt đẹp ngàn đời với các nghi thức, hoạt động văn hóa dân gian, đậm đà bản sắc dân tộc; khiến những người con đất Việt dù đi xa muôn phương cũng luôn hướng về quê hương trong dịp này.



Minh Hà

Tiến Táo quân về trời

Trong văn hóa tín ngưỡng dân gian Việt, ông Công, ông Táo có nguồn gốc từ ba vị thần là Thổ Công, Thổ Địa, Thổ Kỳ của Lão giáo Trung Quốc nhưng được Việt hóa thành sự tích hai ông, một bà đại diện cho thần đất, thần nhà và thần bếp núc.

Người Việt tin rằng, 23 tháng Chạp hàng năm là ngày Táo Quân cưỡi cá chép lên trời để trình báo mọi việc làm ăn, cư xử xảy ra trong gia đình dưới hạ giới với Ngọc Hoàng; đến đêm giao thừa, Táo Quân mới trở lại nhân gian trông coi việc bếp núc của mình. Vì vậy, hàng năm, cứ đến ngày 23 tháng Chạp âm lịch, người dân Việt Nam lại chuẩn bị sửa soạn mâm cơm cúng tiến ông Công, ông Táo về trời. Lễ vật cúng không thể thiếu là 3 bộ mã Táo quân, mâm cỗ mặn, hoa quả và đặc biệt là tục thả cá chép để Táo quân cưỡi lên trời.

Tục gói bánh chưng, bánh tét

Gói bánh chưng, bánh tét là một nét đẹp văn hóa truyền thống lâu đời không thể thiếu được vào mỗi dịp Tết. Đây là dịp các thành viên trong gia đình quây quần,

sum vầy bên bếp lửa để cùng luộc bánh. Tục này xuất phát từ sự tích vua Hùng Vương thứ 6 quyết định chọn bánh chưng của Lang Liêu làm lễ vật tế tổ tiên.

Những chiếc lá dong được tước bỏ sống lá, sau đó rửa nước thật sạch sẽ, lau khô trước khi đem đi gói bánh. Nguyên liệu của bánh gồm: Gạo nếp, thịt lợn, đậu xanh, hành, hạt tiêu, được chuẩn bị chu đáo để người gói thực hiện những công đoạn gói bánh chưng. Hình ảnh những đứa trẻ học người lớn gói bánh chưng hay vui mừng khi được gói chiếc bánh nhỏ cho riêng mình và háo hức trông nồi bánh sôi trên bếp củi, chờ mong đến khi bánh được vớt ra đã trở thành quen thuộc trong những câu chuyện tuổi thơ của bao người con đất Việt. Chiếc bánh chưng thể hiện trời đất giao hòa, nói lên ước mơ của người người, nhà nhà có một năm mới sung túc, an lành, hạnh phúc. Ngày nay, dù nhịp sống hiện đại tuy có bận rộn hơn, sung túc hơn nhưng truyền thống văn hóa về bánh chưng ngày Tết vẫn được rất nhiều gia đình Việt truyền lại cho con cháu để cùng gìn giữ,

lưu dấu một phong tục đẹp trong bản sắc văn hoá dân tộc.

Sửa sang, thăm mộ và mời Tổ tiên về đón Tết

Tục tảo mộ cuối năm là một phong tục phổ biến của người dân Việt Nam trong dịp Tết Nguyên Đán, đây là nét đẹp văn hóa mang tính dòng tộc rõ nét. Nghi thức này được con cháu của mỗi gia đình, dòng họ thực hiện từ đời này qua đời khác. Nó thể hiện nét đẹp của đạo "hiếu" trong văn hóa Việt Nam, thắt chặt tình yêu thương, đoàn kết giữa những người còn sống với nhau và giữa những người còn sống với những người đã khuất. Tảo mộ sửa sang, chăm sóc mộ phần của tổ tiên và người thân cũng là thể hiện tình cảm của con người biết hướng về nguồn cội của mình, nhớ về tổ tiên, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn. Đây cũng là dịp để giáo dục tinh thần cho lớp trẻ, rèn dạy, nhắc nhở mọi người hãy luôn giữ gìn đạo đức, hiếu kính với cha mẹ, ông bà, tổ tiên.

Vì vậy, hàng năm cứ vào ngày 23 đến ngày 30 tháng Chạp, các gia đình tập trung đông đủ

cùng nhau đi thăm, quét dọn, sửa sang mỗ mả tổ tiên và đem theo hương đèn hoa quả để cúng, tỏ lòng hiếu kính, mời vong linh tổ tiên về ăn Tết với con cháu.

Thiêng liêng thời khắc đón giao thừa

Phong tục đón giao thừa, thời khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới là thời điểm thiêng liêng để mọi người quây quần bên nhau tiễn năm cũ, đón năm mới cùng chúc nhau những lời tốt đẹp, cầu mong một năm mới mạnh khỏe, may mắn, bình an và hạnh phúc.

Bên cạnh đó, nét đẹp văn hóa trong phong tục đón giao thừa của người Việt còn thể hiện ở phần nghi lễ dâng hương. Thường, mỗi gia đình chuẩn bị 2 mâm lễ để cúng các quan thần linh ngoài trời và gia tiên trên ban thờ trong nhà vào đúng thời điểm 0 giờ ngày 1 tháng Giêng Âm lịch. Theo quan niệm dân gian, cúng ngoài trời là để tiễn đưa thần năm cũ, đón rước thần năm mới. Việc làm lễ tiễn, đón các vị thần phải được tiến hành ở ngoài trời như: Ở sân, trước cửa, tầng thượng, chứ không phải ở trong nhà.

Dâng hương cúng thần linh và gia tiên đêm giao thừa cũng thể hiện truyền thống hiếu kính với các đấng sinh thành, kế thừa và tôn trọng các yếu tố tâm linh từ ngàn đời xưa (thiên binh, thiên tướng, ông địa). Đây là thời khắc vô cùng thiêng liêng, để các gia đình cầu mong năm mới mạnh khỏe, may mắn, bình an và hạnh phúc, những điều tốt lành nhất sẽ đến với mọi thành viên trong gia đình.

Chúc Tết, mừng tuổi

Tết Nguyên Đán là dịp mọi người quây quần, sum họp bên nhau, gắn kết tình cảm các thành viên, người thân trong gia đình.

Ba ngày đầu năm mới được coi là ba ngày quan trọng nhất. Vào những ngày này, mọi công việc đều được gác lại. Người người, nhà nhà sẽ đi về nội, ngoại thăm hỏi ông bà, cha mẹ cũng như họ hàng hai bên, người thân và thầy cô giáo. Con cháu nói những lời chúc sức khỏe và tốt lành đến ông bà, cha mẹ, thầy cô và những người lớn tuổi. Người lớn sẽ chúc lại các cháu và kèm theo đó là mừng tuổi (lì xì) cho tuổi mới thêm sức khỏe và may mắn, niềm vui. Ông bà, bố mẹ mừng tuổi cho con, cháu với ngụ ý ban phúc đức, tài lộc cho các con cháu. Còn các con, cháu được mừng tuổi thường hay quan niệm đầu năm mới được nhận nhiều tiền thì trong năm đó sẽ có nhiều tài lộc và may mắn, thành công trong mọi công việc. Đối với các con cháu đã có công ăn việc làm ổn định, sự nghiệp thành đạt thì cũng không quên mừng tuổi lại cho ông bà, bố mẹ ngầm ý đây là sự tôn kính đối với bậc sinh thành, những đồng tiền đầu năm sẽ mang lại sự may mắn để ông bà, bố mẹ sang năm mới sức khỏe dồi dào, trường thọ, sống lâu trăm tuổi.

Đi lễ, xin lộc đầu năm

Ngoài tục lệ cúng gia tiên, trong đêm giao thừa hoặc những ngày đầu năm mới, người dân thường tìm về các đền, chùa để cầu phúc, cầu may cho gia đình với mong muốn những điều tốt đẹp nhất trong năm mới. Người Việt cũng tin rằng, đi lễ đầu năm không đơn giản chỉ để ước nguyện, mà đó còn là khoảnh khắc để con người hòa mình vào chốn tâm linh, bỏ lại phía sau bao vất vả trong cuộc mưu sinh.

Một nét đẹp văn hóa nữa được thực hiện đó là tục hái lộc, xin lộc đầu năm vào thời khắc giao thừa

hoặc buổi sáng của ngày mùng 1 Tết. Nhiều gia đình thường đi hái lộc đầu xuân và đến các đình chùa để xin lộc và cầu phúc, cầu tài cho bản thân, gia đình.

Bên cạnh hái lộc trong đêm giao thừa, người dân đi chùa còn để xin chữ đầu năm hay những câu đối có ý nghĩa để đem về nhà treo ở nơi trang trọng nhất, cầu nguyện thành đạt cho cuộc sống và học hành thi cử cho con cái. Đây là nét đẹp văn hóa không thể thiếu trong những ngày đầu xuân mới, là món quà mang ý nghĩa xã hội biểu hiện cho truyền thống hiếu học, trọng chữ nghĩa của dân tộc Việt Nam ta. Xin chữ treo trong nhà đầu năm là một việc làm quan trọng với mỗi gia đình từ xa xưa, chữ treo trong nhà thể hiện bản sắc của mỗi gia đình, đồng thời thể hiện những mong ước trong năm mới. Tục xin chữ đầu năm như một món ăn tinh thần mang đậm bản chất văn hóa của một đất nước hiếu học, coi trọng đạo thánh hiền mà chúng ta cần trân trọng và bảo tồn.

Tết Nguyên đán không chỉ là dịp lễ lớn nhất của năm mà còn là một sự kiện lớn quy tụ các hoạt động văn hóa cổ truyền đặc sắc của dân tộc. Ngoài những phong tục cổ truyền kể trên, vào dịp Tết người Việt trên khắp cả nước còn tổ chức nhiều lễ hội văn hóa mang đậm bản sắc của từng địa phương ở mỗi vùng miền Tổ quốc. Các nghi thức truyền thống nhân dịp Tết dù của dân tộc nào trong 54 dân tộc anh em, dù ở bất cứ nơi đâu trên dải đất hình chữ S hay biển đảo xa xôi; có tín ngưỡng, tôn giáo và phong tục tập quán khác nhau nhưng cũng đều thể hiện bản sắc văn hóa đậm đà, thể hiện hồn cốt của đất nước Việt Nam./.

CỤC THỐNG KÊ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Địa chỉ: Số 04 đường Lê Hồng Phong, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Điện thoại: 234.3 822 394- 234.3 828 125 * Fax: 234.3 848 108

Email: thuathienhue@gso.gov.vn * Website: thongkethuathienhue.gov.vn

60 Con số SỰ KIỆN KỶ I + II - 01/2024

Chúc Mừng
Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024



Từ nhiều đời nay, Tết cổ truyền đã trở thành truyền thống văn hóa thiêng liêng trong đời sống tinh thần của mỗi người dân Việt, chứa đựng bên trong những giá trị ý nghĩa và nhân văn. Cùng với dòng chảy của thời đại, Tết cổ truyền thời nay đã biến chuyển mạnh mẽ, mang đến những sắc thái mới mẻ, đa dạng, phong phú hơn với việc công nghệ 4.0 hoà nhập và tham gia kết nối hầu hết các hoạt động.

“Ăn Tết” được thay bằng khái niệm “đón Tết, chơi Tết”

Tết xưa, các cụ nhà ta gọi là “ăn Tết” vì thời gian kéo dài từ rằm tháng Chạp cho đến khi “ra mừng”, tức là ngày mừng 10 tháng Giêng. Có những nơi, bà con ăn Tết đến tận ngày Tết Thượng nguyên tức là ngày rằm tháng Giêng, ai nấy đều tạm gác lại mọi công việc, ăn và vui chơi ngày Tết đúng nghĩa.

Tết xưa là dịp để mọi người được ăn no, ăn ngon; cũng là gửi gắm ước vọng về một năm mới đủ đầy, ấm no. Theo truyền thống, ngay từ đầu tháng Chạp, mọi công việc chuẩn bị đón Tết đã được khởi động. Và trong 10 ngày cuối cùng của năm cũ, mọi thành viên trong gia đình sẽ cùng nhau chung tay lo Tết. Việc mua sắm được lên kế hoạch tính toán từ rất sớm trong những ngày cuối tháng Chạp như gói bánh chưng, trang trí nhà cửa, nấu nướng mâm cỗ cúng gia tiên... Ai cũng tất bật vì mong muốn sửa soạn đón Tết tươi tốt.

Ngày nay, khi cuộc sống ngày càng đủ đầy, khi mâm cơm ngày thường đã đầy ắp những món ngon, sơn hào hải vị thì việc ăn uống trong ngày Tết hiện đã không còn quá quan trọng. Cuộc sống hiện đại, mức sống được nâng lên, con người không chỉ mong một cái Tết no đủ như trước

mà Tết là để “ăn ngon, mặc đẹp”. Người Việt đã đơn giản việc “ăn Tết” bằng khái niệm “đón Tết”. Do đó, người dân đang có xu hướng tận dụng những ngày nghỉ Tết để nghỉ ngơi và đi du lịch - “đón Tết” ở một nơi xa...

Mua sắm Tết

Ngày nay, việc mua sắm đồ đón Tết cũng không cầu kỳ, vất vả như trước. Với sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử, chỉ cần ngồi nhà, vào các trang mua sắm trực tuyến là mọi gia đình có thể thoải mái chọn lựa các mặt hàng ẩm thực, quà Tết, bánh kẹo hết sức phong phú ngày Tết và được giao hàng tận nhà. Từ chiếc bánh chưng đến các loại giò, giò me, giò thủ, gà luộc, gà hấp muối, vịt quay, chim tần nhồi hạt sen... cho đến những món đồ ăn phương Tây như gan ngỗng Pháp, xúc xích Đức, bánh mì đen Nga, chân giò lợn đen Tây Ban Nha, đùi gà xông khói Hàn Quốc hay bánh kẹo, mứt quả, chè, thuốc, rượu vang... xuất xứ từ khắp nơi trên thế giới đều có thể đặt mua và giao đến tận nhà.

Đáp ứng nhu cầu mua sắm online, nhiều cửa hàng, hộ kinh doanh cũng nhanh chóng nắm bắt “khẩu vị” của các “thượng đế” để phục vụ tận tình. Nếu quá bận, các bà nội trợ có thể lựa chọn những gian bếp online với các món

gà luộc buộc cánh tiên ngâm canh hoa hồng cúng Giao thừa, mừng Một. Ngay cả mâm cơm cúng, mâm cỗ Tết, những đồ ăn sẵn như giò lụa, thịt đông, nem chả... lúc nào cũng sẵn sàng phục vụ.

Thậm chí chơi đào, hay quất chỉ cần vào các tài khoản mạng xã hội của nhà vườn, chụp hình ảnh gửi qua Zalo hoặc Facebook là có thể chọn được cây ưng ý và được vận chuyển đến tận nhà mọi lúc.

Gói bánh chưng

Tục gói chưng ngày Tết đã trở thành nét văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam, được lưu truyền qua nhiều thế hệ người Việt, thể hiện nét đẹp của nền văn minh lúa nước. Mỗi khi Tết đến xuân về, người người, nhà nhà lại gói bánh chưng ăn Tết, dâng bánh lên bàn thờ tổ tiên.

Ngày nay, việc gói bánh chưng ngày Tết được “hỗ trợ” khá nhiều từ công nghệ. Những người trẻ tuổi muốn gói bánh chưng có thể lên mạng internet tìm kiếm những video hướng dẫn cách gói bánh, luộc bánh sao cho đẹp và nhanh nhất. Việc luộc bánh cũng được đơn giản hóa rất nhiều nhờ những chiếc nồi bằng điện.

Dọn dẹp nhà cửa cuối năm

Không chỉ mua sắm, công việc dọn dẹp nhà đón Tết mỗi dịp Tết đến, xuân về cũng là mối bận tâm

đối với các gia đình có cơ ngơi rộng rãi, nhiều đồ đạc lại neo người, ít có thời gian chăm sóc thường xuyên cho ngôi nhà của mình. Với công nghệ 4.0, việc dọn dẹp nhà đã hoàn toàn thay thế bởi các loại vật dụng thông minh như máy hút bụi, rô-bốt lau nhà thông minh hay dịch vụ dọn nhà trọn gói dịp Tết luôn sẵn sàng hỗ trợ tận tình, chu đáo.

Nhanh - Nhàn - Tiện lợi chính là những giá trị hỗ trợ của công nghệ 4.0 đem lại giúp cho mọi người có được sự thư nhàn, thông thả dịp cuối năm để cảm nhận, tận hưởng không khí Tết hay hoà mình vào các hoạt động nhộn nhịp khác chỉ Tết mới có như chợ Tết, lễ hội Tết, hay du xuân Tết tại những vùng miền xa xôi.

Gắn kết yêu thương

Công nghệ 4.0 giúp cho mọi người tại khắp mọi miền Tổ quốc, hay ở những quốc gia khác nhau dễ dàng kết nối, trò chuyện với nhau. Nếu như trước đây, khi phương tiện giao thông còn khó khăn, internet và smartphone chưa phổ biến, những người con ở phương xa luôn cảm thấy day dứt, tiếc nuối nếu như không về quê đón Tết với gia đình và chỉ biết gửi gắm tình cảm, niềm nhớ thương khôn nguôi thông qua những lá thư, cánh thiệp.

Ngày nay, công nghệ phát triển, thông qua nhiều ứng dụng xã hội như: Zalo, Message chat, Livestream, Viber..., dù ở tận phương trời nào con người cũng có thể kết nối với nhau, giúp rút ngắn khoảng cách không gian và khóa lấp nỗi nhớ mong, đặc biệt là trong những dịp sum vầy khi Tết đến, xuân về.

Trước đây người ta gặp nhau dịp Tết, tay bắt mặt mừng, trao cho

nhau lời chúc và tặng nhau phong bao lì xì đỏ chói lấy hên, nhưng giờ đây, chỉ bằng một cái chạm, người ta có thể lì xì cho nhau bằng cách chuyển khoản, qua thẻ cào điện thoại.

Tết nay, bên cạnh xu hướng về quê đón Tết của những người xa xứ, còn có xu hướng đi du lịch của những gia đình hiện đại vì họ cho rằng hàng ngày quá bận rộn mưu sinh nên lễ, Tết sẽ là thời gian riêng tư ngơi nghỉ hay hưởng thụ các sản phẩm tinh thần như xem phim, tham gia lễ hội âm nhạc...

Không phủ nhận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang giúp con người xích lại gần nhau hơn. Cuộc sống thay đổi nhiều, hiện đại, tiện lợi hơn rất nhiều, sự giao lưu giữa mọi người trở nên đa dạng hơn, giải quyết được vấn đề khoảng cách thông tin liên lạc, giao lưu, giao tiếp xã hội. Song những giá trị nhân văn, sự sẻ chia, yêu thương, gắn kết, sum vầy giữa người với người, những giá trị truyền thống do chính con người tạo nên thì công nghệ không thể nào thay thế được.

4.0 có làm mất vị Tết?

Tết 4.0 hiện đại và Tết truyền thống đã và đang ngày càng giao thoa, hòa trộn đem đến những phong vị mới giữa dòng chảy hối hả, xô bồ của cuộc sống hiện đại. Dù muốn dù không, chúng ta rất khó để đứng ngoài cuộc và không thể ngăn "bánh xe công nghệ" ngừng quay. Quan trọng là thái độ, cách thức mỗi người tiếp nhận và ứng xử thế nào sẽ quyết định giá trị sống của chúng ta.

Công nghệ 4.0 có thể giúp chúng ta dễ dàng mua bán, trao đổi và có được nhiều thứ. Song những giá trị nhân văn, sự sẻ chia,

yêu thương, nét văn hóa, trải nghiệm cá nhân, không phải bao giờ cũng có thể mua bán hoặc thay thế bởi công nghệ. Công nghệ phát triển có thể mở ra nhiều hơn những phương tiện, giao diện để tương tác và chuyển tải, nhưng không thể thay thế tình cảm. Công nghệ sẽ mãi chỉ là công cụ hỗ trợ hiệu quả nhất, giúp con người dành thời gian nhiều hơn bên nhau để tôn vinh những nét đẹp truyền thống. Hương vị Tết sẽ còn thay đổi nhưng suy cho cùng giá trị cốt lõi vẫn nằm ở con người, do con người kiến tạo và lưu giữ.



Những dịch chuyển, xê dịch, thay đổi giữa Tết truyền thống và hiện đại cũng là phù hợp với xu hướng để mỗi người cảm nhận cái Tết theo cách của riêng mình. Và dù có thế nào thì luôn có những điều không thể thay đổi: Tết vẫn là dịp vô cùng đặc biệt, là thời điểm để gia đình sum vầy, thưởng thức những bữa cơm tất niên, cùng nhìn lại một năm cũ đã qua và gửi đến nhau những lời chúc tốt đẹp nhất một năm mới an khang, thịnh vượng./.

Trúc Linh

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH YÊN BÁI
Địa chỉ: Số 816 đường Điện Biên - phường Đồng Tâm - TP. Yên Bái - Tỉnh Yên Bái
Điện thoại: 216.3 851 835- 216.3 851 837 * Fax: 216.3 892 365
Email: yenbai@gso.gov.vn * Website: cucthongke.yenbai.gov.vn



Tết Ngô

Nét độc đáo của đồng bào dân tộc Cống

Mạnh Tuấn

Tết Ngô còn có tên gọi khác là Tết "Mùa mưa"- Tết cổ truyền lớn nhất trong năm của đồng bào Cống ở Lai Châu. Hiện nay, người Cống ở Lai Châu có khoảng hơn 2000 người tập trung ở hai huyện Nậm Nhùn và Mường Tè. Tuy dân số không nhiều, nhưng đồng bào Cống vẫn giữ được những giá trị văn hóa riêng và Lễ hội Tết Ngô là một trong những nét văn hóa đặc sắc từ ngàn xưa còn lưu giữ đến ngày nay.

Dân tộc Cống (hay còn gọi là Xá, Xá Cống), thuộc nhóm ngôn ngữ Tạng Miến, là một trong những dân tộc có dân số ít nhất của nước ta, đứng thứ 48 trên tổng số 54 dân tộc của cả nước. Người Cống ở Lai Châu cư trú ở 6 bản thuộc hai huyện Mường Tè và Nậm Nhùn, trong đó có đến 5 bản chỉ có người Cống sinh sống, không xen lẫn cùng các dân tộc khác. Tập quán định cư co cụm này đã giúp người Cống bảo tồn được bản sắc văn hóa của mình, thể hiện trong các di sản văn hóa từ trang phục, kiến trúc nhà ở đến văn học, nghệ thuật dân gian... mà người Cống vẫn còn giữ được nguyên vẹn cho đến tận ngày nay.

Người Cống không có quá nhiều lễ hội trong năm, nhưng mỗi lễ hội đều có những điểm độc đáo, phản ánh lịch sử hình thành và phát triển tộc người Cống, cũng như đời sống tâm linh phong phú của họ.

Mùa mưa bắt đầu, người Cống ở xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu háo hức chuẩn bị cho Tết Ngô. Chẳng ai biết Tết Ngô có từ bao giờ, chỉ biết rằng, dù cho giờ đây người Cống đã có thóc gạo để ăn, không còn phải ăn ngô nữa, nhưng Tết Ngô vẫn là nghi lễ lớn nhất, quan trọng nhất trong năm của họ. Tết Ngô được tổ chức vào ngày 1/6 âm lịch, là nghi lễ mang những nét văn hóa đặc sắc của dân tộc Cống, được trao truyền qua các thế hệ người Cống cho đến nay.

Trước ngày làm lễ, thầy cúng cùng những người đàn ông trong bản đàn những chiếc phen mắt cáo

cắm lên ruộng nương để thông báo cả bản nghỉ làm nương để ăn Tết ngô.

Tết Ngô là dịp để mọi người tụ họp, sum vầy sau một năm lao động vất vả, dân làng sẽ làm lễ cảm tạ các vị thần linh, tổ tiên phù hộ, bảo vệ trong suốt năm qua; cầu cho năm mới mưa thuận gió hòa, gia đình, làng xóm ấm no, hạnh phúc.

Nghi lễ trong ngày Tết Ngô gồm 3 hoạt động chính: Bắt đầu từ sáng sớm, mọi người trong bản kéo nhau ra suối tắm gội sạch sẽ, gột rửa hết bệnh tật xui xẻo ra khỏi người, trôi theo dòng suối và thay những bộ đồ truyền thống đẹp nhất. Tiếp đến, con cháu đến nhà mừng tuổi ông bà. Sau cùng, ông bà tặng lại con cháu những giỏ quà đựng bánh kẹo, hoa quả do chính mình làm ra.

Sáng sớm ngày 01/6 âm lịch, ngày chính hội Tết Ngô, mọi người diện những bộ trang phục mới và



đẹp nhất đến sân nhà văn hóa bản để chuẩn nghi thức cúng Tết Ngô.

Mâm cỗ cúng gồm có các món ăn truyền thống được làm chủ yếu từ ngô như bánh ngô, cơm ngô, ngô luộc, rượu ngô và những sản vật như nấm rừng, ngọn rau bí, cơm lam, cá suối nướng... để dâng lên thần linh và tổ tiên. Mâm cúng còn phải có thịt lợn, gồm thủ, đuôi và chân, thể hiện mong ước "đầu xuôi đuôi lọt". Đặc biệt, mâm cúng không thể thiếu 12 con cua đá, tượng trưng cho 12 tháng trong năm.

Bánh ngô được làm từ ngô nếp non, tẽ hạt, xay mịn, mang trộn đều với mật ong, rồi dùng lá dong gói lại thành bánh. Sau khi đồ chín, chọn 4 chiếc tròn đẹp nhất dâng lên cúng, tượng trưng cho 4 mùa trong năm.

Cơm ngô cũng được làm từ hạt ngô non mới thu hoạch, xay nhỏ trộn với gạo nếp, gói bằng lá dong nhưng gói thành những bọc to rồi đồ lên.

Với cua đá, theo quan niệm của người Cống, cua là loài vật bảo vệ mùa màng không bị chim, chuột phá hoại. Cua phải bắt từ dòng suối trong, rửa sạch, tách đôi, moi hết thịt cua ra nhồi bột ngô vào, sau đó ghép lại thành hình con cua như cũ, đem đồ chín bày lên mâm. Mọi lễ vật khi dâng lên bàn thờ tổ tiên phải được làm chín, kiêng đồ tươi sống.

Nghi lễ kết thúc, thầy cúng lấy một ít muối và thức ăn trong lá chuối để tổ tiên của bản mời bạn bè của họ là những linh hồn người Cống từ những bản khác đến.

Cuối cùng, điều không thể thiếu trong Tết Ngô sau khi hoàn thành lễ cúng, người dân trong bản cùng nhau quây quần nhảy những điệu múa truyền thống mang ý nghĩa gắn liền với việc làm nông hằng ngày, cũng như xưa đuổi thú dữ ra khỏi bản làng. Họ dang rộng hai tay, nhảy quanh sân hội để đuổi chim chóc, thú rừng, ma quỷ ra khỏi bản làng, nướng rẫy, làm tăng hiệu nghiệm của nghi lễ vừa thực hiện.

Không chỉ mang giá trị tâm linh sâu sắc, Tết Ngô còn là nơi hội tụ nhiều nét văn hóa đặc sắc của người Cống như trang phục truyền thống, ẩm thực, văn nghệ, các trò chơi dân gian...

Năm 2023, trong khuôn khổ Ngày hội Văn hóa các dân tộc có số dân dưới 10.000 người lần thứ I tại tỉnh Lai Châu và Tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu, tỉnh Lai Châu đã giới thiệu trích đoạn Tết Ngô của đồng bào dân tộc Cống, ở xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, thu hút đông đảo người dân và du khách đến xem.

Tại lễ hội, mọi người cùng trình diễn điệu múa Pê lêm gian, tức múa giỏ. Pê lêm gian là điệu múa truyền thống được người Cống thường xuyên thể hiện trong các dịp vui của cộng đồng. Pê lêm là tên gọi của chiếc giỏ tre đen, thường được người phụ nữ dùng để đựng cơm trong những buổi đi nương xa nhà. Cùng với đó, cánh đàn ông trong bản cầm trong tay chiếc ống tre, vật dụng xưa kia thường dùng để đựng rượu. Họ bước những bước chắc nịch, thể hiện sự rắn rỏi, mạnh mẽ của người đàn ông sinh ra từ núi.

Múa tăng bu, tăng bằng của người Cống là điệu múa mô phỏng hoạt động lấy nước sinh hoạt từ mó nước về nhà. Từ xa xưa, khi nguồn nước ăn còn hạn chế, bà con người Cống phải đi vào những khe suối xa, lấy nước bằng ống tre to để có nước sinh hoạt. Giờ đây, khi cuộc sống đã tiện nghi hơn, những ống nước bằng tre cũng trở thành một kỷ niệm đẹp được người Cống nhắc nhớ lại cho con cháu mình trong điệu múa tăng bu, tăng bằng.



CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Địa chỉ: Số 8A - đường Nguyễn Văn Cừ Phường An Bình
Quận Ninh Kiều - Thành phố Cần Thơ

Điện thoại: 0292.3 734 641 - 3 830 120 * Fax: 0292.3 830 120

Email: cantho@gso.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới

Xuân Giáp Thìn 2024

**Con số
SỰ KIỆN**

KỲ I + II - 01/2024

Tết Ngò của bản người Cống giờ đây đã có sự giao lưu, góp vui của bà con người Si La, người Mảng, người Lự ở các bản bên cạnh. Sân hội ngày một đông, bà con nhảy múa, hát hò và chơi các trò chơi dân gian.

Sân chơi kéo co là sân chơi náo nhiệt nhất trong ngày hội. Không chỉ nam giới, chị em phụ nữ cũng hăng hái chia đội độ sức với nhau.

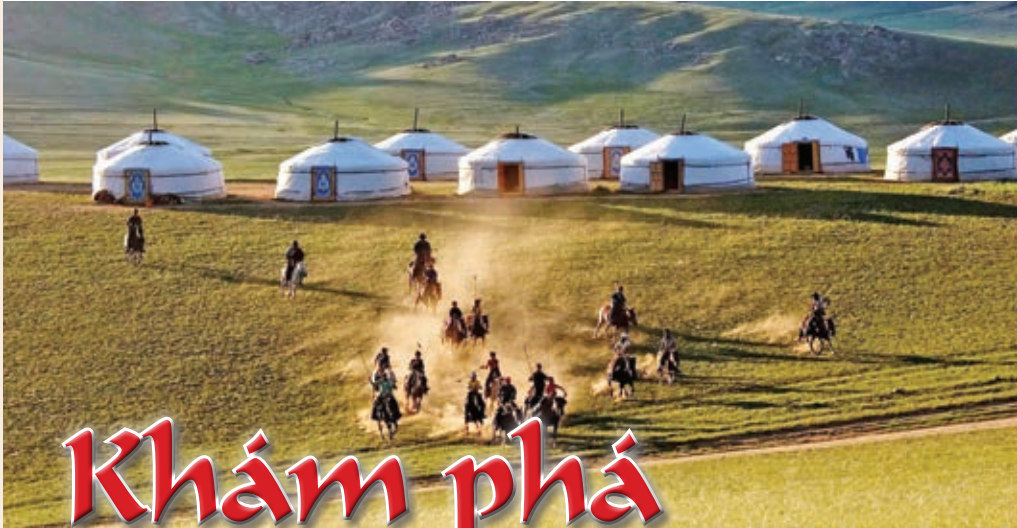
Ném còn và đánh cầu lông gà là hai trò chơi dân gian quen thuộc của người dân tộc Cống nói riêng và các dân tộc thiểu số Lai Châu nói chung. Các trò chơi này không chỉ thử thách sự khéo léo của đôi tay, sự tinh nhanh của đôi mắt, mà còn giúp mang lại tiếng cười, thắt chặt sự giao lưu, đoàn kết của dân bản và của người Cống với những dân tộc anh em cùng chung sống tại địa phương.

Khi buổi hội sắp đến hồi kết, chẳng ai bảo ai, mọi người cùng nối tay thành vòng xòe lớn. Trong tiếng trống chiêng rộn rã, già trẻ, gái trai cùng đều chân, bước từng bước nhịp nhàng. Ai cũng thấm mệt sau một ngày làm lễ nhưng niềm vui vẫn không thể giấu được trên khuôn mặt của mỗi người.

Chơi hội Tết Ngò là dịp để người Cống ôn lại lịch sử dân tộc, trao truyền những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp cho con cháu của mình. Duy trì các lễ hội truyền thống như Tết Ngò cũng giống như gìn giữ, phát triển văn hóa dân tộc Cống là một nhiệm vụ cần được ưu tiên hàng đầu, để dân tộc Cống luôn giữ được bản sắc của mình trong bước đường phát triển tương lai.

Tết Ngò xứng đáng được quan tâm đầu tư, bảo tồn và phát huy góp phần vào việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc./

Trúc Linh



Khám phá

TẾT CỔ TRUYỀN TSAGAAN SAR NƠI THẢO NGUYÊN MÔNG CỔ

Quang Vinh

G iống một số nước châu Á, ngày Tết cổ truyền của người Mông Cổ có tên gọi là Tsagaan Sar được tính theo lịch mặt trăng - lịch âm của người Mông Cổ và thông thường diễn ra vào tháng Hai dương lịch hằng năm.

Là dân du mục và thường phải chăn thả gia súc, sinh sống trên những bãi cỏ bạt ngàn, người Mông Cổ rất hiếm khi có dịp tụ tập đầy đủ họ hàng, thậm chí nhiều năm không được gặp gỡ đại gia đình. Vì thế, ngày Tết Tsagaan Sar không chỉ đánh dấu sự kết thúc của mùa đông dài khắc nghiệt và bắt đầu mùa xuân tươi mới mà còn là dịp quan trọng để tất cả các thành viên trong gia đình quây quần và sum họp bên nhau.

Lễ Tsagaan Sar bắt nguồn từ năm 1206, khi đế chế Mông Cổ được thành lập. Thời điểm đó, người Mông Cổ tổ chức Tết Nguyên đán vào những tháng đầu mùa đông, gọi là "Lễ hội sữa". Lễ hội này sau đó được gọi là "Lễ hội của người chăn nuôi" và chỉ được tổ chức bởi những người chăn gia súc từ năm 1952 đến năm 1990. Bắt đầu từ năm 1998, người Mông Cổ tổ chức ăn mừng tết Tsagaan Sar như Tết Nguyên đán với hy vọng có một năm mới dồi dào và xóa bỏ mọi điều xui xẻo của năm trước.

Tết Tsagaan Sar của người Mông Cổ có nhiều phong tục tập quán mang đậm nét văn hóa bản địa của người dân du mục.

Vì dịp lễ tượng trưng cho một cuộc sống khỏe mạnh và giàu có, nên người Mông Cổ bắt đầu chuẩn bị cho Tsagaan Sar trước một tháng. Theo phong tục, tất cả các thành viên trong gia đình ở Mông Cổ cùng nhau sửa chữa và dọn dẹp nhà cửa, sân vườn, chuồng trại để chuẩn bị cho ngày tết Tsagaan Sar với niềm tin nơi nào sạch sẽ thì may mắn sẽ đến. Nếu như Trung Quốc hay Việt Nam nổi tiếng với hình tượng Ông Táo thì Mông Cổ lại thờ một vị thần lửa tên là Baldanlkham. Vào ngày 23 tháng Chạp, sau khi dọn dẹp nhà cửa, người Mông Cổ sẽ tổ chức nghi thức cúng tế vị thần lửa Baldanlkham rất trang nghiêm.

Trước ngày Tết, người dân ở đây cũng không quên trả lại đồ đã mượn, xin lỗi hoặc hòa giải hiềm khích với người khác với mong muốn một năm với vui vẻ và đủ đầy.

Tsagaan Sar dịch theo tiếng Mông Cổ là Bạch Nguyệt hay Trăng Sáng, có nghĩa là tháng Trăng. Đối với người dân xứ thảo nguyên,



màu trắng biểu tượng cho sự trong sáng, thuần khiết, chân thành và hạnh phúc, đó cũng là màu mang tới nhiều may mắn. Vì thế, nếu như vào ngày đầu xuân năm mới, các nước trên thế giới chọn màu sắc rực rỡ thì người Mông Cổ nơi thảo nguyên sẽ chỉ mặc trang phục dân tộc màu trắng. Tuy nhiên ngày nay, trang phục ngày Tết của người Mông Cổ nhiều màu sắc hơn, gồm áo choàng Deel, thắt lưng, giày cao cổ (ủng) và những đồ trang trí. Các thị tộc, bộ tộc và những nhóm sắc tộc khác nhau sẽ có những dấu hiệu khác biệt trong thời trang của họ. Ngoài ra, trong 3 ngày Tết, người dân nơi đây còn tặng nhau quà màu trắng và cưỡi ngựa trắng. Đến cả các loại thực phẩm cho năm mới cũng có màu trắng, chủ yếu được chế từ sữa.

Trong các món ăn truyền thống ngày Tết Tsagaan Sar, buuz - món bánh bao hấp nhân thịt kiểu Mông Cổ là món ăn phổ biến nhất. Bánh bao Buuz làm khá đơn giản gồm các nguyên liệu chính là bột mì, thịt băm nhuyển hoặc thái nhỏ, hành, muối, tiêu và thìa là. Ngày nay, nhân bánh có thể thêm rau, bơ hoặc hải sản. Thời gian để làm một mẻ bánh chỉ mất khoảng

20 phút, thế nhưng các gia đình lại mất khá nhiều thời gian để chuẩn bị, vì họ có thể làm vài trăm đến vài nghìn chiếc bánh, tùy vào kích cỡ bánh và số lượng khách muốn chiêu đãi. Vào những ngày cuối cùng của năm, người Mông Cổ lại cùng nhau vui vẻ làm bánh để cả gia đình cùng thưởng thức và chiêu đãi khách tới nhà. Đôi khi, họ âm thầm đặt vài đồng xu vào trong bánh với lời chúc mang lại điều tốt đẹp trong năm mới cho người nào may mắn chọn trúng chiếc bánh chứa đồng xu.

Bên cạnh món bánh bao buuz, người Mông Cổ còn làm một loại bánh ngọt dài truyền thống và cũng là phần trang trí chính trong mâm cỗ ngày Tết Tsagaan Sar có tên là ul boov và lưng cừu bao gồm cả đuôi, được gọi chung là uuts được luộc chín trong vòng 2-3 ngày trước Tsagaan Sa. Da và đuôi phần uuts càng to béo thì gia chủ càng sung túc.

Ngoài ra, người dân Mông Cổ cũng không quên làm món ăn đầu tiên cho năm mới là tsagaalga có màu trắng được làm từ cơm, nho khô kết hợp bơ vàng, sữa, bột mì, đường, muối cùng nguyên liệu quan trọng nhất là sữa đông, vì họ quan niệm sữa đông màu trắng tinh sẽ "thanh tẩy" những điều đen tối, xui rủi.

Ngày trước Tsagaan Sar được đặt tên là Bituun, có nghĩa là "ngày không có trắng". Vào ngày này, người Mông Cổ sẽ cùng nhau chuẩn bị các loại thực phẩm và bày biện bữa ăn thịnh soạn với thịt cừu, bánh kẹo truyền thống, đồ uống làm từ sữa ngựa, cơm nấu bằng sữa đông, bánh bao hấp...

Người Mông Cổ tin rằng đồ ăn, thức uống được chuẩn bị càng nhiều thì năm mới càng sung túc. Bánh ngọt ul boov sẽ được xếp theo các tầng, số tầng là số lẻ. Tầng đầu đại diện cho hạnh phúc, tầng hai là đau khổ, luân phiên nhau như vậy và cho đến khi kết thúc là tầng hạnh phúc. Mỗi tầng bánh gửi gắm mong ước giản dị "sự bắt đầu và kết thúc của con người đều diễn ra trong hạnh phúc". Số tầng bánh ul boov phụ thuộc vào số tuổi cũng như địa vị của người lớn tuổi trong gia đình đó. Một gia đình trung lưu bày ul boov 5 tầng, gia đình trẻ tuổi có thể bày 3 tầng, và nếu gia đình nào có người 70 tuổi thì bày bánh 7 hoặc 9 tầng. Tầng trên cùng của tháp bánh thường đặt một chiếc bánh tròn tượng trưng cho ngọn núi trung tâm vũ trụ, bày thêm các sản phẩm từ sữa như bơ, kem đông hoặc kẹo, đường cục... cắt miếng nhỏ vừa ăn để mời khách tự nhón tay thử.

Trước đêm giao thừa Bituun, người Mông Cổ sẽ ăn đến lúc no căng bụng, bởi họ cho rằng để bụng đói trước thềm năm mới là kiêng kỵ.

Vào thời điểm chuyển giao giữa năm cũ và năm mới, việc đầu tiên người Mông Cổ làm là mặc quần áo mới, cùng nhau dùng trà sữa và ăn bữa tối đầm ấm. Trà sữa được pha khá đơn giản, chỉ cần nước nóng, lá trà, sữa và một chút xíu muối. Sữa có thể dùng sữa dê, bò, cừu hoặc lạc đà. Thế nhưng cách thức uống trà của người dân thảo nguyên rất công phu. Trà pha trong ấm được rót ra tách theo kiểu rót từ trên cao xuống. Chủ nhà sẽ rót ra một chén trà thứ nhất,

CỤC THỐNG KÊ TỈNH THÁI NGUYÊN

Số 09 - đường Nha Trang - phường Trưng Vương - TP. Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên

Điện Thoại: 0208.3 852 021 - 3 855 780 * Fax: 0208.3 759 655

Email: thainguyen@gso.gov.vn * Website: cucthongkethainguyen.gov.vn

đem ra sân trước vầy khắp 4 hướng, rót tiếp chén thứ hai mời người chủ trong gia đình, những chén sau mời các thành viên còn lại. Sau đó, gia chủ cất một phần miếng uuts để dâng thần lửa - một vị thần tối cao trong tín ngưỡng Mông Cổ, rồi mới chia cho cả nhà ăn. Nghi thức dâng thần lửa cũng rất cầu kỳ và long trọng. Người Mông Cổ cho rằng, vào đêm giao thừa vị thần sẽ cưới một con la đến từng nhà. Thế nên, người dân thường đặt ba cục đá viên trên bậu cửa hoặc trên ban công để khi đá tan ra con la sẽ có nước uống khi tới thăm. Trong bữa ăn, người già kể cho con cháu nghe những câu chuyện dân gian, thần thoại. Các thành viên trong gia đình cũng chơi những trò chơi truyền thống.

Trong ngày đầu tiên của năm mới, ngày Tsagaan Sar, tất cả các thành viên sẽ thức dậy trước khi mặt trời mọc và mặc quần áo mới, chuẩn bị sẵn lời chúc cho người lớn tuổi hoặc chủ nhà. Người đàn ông trong gia đình sẽ leo lên đỉnh núi cao để đón ánh bình minh năm mới. Trước khi đi, người Mông Cổ sẽ làm lễ xuất hành Muruu gargakh để chọn hướng xuất hành cho tốt bởi họ tin rằng xuất hành đúng hướng sẽ mang lại may mắn trong năm mới. Còn người phụ nữ ở nhà đun trà sữa, đặt bánh bao lớn và nhỏ đã nấu chín lên bàn và cúng bái để cầu chúc những điều tốt đẹp nhất tới gia đình.

Sau khi cúng lễ ở gia đình, người Mông Cổ sẽ tới chúc Tết ông bà, cha mẹ, người thân và thực hiện nghi thức chào hỏi có tên Zolgolt. Đây là một nét đẹp văn hóa đặc trưng của người dân

thảo nguyên nơi đây. Người trẻ sẽ chào cha mẹ, ông bà bằng cách cầm khăn Khadag tượng trưng cho điều tốt lành, đặt tay dưới khuỷu tay của người lớn tuổi, với ngụ ý tiếp thêm năng lượng cho họ. Tuy vậy, các cặp vợ chồng không cần thực hiện nghi thức zolgolt này vì cả hai được coi là một thể thống nhất, nếu thực hiện thì bất hòa sẽ xảy đến.

Đến chúc Tết ông bà, cha mẹ và người thân xong, mọi người tụ họp tại nhà của thành viên lớn tuổi trong dòng họ, để chào hỏi nhau theo thứ tự thâm niên trong gia phả. Người Mông Cổ cũng có tục lệ lì xì cho người lớn tuổi bằng tiền cùng khăn quàng cổ màu xanh còn được gọi là Hadag.

Lì xì xong, mọi người cùng thưởng thức bữa ăn truyền thống. Trước bữa ăn, người Mông Cổ có một tục khá giống Việt Nam là người trẻ kính rượu các bậc tiền bối, nhưng có phần khắt khe hơn. Người kính rượu phải quỳ để tỏ lòng thành kính. Nếu là đàn ông hay con gái chưa gả chồng thì phải quỳ trên hai gối, cúi đầu xuống thấp, cung kính đưa hai tay dâng rượu về phía trước. Còn với phụ nữ đã xuất giá chỉ quỳ một gối, tay phải đưa lên để mời rượu. Khi nhận rượu mời, người lớn trong gia đình cầu phúc và tuổi thọ cho con cháu.

Đến chúc Tết nhà bạn bè, người quen trong những ngày đầu năm mới, các vị khách cũng được tiếp đón nồng nhiệt. Người đứng đầu trong gia đình sẽ chuẩn bị một bàn tiệc với trà và bánh bao hấp thịt mang ý nghĩa tượng trưng cho sự viên mãn và thịnh vượng. Tục mời rượu khi đi chúc Tết

nhà bạn bè, người quen của người Mông Cổ cũng phức tạp không kém. Việc đầu tiên khách đến chơi nhà phải làm là cúi đầu trước Phật đường, sau đó hành lễ với bậc trưởng bối trong nhà, tuyệt đối không được ngồi khi kính rượu chưa xong và đặc biệt phải uống hết ly rượu mời. Đặc biệt, trước khi ra về, khách sẽ được chủ nhà nói những lời cảm ơn và tặng những món quà nhỏ như kẹo, socola, quần áo, đồ gia dụng, tất... để trao gửi tình cảm thương mến. Ngược lại, khi khách nhận quà từ chủ nhà phải dùng hai tay để thể hiện sự tôn trọng.

Vào dịp Tết Tsagaan Sar, nhiều người còn tìm đến chùa, thiền viện để nghe những lời cầu nguyện và tụng kinh cầu an lành cho năm mới.

Để có năng lượng tích cực trong năm mới, người Mông Cổ quan niệm không được làm những điều xấu vào kỳ nghỉ Tết vì thế họ chào đón năm mới và lễ Tsagaan Sar với tinh thần lạc quan, trái tim nhân hậu và tâm hồn trong sáng, tránh việc cự cãi, ăn uống chè chén, tiêu xài hoang phí và không mặc đồ màu đen, cắt tóc, khâu quần áo cũ.... Ngoài ra, họ còn tránh những điều cấm kỵ như không đổ nước bẩn ra ngoài, không gọi tên trẻ sơ sinh, không đi chơi qua đêm.

Ngày nghỉ lễ chính thức thường kéo dài ba ngày, còn các hoạt động lễ và hỏi thăm sức khỏe đầu năm sẽ lâu hơn, có thể lên đến hai tuần. Kết thúc Tết Tsagaan Sar, người dân Mông Cổ trở lại với cuộc sống thường nhật, họ mong những gì diễn ra trong năm tới sẽ đẹp đẽ, thuần khiết như chính ý nghĩa tên Bạch Nguyệt của ngày lễ./.

Chúc Mừng
Năm Mới

Xuân Giáp Thìn 2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Đường Châu Văn Liêm - P. Phú Thủy - Tp. Phan Thiết - tỉnh Bình Thuận

Điện thoại: 252.3 822 008 - 3 822 008.11 * Fax: 252.3 824 109

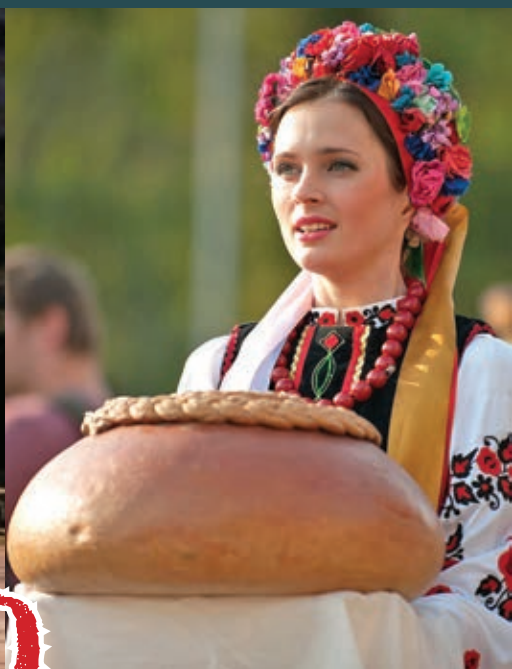
Email: binhthuan@gso.gov.vn

KỶ I + II - 01/2024

Con số
SỰ KIỆN

67





Dấu ấn

PHONG TỤC TRUYỀN THỐNG, VĂN HÓA NƯỚC NGA

Bảo Linh

Nga là một quốc gia đa sắc tộc, với nền văn hóa đa dạng và đặc sắc, chịu ảnh hưởng của nền tư tưởng tôn giáo chính thống là Slav. Các phong tục trong cuộc sống hàng ngày cũng như những nét văn hóa truyền thống của người Nga có nhiều điểm đặc sắc, phong phú đa, dạng thu hút sự quan tâm của các du khách khi đến với xứ sở Bạch Dương xinh đẹp này.

Phong tục đón khách với bánh mì và muối

Khi đến Nga bạn sẽ được chào đón bằng nghi thức chào đón đặc biệt. Mọi vị khách sẽ nhận được bánh mì và muối để trong chiếc khay phủ khăn thêu rực rỡ. Khách du lịch hãy cúi xuống hôn lên chiếc bánh mì để đáp lại sự thân thiện của gia chủ. Đây là một nét văn hóa độc đáo tại Nga. Tục lệ đón khách bằng bánh mì và muối đã quen thuộc với người dân Nga từ rất lâu đời. Trong thế kỷ XVI vua chúa Nga trong bữa ăn gửi tới những vị khách của mình bánh mì và muối, theo đó bánh mì tượng trưng cho sự sùng ái, còn muối - tình yêu. Sự kết hợp của bánh mì và muối

đóng vai trò quan trọng đặc biệt về biểu tượng: Bánh mì thể hiện mong muốn giàu có và sung túc, còn muối bảo vệ con người khỏi những ảnh hưởng và sức mạnh của kẻ thù. Tiếp đãi khách bằng bánh mì và muối tức là mối quan hệ giữa khách và chủ nhà là thân thiện và đầy tin cậy.

Cách gọi "bánh mì - muối" tại Nga là một cách gọi chung cho việc tiếp đãi. Lời mời "bánh mì - muối" là hình thức mời tới dự tiệc. Người Nga cho rằng bánh mì và muối là nguồn lương thực quý giá nuôi sống con người và con người không thể sống thiếu muối.

Lễ cưới truyền thống ở Nga

Mùa cưới ở Nga thường diễn ra vào khoảng thời gian sau Lễ

giáng sinh và kéo dài cho đến Lễ tiễn mùa đông, nó còn được gọi là "svadebnik". Nhưng ngày nay, lễ cưới của thanh niên thường diễn ra vào mùa xuân, cuối hè hoặc vào mùa thu. Lễ cưới hiện đại vẫn thường kéo dài.

Thông thường ở Nga lễ cưới sẽ được diễn ra tại nhà thờ. Tuy nhiên theo luật pháp của Nga thì lễ cưới chỉ có thể được phép tiến hành sau khi cô dâu chú rể đã làm đăng ký kết hôn tại phòng hộ tịch. Với người dân Nga, lễ cưới là một nghi thức rất đẹp và xúc động. Khi đứng làm phép cưới, cô dâu chú rể sẽ xin thể sẽ luôn chung thủy lúc hoạn nạn cũng như lúc sung sướng. Người Nga cho rằng, sau đó đôi vợ chồng sẽ nhận thức sâu sắc

hơn sự phụ thuộc vào nhau và sẽ sống với nhau trong một thời gian dài vì đạo chính thống không cho phép ly hôn. Trước khi tiến hành đăng ký kết hôn, vị hôn phu phải “chuyện” cô dâu từ những vị khách theo truyền thống, anh ta cũng phải trải qua những thử thách là một loạt những cuộc thi nhỏ khi kết thúc người chồng chưa cưới theo truyền thống sẽ phải thanh toán với tất cả những người tham dự bằng tiền và quà tặng. Theo truyền thống Nga, váy cưới, nhẫn và giày cho cô dâu đều do chú rể mua, còn gia đình cô dâu sẽ chỉ cần đảm bảo của hồi môn cho cô dâu. Đó là một bộ đồ trải giường, bát đĩa và đồ gỗ.

Trên bàn tiệc cưới buộc phải có những món ăn làm từ thịt chim - biểu tượng của một cuộc sống gia đình hạnh phúc và chung sống hòa bình. Bánh nướng trong ngày cưới ở Nga thì được gọi là “kurnik”. Nó được làm từ bánh tráng hoặc bột nhát, có nấm, thịt gà, cơm đi kèm hoặc loại nhân khác.

Phong tục chúc sức khỏe khi hắt xì

Khi đến nước Nga và bạn vô tình hắt xì, bạn sẽ nhận được một lời chúc mừng của một người Nga nào gần đó. Theo phong tục của người Nga khi bạn hắt xì được thì cũng có nghĩa là điềm lành đến với bạn. Người Nga sẵn sàng chia sẻ niềm vui cùng bạn, mặc cho bạn có quen biết với họ hay không. Bạn hãy luôn chú ý rằng, khi bạn đang nói chuyện và bạn hắt hơi thì chắc hẳn những điều bạn vừa nói sẽ được mọi người tin tưởng rất nhiều. Bạn vừa ăn tối xong và bạn hắt hơi thì có nghĩa là niềm hạnh phúc dành cho các thành viên có mặt trong gia đình.

Tập tục hắt hơi khá phổ biến ở các nước châu Âu và Châu Á. Ở nước Nga, người dân luôn cho là điềm lành từ việc cất nghĩa từ hắt hơi theo tiếng Nga. Một số quốc gia còn cho rằng việc hắt hơi cũng là dịp đưa mọi bệnh tật và cả quỷ ma trong người đi xa. Ngoài ra hắt hơi còn khơi dậy sức mạnh bên trong của mỗi con người.

Các lễ hội truyền thống

Với đa dạng sắc màu dân tộc trên lãnh thổ, nước Nga cũng có những lễ hội văn hóa rất đặc trưng, tạo nên những nét đặc sắc cho những ngày trong năm. Một số lễ hội truyền thống nổi bật tại quốc gia này như: Lễ chào đón năm mới, Lễ phục sinh, Lễ Hội băng hay Lễ tiễn mùa đông.

Lễ chào đón năm mới: Đây là ngày lễ lớn đầu tiên trong năm mới. Ngày lễ này có quy mô và được tổ chức có quy mô và tính chất như ngày Lễ Giáng Sinh. Ở nước Nga cũng như những nước Châu Âu khác, Lễ mừng Giáng Sinh là lễ lớn mang ý nghĩa tinh thần về mặt tôn giáo của người Nga. Trong ngày này, mọi người sẽ cùng nhau đi tham dự lễ hội. Chương trình lễ hội có khá nhiều hoạt động: Ông già Noel và nàng Bạch Tuyết trong trang phục truyền thống cùng nhau đi phát quà cho trẻ em. Vào ngày lễ này, cả gia đình Nga quay quần bên nhau cùng ăn tiệc mừng cùng tổ chức vui chơi. Thường, lễ giáng sinh ở Nga được tổ chức vào ngày 7/1 hàng năm. Ngày lễ này vẫn được duy trì hàng năm ở Nga và được xem là quốc lễ.

Lễ phục sinh: Cũng như những nước châu Âu khác, nước Nga chào đón lễ phục sinh với quy mô khá lớn. Từ hôm trước đêm khuya ngày Chúa phục sinh và kéo dài

cho đến tận sáng ngày hôm sau. Dù cho thời gian diễn ra lễ có muộn song lượng người dân tham gia lễ Phục sinh là khá đông. Theo nghi lễ vào ngày này vị linh mục sẽ dẫn đầu đám rước tay cầm nến sáng đi vòng quanh nhà thờ để làm lễ. Nghi lễ thực hiện nhằm tái hiện lại hình ảnh cũng như những truyền thuyết cũ của chúa Giê Su. Vào buổi sáng, khi bình minh đến cũng là lúc nghi thức thực hiện lễ kết thúc. Sau khi kết thúc lễ, mọi người cùng nhau trở về nhà và kết thúc tuần lễ ăn chay bằng bữa tiệc thịnh soạn của mùa lễ phục sinh với những món ăn thật hấp dẫn. Món trứng nhuộm màu là món ăn không thể thiếu trong bữa tiệc của ngày lễ phục sinh.

Lễ Hội băng: Mùa đông nước Nga thường kéo dài và người Nga cũng tận dụng khoảng thời gian đặc biệt này để có thể tổ chức những hoạt động vui chơi giải trí mà chỉ có thể tổ chức vào mùa đông. Trong số những hoạt động đó, lễ hội băng được mong chờ nhiều nhất. Tại Lễ hội, rất nhiều tác phẩm nghệ thuật bằng băng với quy mô lớn, mô phỏng lại những công trình kiến trúc hoặc khắc họa chân dung các nhà lãnh tụ nổi tiếng của Nga... được các nghệ nhân thực hiện luôn thu hút đông đảo những nhà điêu khắc và khán giả đến xem và đánh giá.

Lễ tiễn mùa đông: Lễ hội tiễn mùa đông có nguồn gốc truyền thống gắn liền với nền sản xuất nông nghiệp của nước Nga. Người nông dân Nga mong mùa đông mau qua vì tuyết phủ trắng ruộng đồng làm cho họ không thể làm gì được trên mảnh đất của mình. Đây là lễ hội truyền thống dân gian lâu đời và được duy trì đến ngày nay,

**Chúc Mừng
Năm Mới
Xuân Giáp Thìn 2024**

CỤC THỐNG KÊ TỈNH LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: Số 10 đường 3 tháng 4 - Phường 3, TP. Đà Lạt - Tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0263.3 825 016 - 3 540 134 * Fax: 0263.3 822 314

Email: lamdong@gso.gov.vn * Website: cucthongke.lamdong.gov.vn

với những đặc trưng mang đậm nét truyền thống của dân tộc Nga. Trẻ em và người lớn cùng vui chơi ca hát mừng mùa đông đã qua, hân hoan chào đón mùa xuân mới đến.

Đồ chơi búp bê Nga

Búp bê Nga là biểu tượng mà bất cứ ở đâu và khi nào khi nhìn thấy đều có thể nhanh chóng liên tưởng về nước Nga. Búp bê Nga còn có tên gọi là Matrioshka. Không những là đồ chơi cho những em bé nước Nga, Matrioshka còn là biểu tượng hay món quà không thể thiếu của khách du lịch khi đến với đất nước Nga xinh đẹp. Matrioshka có nguồn gốc từ Nhật Bản. Nhưng khi có mặt tại nước Nga thì Matrioshka được biến hóa thành đồ chơi mang đậm phong cách Nga. Búp bê Nga mang hình ảnh của cô gái Nga với khăn trùm đầu, áo xaraphan. Và mỗi búp bê đều có khoảng 8 búp bê trở lên. Sau này hình tượng búp bê gái được phát triển thêm hình tượng búp bê trai. Matrioshka ngày nay được gọi cho bao gồm những đồ chơi mà có thể lồng vào nhau. Ngày nay búp bê Matrioshka trở thành nét văn hóa đặc trưng cho người Nga.

Nghệ thuật sân khấu: Ba-lê, opera

Nga còn nổi tiếng với lĩnh vực nghệ thuật sân khấu Ba-lê và Opera. Được xem là cái nôi đào tạo và phát triển cho bộ môn nghệ thuật này, hàng năm ở Nga thu hút lượng lớn sinh viên đến học tập. Đồng thời ở Nga cũng thường xuyên diễn ra những buổi biểu diễn có quy mô lớn cho hai loại hình nghệ thuật mang tính hàn lâm cao cấp này./.

Mộc bản triều Nguyễn

Mộc bản triều Nguyễn được UNESCO công nhận là di sản tư liệu thế giới đầu tiên của Việt Nam vào năm 2009.

Dưới triều Nguyễn do nhu cầu phổ biến rộng rãi các chuẩn mực của xã hội, các điều luật bắt buộc thần dân phải tuân theo; và để lưu truyền công danh sự nghiệp của các vua chúa, các sự kiện lịch sử, triều đình nhà Nguyễn đã cho biên soạn và khắc in rất nhiều tác phẩm chính văn, chính sử để truyền bá đi các nơi, trong quá trình hoạt động đã sản sinh ra một loại hình tài liệu đặc biệt là Mộc bản triều Nguyễn.

Mộc bản triều Nguyễn là bản gỗ khắc chữ Hán hoặc chữ Nôm ngược để in ra thành trang sách. Nội dung của tài liệu Mộc bản triều Nguyễn rất phong phú và đa dạng, phản ánh mọi mặt xã hội Việt Nam trong thời kỳ phong kiến như: Lịch sử, địa lý, chính trị - xã hội, quân sự, pháp chế, văn hóa-giáo dục, tôn giáo - tư tưởng - triết học, văn thơ, ngôn ngữ-văn tự.

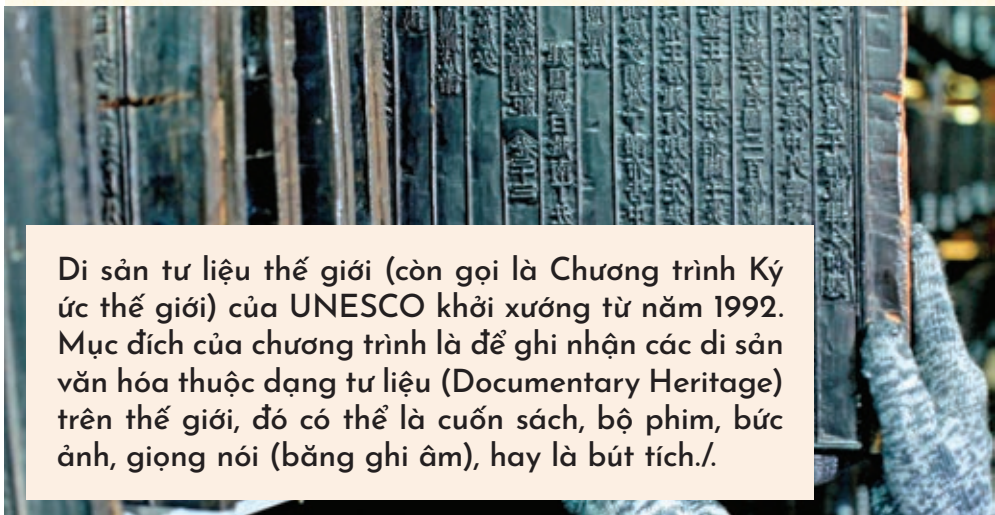
Mộc bản triều Nguyễn có nhiều tác phẩm quý hiếm như: "Đại Nam thực lục", "Đại Nam nhất thống chí", "Khâm định Việt sử thông giám cương mục", "Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ"...

Ngoài giá trị về mặt sử liệu, Mộc bản còn có giá trị về nghệ thuật, kỹ thuật chế tác, đánh dấu sự phát triển của nghề khắc ván in ở Việt Nam.

Hiện, khối tài liệu Mộc bản triều Nguyễn đã được xây dựng nhà kho chuyên dụng hiện đại để bảo quản, đồng thời được in rập ra giấy dó và số hóa, có phần mềm quản lý và phục vụ khai thác sử dụng...

Bia Tiến sỹ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám

Với 82 bia tiến sỹ tương ứng với 82 khoa thi từ năm 1484 đến 1780, ghi tên các vị đỗ đại khoa tại các khoa thi. Bia Tiến sỹ tại Văn Miếu-Quốc Tử Giám là những bản tư liệu gốc duy nhất hiện còn ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Đây cũng là những tư liệu chân thực, phản ánh bức tranh sinh động về chế độ đào tạo và tuyển dụng nhân tài ở Việt Nam, kéo dài hơn 300 năm dưới thời Lê - Mạc.



Di sản tư liệu thế giới (còn gọi là Chương trình Ký ức thế giới) của UNESCO khởi xướng từ năm 1992. Mục đích của chương trình là để ghi nhận các di sản văn hóa thuộc dạng tư liệu (Documentary Heritage) trên thế giới, đó có thể là cuốn sách, bộ phim, bức ảnh, giọng nói (băng ghi âm), hay là bút tích./.

CỤC THỐNG KÊ TỈNH THÁI BÌNH

Địa chỉ: Số 8D - Lý Thường Kiệt - Phường Lê Hồng Phong - TP. Thái Bình - Tỉnh Thái Bình

Điện thoại: 0227.3 743 987 - 3 731 920 * Email: thaibinh@gso.gov.vn

Website: thongkethaibinh.gov.vn

Chúc Mừng Năm Mới

Xuân Giáp Thìn 2024



Hành trình di sản UNESCO

DI SẢN TƯ LIỆU THẾ GIỚI

Mộc bản triều Nguyễn, Bia Tiến sĩ tại Văn Miếu và Châu bản triều Nguyễn là ba di sản tư liệu quý giá của Việt Nam đã được UNESCO vinh danh là Di sản tư liệu thế giới. Giá trị những di sản tư liệu này ghi chép những thông tin đặc biệt quý giá, phản ánh mọi mặt xã hội Việt Nam trong các giai đoạn xưa cũ.

82 Bia tiến sĩ là những tác phẩm nghệ thuật độc đáo, phản ánh nghệ thuật điêu khắc của nhiều triều đại phong kiến Việt Nam. Mỗi bài ký trên Bia tiến sĩ là một áng văn chương mẫu mực, thể hiện tư tưởng triết học, sử học, những quan điểm về giáo dục, đào tạo và trọng dụng nhân tài.

Tháng 3/2010, Bia tiến sĩ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản tư liệu thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đến tháng 7/2011, Bia tiến sĩ được công nhận là Di sản tư liệu thế giới trên phạm vi toàn cầu. Tháng 5/2012, toàn bộ di tích Văn Miếu-Quốc Tử Giám được Chính phủ công nhận là di tích quốc gia đặc biệt. Đến tháng 1/2015, 82 Bia tiến sĩ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám được Chính phủ công nhận là Bảo vật Quốc gia.

Châu bản triều Nguyễn

Châu bản triều Nguyễn là các tài liệu hành chính của triều Nguyễn - triều đại cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam (1802-1945) được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu thế giới năm 2017.

Châu bản triều Nguyễn được hình thành trong hoạt động quản lý Nhà nước dưới triều Nguyễn, bao gồm: Văn bản của các cơ quan trong bộ máy chính quyền Trung ương và địa phương trình lên nhà vua phê duyệt, văn bản

của các vua triều Nguyễn ban hành và một số văn kiện ngoại giao.

Châu bản triều Nguyễn chủ yếu được viết tay trên giấy dó. Hệ thống chữ viết trên Châu bản phản ánh các biến chuyển trong việc sử dụng ngôn ngữ, chữ viết ở Việt Nam từ đầu thế kỷ XIX đến giữa thế kỷ XX.

Châu bản triều Nguyễn là khối tài liệu hành chính duy nhất còn lưu giữ được của một vương triều phong kiến Việt Nam, lưu giữ bút tích của các vua triều Nguyễn phê duyệt các vấn đề của đất nước.

Châu bản triều Nguyễn chứa đựng nhiều thông tin phong phú, phản ánh mọi lĩnh vực trong xã hội

dưới triều Nguyễn như: Chính trị, an ninh quốc phòng, kinh tế, ngoại giao, văn hóa, giáo dục...

Dưới triều Nguyễn, Châu bản là nguồn sử liệu quan trọng để biên soạn các bộ sử, các sách điển lệ chính thống như: "Đại Nam thực lục chính biên," "Đại Nam nhất thống chí," "Quốc triều chính biên toát yếu"...

Năm 2014, Châu bản triều Nguyễn đã được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Năm 2017, UNESCO công nhận Châu bản triều Nguyễn của Việt Nam là di sản tư liệu thế giới./

Nguyễn Trang

VIỆT NAM CÓ 9 DI SẢN TƯ LIỆU ĐƯỢC UNESCO VINH DANH

Trong số 9 di sản này, UNESCO đã vinh danh 3 di sản là Di sản tư liệu thế giới và 6 di sản là Di sản tư liệu khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

3 di sản được UNESCO vinh danh là Di sản tư liệu thế giới gồm: Mộc bản triều Nguyễn (được công nhận năm 2009); Bia Tiến sĩ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám (năm 2011); Châu bản triều Nguyễn (năm 2017)

6 di sản được UNESCO vinh danh là Di sản tư liệu khu vực châu Á-Thái Bình Dương gồm: Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm, Bắc Giang, (được công nhận năm 2012); Thơ văn trên kiến trúc cung đình Huế, (năm 2016); Mộc bản trường học Phúc Giang (năm 2016); Hoàng hoa sứ trình đồ (Hành trình đi sứ Trung Hoa) (năm 2018); Bia ma nhai tại danh thắng Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng (năm 2022); Văn bản Hán Nôm làng Trường Lưu, Hà Tĩnh (1689-1943), (năm 2022)/.



Thăng Long

NGUYÊN KHÍ NGÀN NĂM HỘI TỤ

Phương Anh

Trong không khí tương bừng, náo nức, rộn ràng của những ngày đầu xuân năm mới, nhìn lại chiều dài lịch sử ngàn năm văn hiến của thành Thăng Long xưa, nay là Hà Nội, mỗi người dân đất Việt lại trào dâng cảm xúc tự hào. Thành Thăng Long tựa thể rồng bay, hội tụ nguyên khí ngàn năm, cùng với tinh hoa của đất nước, góp phần đưa Việt Nam rạng rỡ đi lên và phát triển hùng cường.

Vùng đất địa linh được ấn định là kinh đô nước Việt

Nhìn vào lịch sử xa xưa, có nhiều vùng đất khác nhau của Hà Nội đã từng được chọn làm kinh đô đất nước. Trong đó, thành Cổ Loa là nơi hai lần giữ vai trò kinh đô dưới thời Thục Phán An Dương Vương và Ngô Quyền - vị Tổ Trung hưng đất nước sau nghìn năm Bắc thuộc; vùng đất Mê Linh dưới thời khởi nghĩa Hai Bà Trưng giành được độc lập... Những dấu mốc ấy đã cho thấy nguyên khí địa linh, được các bậc tiền nhân cổ xưa nhìn nhận và tin tưởng của vùng đất được phù sa sông Hồng bồi đắp này.

Chiếu dời đô của vua Lý Thái Tổ nhận định, vùng đất thắng địa Đại La - kinh đô cũ của Cao Vương lúc bấy giờ là nơi trung tâm trời đất; được thế rồng cuộn, hổ ngồi; đúng ngôi Nam - Bắc - Đông - Tây; thể tựa núi, nhìn sông; có địa thế rộng mà bằng, đất đai cao mà thoáng; dân cư không phải chịu

cảnh khốn khổ, ngập lụt, muôn vật phong phú tốt tươi; xứng đáng là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của Đế vương muôn đời.

Ngay sau khi Chiếu dời đô được ban, tháng 7 năm 1010, vua Lý Thái Tổ khởi sự dời kinh đô của đất nước từ thành Hoa Lư ra thành Đại La. Đoàn dời đô của Nhà vua vừa đến đất Đại La thì trông thấy có hình ảnh rồng vàng bay lên trời, Nhà vua bèn quyết định đặt tên cho vùng đất này là Thăng Long. Từ đây, ghi nhận mốc son lịch sử cho sự ra đời, phát triển của Thăng Long - kinh đô chính thức của nhà nước Đại Việt độc lập, thống nhất. Kinh đô mới thể hiện một nhận thức mới, một tầm nhìn mới về sự phát triển của quốc gia. Lịch sử đã chứng minh đó là quyết định đúng đắn, là khởi đầu cho sự phát triển mạnh mẽ của Đại Việt.

Thành Thăng Long trải qua hơn ngàn năm lịch sử cùng bao thăng trầm với biến cố theo thời gian

nhưng vẫn vững chãi, hiên ngang. Thăng Long - Hà Nội đã chứng kiến và ghi dấu những chiến công hiển hách của dân tộc Đại Việt trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm, giữ gìn bờ cõi. Mỗi khi đất nước lâm nguy, tinh thần Thăng Long lại ngời sáng, người dân Kinh kỳ cùng nhân dân cả nước nhất tề nổi dậy, quyết chiến với kẻ thù, bảo vệ giang sơn, xã tắc. Sử sách vẫn còn lưu danh Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn với hào khí Đông A từ thế kỷ XIII, 3 lần dẹp lùi quân Nguyên đánh vào Thăng Long hòng mưu chiếm Đại Việt. Thế kỷ XV có Bình Định vương Lê Lợi và quân sư Nguyễn Trãi "lấy chí nhân thay cường bạo", đánh đuổi địch khỏi thành Đông Quan (Thăng Long) cùng sự tích "trả gươm" bên hồ Hoàn Kiếm. Thế kỷ XVIII, cuộc hành quân thần tốc của vua Quang Trung cùng các tướng sĩ Tây Sơn đã quét sạch 29 vạn quân Thanh ra khỏi gò Đống Đa - kinh thành Thăng Long. Thế kỷ XIX, XX lưu lại dấu ấn thực dân Pháp

tấn công Hà Nội; cửa ngõ Thủ đô tại Ô Quan Chưởng còn ghi chiến tích thà hy sinh tất cả, quyết không cho địch vào thành. Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, lãnh tụ Hồ Chí Minh long trọng đọc Bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Thăng Long - Hà Nội cũng chứng kiến cuộc chiến đấu 60 ngày đêm ở Liên khu I với lời thề "quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh" và trận chiến "Điện Biên phủ trên không" lừng lẫy với quyết tâm của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân bảo vệ trái tim của đất nước.

Tinh hoa ngàn năm thổi hồn vào vùng đất địa linh nhân kiệt

Sau hơn một nghìn mùa xuân lưu dấu, thành Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội - mảnh đất địa linh nhân kiệt đã trải qua nhiều thăng trầm lịch sử, trở thành trái tim đất nước với thế đứng hiên ngang và là biểu tượng ngàn năm của độc lập và tự do, thiết tha yêu hòa bình của cả dân tộc. Theo dòng chảy của thời gian, những công trình kỳ vĩ, đền đài, lầu gác và cả "tứ đại khí" triều Lý đều vùi trong lòng đất hoặc chỉ còn được ghi dấu qua sách vở. Nhưng có những giá trị còn mãi với thời gian - đó là nhà Lý "định vị" Thăng Long mang sứ mệnh kinh đô, mang theo niềm tin, hy vọng của cả dân tộc trong gian khó.

Dưới các thời vua, kinh thành Thăng Long tiếp tục được xây dựng, mở mang và củng cố. Kế thừa những di sản vật chất và tinh thần đồ sộ từ cha ông, Thăng Long xưa - Hà Nội nay được thế giới

biết đến là một trong những thủ đô lâu đời của nhân loại, vùng đất địa linh nhân kiệt, nơi hội tụ tinh hoa văn hóa dân tộc Việt Nam, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới. Văn hóa Thăng Long - Kẻ Chợ như một mảnh đất được phù sa bồi đắp rồi chắt lọc, chỉ lấy lại giá trị tiêu biểu cho những điều đẹp đẽ nhất của dân tộc.

Thủ đô Hà Nội với lịch sử hơn 1000 năm, hội tụ nhiều tinh hoa nhất cả nước, vẫn còn những di tích thuộc cổ đô Thăng Long xưa và rất nhiều di tích giá trị khác nhau, mang đậm nét văn hóa đặc trưng. Cùng với khu di tích Hoàng Thành, thành Thăng Long còn để lại nhiều công trình văn hóa quan trọng như: Chùa Một Cột hay còn gọi là Diên Hựu Tự hoặc Liên Hoa Đài, công trình có kiến trúc vô cùng độc đáo được vua Lý Thái Tông cho khởi công xây dựng vào mùa đông tháng Mười năm Kỷ Sửu 1049. Văn Miếu - Quốc tử giám cũng là một công trình nổi bật được xây dựng từ năm 1070, năm Thần Vũ thứ hai đời vua Lý Thánh Tông. Văn Miếu được xây dựng với chức năng thờ cúng các bậc Tiên thánh, Tiên sư của Nho giáo; trường Quốc tử Giám bên cạnh Văn Miếu là trường đại học đầu tiên ở Việt Nam; tháp Bút, hồ Gươm gắn với sự tích về vua Lê Lợi...

Nổi tiếp truyền thống hào hùng của cha ông, mỗi người dân Việt nói chung, và người dân sinh sống trên mảnh đất văn hiến Hà thành luôn tự hào mang dòng máu Lạc Hồng với truyền thống yêu nước quật cường của cha ông để lại. Các thế hệ trẻ ngày hôm nay không ngừng tu dưỡng, phấn đấu để tiếp tục làm rạng danh dòng máu Tiên Rồng, phát triển kinh tế

- xã hội. Hà Nội cũng là nơi diễn ra nhiều sự kiện có ý nghĩa tôn vinh của cả dân tộc Việt Nam, nơi có các lễ hội gắn liền với những mốc son lịch sử. Nhất là khi Tết đến xuân về, đất Thăng Long xưa, Hà Nội nay lại mở hội tung bừng, náo nhiệt, cho thấy sự sung túc, phát triển của trung tâm đất nước, vừa để tưởng nhớ đến các vị anh hùng dân tộc đã hiển thánh, duy thần trong lòng người dân từ đời này qua đời khác, vừa để giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa của Thủ đô ngàn năm.

Về kinh tế, Hà Nội xứng danh là một trong những đầu tàu kinh tế của cả nước, là trung tâm kinh tế lớn nhất vùng Đồng bằng sông Hồng và Bắc Bộ với quy mô tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) năm 2023 đạt 1.297 nghìn tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người đạt 151,1 triệu đồng, thu hút 2.943 triệu USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Nền văn hiến của kinh thành Thăng Long - Hà Nội tụ hội nguyên khí ngàn năm tỏa chiếu mọi miền Tổ quốc, sánh ngang cùng các thành phố, thủ đô, trung tâm văn hóa, chính trị cổ kính, hoa lệ khác của thế giới. Thủ đô Hà Nội ngày nay phát huy mọi mặt kinh tế - xã hội, trở thành niềm tự hào của đất nước Việt Nam trong mắt cộng đồng quốc tế với tên gọi "Thủ đô vì hòa bình", "Thủ đô vì phẩm giá con người". Qua đó, tiếp nối hào khí Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội, tiếp thêm sức mạnh cho mỗi trái tim con dân nước Việt, tự tin xây dựng quê hương và vững vàng hơn khi vượt ra biển lớn, đưa đất nước sánh ngang với các cường quốc năm châu./.



CỤC THỐNG KÊ TỈNH TIỀN GIANG

Địa chỉ: Số 21 đường 30/4 - Phường 1 - TP. Mỹ Tho - Tỉnh Tiền Giang

Điện thoại: 273.3 873 328- 3 872 582 * Fax: 273.3 886 952

Email: tiengiang@gso.gov.vn * Website: thongketiengiang.gov.vn

Khám phá những trầm tích văn hoá bên dòng sông Vàm Cỏ Đông huyền thoại



Sông Vàm Cỏ Đông được biết đến là một con sông với nhiều huyền thoại và sử tích lưu danh truyền đời. Sông bắt nguồn từ phía Bắc tỉnh Svay Rieng, nước Campuchia, với tên Khmer là Prek Kampong Spean. Khi qua biên giới Việt Nam sông có tên gọi theo tiếng bản địa là sông Cái Cay. Dòng sông Vàm Cỏ Đông có một vị trí rất quan trọng, có ảnh hưởng đến nhiều mặt về đời sống, kinh tế, văn hóa... của người dân ở hai phía tả ngạn và hữu ngạn từ xa xưa cho đến nay. Khám phá về những trầm tích văn hóa bên dòng sông Vàm Cỏ Đông huyền thoại sẽ cho chúng ta thêm hiểu biết nhiều điều bổ ích về dòng sông này cũng như những chứng tích lịch sử từ bao đời nay của vùng đất Tây Ninh.

Vàm Cỏ Đông là nơi hội tụ nhiều yếu tố của một điểm du lịch ấn tượng và hấp dẫn tại Tây Ninh. Đến với sông Vàm Cỏ Đông, du khách có thể bơi ngược dòng thượng lưu để chiêm ngưỡng vẻ đẹp thiên nhiên đầy hoang sơ và yên bình, thư thái nơi đây. Hai bên bờ Vàm Cỏ Đông là hệ sinh thái thực vật xanh mướt, thơm ngát. Đặc biệt đây còn là dòng sông huyền thoại ghi lại những dấu ấn di tích lịch sử hào hùng thời chiến của dân tộc ta. Dấu ấn từ những di chỉ khảo cổ bên dòng sông Vàm Cỏ Đông là minh chứng cho những trầm tích lịch sử của hơn ngàn năm trước, tạo nên những dấu ấn thiêng liêng không thể phai mờ trên xứ sở này.

Qua hơn trăm năm khai quật và nghiên cứu, các di tích văn hóa Óc Eo ở Tây Ninh phân bố chủ yếu

ở những vùng đất ven sông Vàm Cỏ Đông tạo thành trục Trảng Bàng - Bến Cầu - Gò Dầu - Châu Thành và một phần của Tân Biên. Mà tiêu biểu nhất có thể thống kê qua các cụm di tích như: Cụm Thanh Điền (Châu Thành), cụm Bình Thạnh (Trảng Bàng), cụm Bến Đình (Bến Cầu) và cụm Chót Mạt (Tân Phong - Tân Biên). Tất cả các di chỉ này hầu hết được các nhà khảo cổ xác định thuộc giai đoạn Óc Eo muộn (Hậu Óc Eo), tức là có niên đại cách đây trên 1.200 năm tuổi.

Cụm di tích Thanh Điền thuộc xã Thanh Điền, huyện Châu Thành. Cụm này gồm nhiều gò đất trên bậc thềm phù sa cổ cao khoảng 5m so với mực nước biển dọc theo bờ bên phải của Rạch Cái Răng, phân bố theo hàng dài trên dưới 3km theo hướng Bắc - Nam. Tất cả

là 11 di tích đã được khảo sát khai quật. Nổi bật nhất trong cụm di tích này là khu di tích Gò Cổ Lâm.

Gò Cổ Lâm là khu di tích có quy mô lớn nhất trong 11 di tích của xã Thanh Điền. Theo đó, bên hông chùa Cổ Lâm, phía Tây tìm được 6 phế tích kiến trúc đền tháp được xây bằng gạch cổ và nhiều hiện vật liên quan khác như Yoni, Linga, đầu tượng, thân tượng, đế tượng...

Phía Đông gò còn phát hiện bầu nước vuông (tượng trưng cho biển sữa) với diện tích 240m x 180m, cách trung tâm gò 65m. Những phát hiện này được xác định niên đại thuộc giai đoạn cuối văn hóa Óc Eo. Đó là một trung tâm thờ các vị thần Vishnu và Shiva thời cổ xưa.

Cụm di tích Bến Đình thuộc xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu là khu

phế tích xây dựng đền tháp cổ sát bờ Vàm Cỏ Đông. Tại nơi đây, các nhà khảo cổ đã phát hiện ít nhất có bốn chân tháp trên gò cao 5m, hiện là trung tâm miếu Bà. Cũng tại nơi này đã thu được các dữ kiện khác như gốm, chân đèn, bệ đá nắm tay tượng thần... có niên đại thế kỷ thứ VIII đến thế kỷ IX - X sau Tây lịch. Mới đây (tháng 10/2019), Trung tâm Khảo cổ, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ tiếp tục khai quật, thám sát vùng lõi của khu di tích và phát hiện nhiều dấu tích có hơn 1.000 năm tuổi. Đặc biệt là phát hiện nền móng kiến trúc tháp có điêu khắc hoa văn trên gạch rất cầu kỳ tỉ mỉ.

Khu di tích Bến Đình được công nhận là Di tích Lịch sử - Văn hóa cấp tỉnh năm 1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh. Có thể nói, đây là cụm di tích lớn của Tây Ninh. Những phát hiện tại khu vực này đã phần nào hé lộ một phần bức tranh đời sống, văn hóa, tín ngưỡng của con người đã sống ở đây từ hơn 10 thế kỷ trước.

Khu di tích tháp Bình Thạnh nằm trên địa phận ấp Bình Phú, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng. Tháp này có tên là Prey Prasath (tháp giữa rừng), tháp được xây trên một khu gò đất đắp cao hình vuông. Tháp cao 10m, mỗi cạnh dài 5m, mặt chính quay về hướng Đông. Tháp được phát hiện vào

năm 1909, tuy nhiên tại thời điểm đó phần đỉnh tháp đã bị hư đổ. Sau này đến năm 1938, tháp đã được tiến hành tu sửa. Người Pháp đã đúc một tấm đan bằng xi măng trảm trên đỉnh để nước mưa không đổ vào trong lòng tháp.

Bên cạnh di chỉ quý giá trên còn có một ngôi tháp khác cũng cùng niên đại với tháp Bình Thạnh, đó là tháp Chót Mạt. Khu đền tháp này được xây dựng trên một nền đất gò giữa cánh đồng, nay thuộc ấp Xóm Tháp, xã Tân Phong, huyện Tân Biên. Tháp Chót Mạt, được xác định xây dựng khoảng thế kỷ thứ VIII sau Tây lịch thuộc nền văn hóa Óc Eo. Tháp được phát hiện chính thức cùng tháp Bình Thạnh vào những năm đầu của thế kỷ XX. Tháp được trùng tu lần đầu vào năm 1938. Qua tài liệu báo cáo khảo cổ học Tây Ninh của Viện Nghiên cứu khảo cổ Đông Dương, kiến trúc tháp được xây bằng gạch có bình diện vuông 5m x 5m, đỉnh tháp cao 10m, mỗi chiều kiến trúc tháp đều bị hư hại mất gần một nửa, 2 mặt tường tháp ở phía Tây và Bắc hầu như bị sụp đổ hoàn toàn, chỉ còn phần móng tường chân đế tháp, các hoa văn trang trí đã bị nứt nẻ. Đến năm 2003, UBND tỉnh Tây Ninh quyết định phê duyệt dự án đầu tư trùng tu tôn tạo bảo tồn di tích tháp Chót Mạt và được tiến hành triển khai trùng tu tôn tạo phục hồi, trưng bày mở hồ khai quật và đưa vào sử dụng.

Có thể nói, ngoài 2 ngôi tháp Bình Thạnh và Chót Mạt còn khá nguyên vẹn (đã được trùng tu), hai bên tả hữu ngạn của sông Vàm Cỏ Đông còn khá nhiều di chỉ khác. Từ Phước Chỉ đến Bình Thạnh, từ Gò Soài, gò Miếu Bà, gò chùa Thầy Lưỡng qua gò Cổ Lâm cho đến tận Tân Biên là cả một hệ thống dày đặc các phế tích đền tháp cổ của đất Tây Ninh.

Từ các nhà học giả người Pháp xưa kia cho đến Phân Viện Khảo cổ hiện nay đã thống kê trên 40 di chỉ khảo cổ thuộc nền văn hóa Óc Eo muện có mặt trên mảnh đất này. Điều đó đã chứng minh khu vực trung lưu sông Vàm Cỏ Đông nói riêng và Tây Ninh nói chung đã từng là địa bàn nối tiếp từ văn hóa Đồng Nai của 5.000 năm trước cho đến hậu Óc Eo sau này. Và theo nghiên cứu, nền văn hoá Óc Eo là nền văn hóa gắn liền với lịch sử phát triển của Vương quốc Phù Nam cổ xưa. Vương quốc này đã từng tồn tại từ thế kỷ thứ I cho đến thế kỷ thứ VI - VII trên miền đất Nam bộ. Tuy nhiên, trước nhiều cuộc chiến tranh kéo dài liên miên đã làm cho văn hoá Óc Eo bị lụi tàn, cùng với các đợt tấn công của đế quốc phương Bắc vào các nước Đông Nam Á trong thế kỷ XIII đã khiến vùng đất này trở thành hoang hoá, đổ nát. Và mãi cho đến khi những cư dân người Việt đến khẩn hoang vào thế kỷ XVII, vùng đất này mới thực sự hồi sinh và phát triển rục rờ cho đến ngày nay./.

P.V

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Giáp Thìn
2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH ĐẮK LẮK

Địa chỉ: Số 19 đường Lê Duẩn - TP. Buôn Ma Thuột - Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0500.3 856 008- 3 852 247 * Fax: 262.3 810 851

Email: daklak@gso.gov.vn * Website: thongkedaklak.gov.vn

Pù Luông

Bản giao hưởng của đất trời

Nơi giao thoa của đất trời

Pù Luông là khu bảo tồn thiên nhiên nằm kéo dài qua hai huyện Bá Thước và Quan Hóa, phía Tây Bắc tỉnh Thanh Hóa. Với tổng diện tích lên đến 17.600ha, trong đó cánh rừng rậm nguyên sinh nhiệt đới xanh theo mùa và ruộng bậc thang là chiếm ưu thế. Dù nằm cách khá xa thành phố Thanh Hóa, thế nhưng trong những năm gần đây, rất nhiều du khách vẫn tìm đến Pù Luông như một chốn nghỉ ngơi, thư giãn, tách biệt hẳn với cuộc sống thường nhật.

Pù Luông theo tiếng Thái là đỉnh cao nhất của làng, vùng đất này cũng chính là nơi định cư, sinh sống của đồng bào Thái, Mường từ bao đời nay. Có lẽ vì thế mà từ rừng rậm, suối nhỏ, thác lớn, cho đến những thửa ruộng bậc thang đều mang hơi thở của một nền văn hóa lâu đời.

Cảnh quan đặc trưng của Pù Luông chính là ruộng bậc thang. Không giống như những thửa ruộng đều tăm tắp ở Tây Bắc, ruộng bậc thang Pù Luông có cấu trúc rất tự nhiên, giản đơn và có phần hơi "lộn xộn". Bên cạnh đó, Pù Luông còn nổi bật với những nếp nhà sàn của người dân địa phương, mang trong mình bản sắc của một vùng quê nông thôn với những sự mộc mạc bình yên và thanh tĩnh.

Nằm ở vùng núi cao, khí hậu của Pù Luông tương đối mát mẻ. Ban ngày, nắng thường không gay gắt và oi bức như ở thành phố miền xuôi mà nhuộm cả thung lũng một màu vàng mật ong ấm áp. Từ khoảng giữa tháng Chín, không khí sẽ dần se se chút gió mùa thu, chiều và tối thường có sương mang đến chút lạnh đủ để xua bớt nóng bức. Tháng Mười một trở đi, trời bắt đầu trở nên lạnh hơn vì đã chớm sang đông.

Với mỗi thời điểm khác nhau, Pù Luông lại khoác lên mình chiếc áo riêng đầy thu hút. Thế nhưng, vẫn có những khoảng thời gian mà vẻ đẹp của Pù Luông nổi bật hơn hẳn. Đó là vào khoảng tháng Năm, tháng Sáu hàng năm, khi vụ lúa mới bắt đầu, toàn thung lũng sẽ được phủ một màu xanh non mơn mớn. Tháng Bảy, tháng Tám lúa sẽ lên cao và chuyển màu xanh lá tươi mát. Từ đầu tháng Chín cho đến cuối tháng Mười, những thửa ruộng bậc thang sẽ ngả sang màu vàng óng ả của lúa chín, mang đến vẻ đẹp trù phú với hương thơm của "hồn quê".

Giữa những bận bịu của cuộc sống hiện đại, Pù Luông hiện hữu như một bức tranh thủy mặc đầy quyến rũ. Với địa hình núi đồi và rừng xanh dày đặc, đến với Pù Luông, du khách có thể hòa mình vào thiên nhiên để ngắm nhìn vẻ đẹp của những thửa ruộng bậc thang trải ngút ngàn, hít căng tràn lồng ngực hương thơm mộc mạc của nương lúa vùng sơn cước, thư thái giữa núi rừng để cảm nhận không khí trong lành mát mẻ, cảm nhận sự nồng hậu và hiếu khách của con người nơi đây... Tất cả đã tạo nên "bản giao hưởng" khó quên khi đến với mảnh đất Pù Luông.

Đó chính là thời điểm mà Pù Luông mang vẻ đẹp say mê quyến rũ nhất. Trải nghiệm đứng giữa cánh đồng bạt ngàn lúa chín trĩu bông đung đưa la đà theo từng cơn gió, lắng nghe tiếng chim hót ở giữa đại ngàn là khoảnh khắc tâm hồn được thư thái và tràn ngập hân hoan.

Có thể nói, mùa nào ở Pù Luông cũng đều gợi thương gợi nhớ, bởi sự hoang sơ, hùng vĩ của rừng già nhưng không kém phần nên thơ và trữ tình. Pù Luông thật sự là nơi giao thoa bình yên giữa những tâm hồn thích "xê dịch" và đất trời.

Điểm đến đặc sắc với nhiều trải nghiệm thú vị

Không chỉ được lắng nghe bản giao hưởng đất trời, đến với Pù Luông, du khách còn được lắng nghe những điệu xòe của cô gái dân tộc Thái, hay tiếng kèn của chàng trai bản, đốt lửa trại quây quần bên bình rượu cần trong tiết trời se lạnh.

Để tận hưởng những khoảnh khắc thư thái giữa mênh mông ruộng lúa, núi rừng xanh tươi và hòa vào nhịp sống của người bản địa, du khách không nên bỏ lỡ những điểm đến du lịch đặc sắc, những trải nghiệm thú vị khi đến với xứ sở Pù Luông.

Bản Đôn

Bản Đôn có thể xem như thủ phủ của du lịch Pù Luông. Theo đồng bào Thái, trước đây người dân dựng nhà cửa rải rác, xa cách. Sau này, đồng bào mới quần tụ lại thành bản làng, sống gần nguồn nước, thuận tiện sinh hoạt cộng đồng. Người dân lấy từ Đôn, trong tiếng Thái có nghĩa tụ họp, đặt cho tên bản.

Hiện bản Đôn được quy hoạch phát triển thành bản du lịch cộng đồng. Nơi đây vẫn giữ nét văn hóa truyền thống của dân tộc Thái, với nhà sàn gỗ truyền thống xen kẽ giữa những thửa ruộng bậc thang uốn lượn mềm mại như những dải lụa xanh tươi ôm trọn lấy bản làng. Đây cũng là nơi có nhiều khu nghỉ dưỡng và homestay đẹp.

Hang Dơi Kho Mường

Hang Dơi Kho Mường thuộc bản Kho Mường, xã Thành Sơn, huyện Bá Thước. Đây là một quần thể hang động thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, với các khối đá vôi niên đại khoảng 250 triệu năm trước. Hang Dơi nối với hệ thống sông ngầm dẫn nước từ Kho Mường qua làng Pồn thuộc xã Lũng Cao. Nhũ đá, măng đá trong hang Dơi đủ hình thù làm nên bức tranh thiên nhiên ảo diệu của tạo hóa. Điều đặc biệt bên trong hang là một bãi đất trống rộng như sân bóng tự nhiên. Đường từ đỉnh hang xuống đáy hang khá khó đi, nhiều thử thách cho những bạn trẻ muốn khám phá.

Bản Ươi - bản Lặn

Đứng từ bản Đôn nhìn xuống, du khách sẽ thấy bản Ươi hiện ra dưới chân dãy núi đá vôi với rừng cọ xòe ô che nắng phía trên, những thửa ruộng bậc thang uốn lượn bao quanh. Con suối trong chảy qua giữa bản là nơi người dân tắm và giặt giũ.

Kế bên bản Ươi là bản Lặn, nơi còn giữ nghề dệt thổ cẩm truyền thống. Trước đây, người dân chỉ dệt thổ cẩm cho gia đình, làng xóm. Gần đây, khi bản làng bắt đầu làm du lịch, đồng bào mới dệt thêm phục vụ khách tham quan.

Thác Hiêu

Tọa lạc giữa vùng lõi Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, thác Hiêu thuộc xã Cổ Lũng, huyện Bá Thước.

Đây được coi là một trong những dòng thác đẹp nhất Thanh Hóa. Thượng nguồn từ các đỉnh núi đá cao quanh năm dòng thác dồi dào nước. Mùa hè nước dưới chân thác tuôn mát rượi, nhưng đến mùa đông lại ấm. Bao quanh là cánh rừng nguyên sinh, thác Hiêu luôn chào đón du khách bằng bầu không khí trong lành, dễ chịu quanh năm. Lắng nghe tiếng nước chảy róc rách giữa núi rừng, ngâm mình dưới làn nước mát của thác Hiêu là trải nghiệm đem đến giây phút thư thái cho tâm hồn.

Chợ phiên Phố Đoàn

Chợ phiên Phố Đoàn là phiên chợ vùng cao họp từ thời Pháp thuộc. Phiên chợ này còn lưu giữ những nét văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, là điểm dừng chân cho những tâm hồn muốn khám phá các nét văn hóa truyền thống của người dân bản địa.

Chợ chỉ họp vào sáng thứ Năm và Chủ nhật hàng tuần. Người dân các xã Thành Lâm, Cổ Lũng, Lũng Cao, Lũng Niêm, Thành Sơn thuộc huyện Bá Thước thường đem hàng hóa ra chợ từ sớm. Chợ bày bán đủ các loại sản vật địa phương từ truyền thống tới hiện đại như: Thổ cẩm, vật dụng sản xuất, sinh hoạt, rau rừng, cam quýt, rượu cần, cua ốc, chuột, sóc rừng, tới các sản phẩm kim khí vàng bạc... Đặc biệt hơn, ngoài mua bán bằng tiền, thì người dân ở đây vẫn còn chọn cách không dùng tiền mà đổi ngang hàng hóa với nhau.

Bản Kho Mường

Bản Kho Mường nằm gọn trong bốn bề là núi, những cánh đồng lúa nơi đây bằng phẳng và trải rộng gần như một thảo nguyên bao la. Phong cảnh rất thơ và trữ tình với các dãy núi cao, dòng suối nhỏ len lỏi giữa bản làng, chiếc cầu gỗ mộc mạc, những mái nhà nhấp nhô, cánh đồng lúa thẳng cánh cò bay...

Đi sâu vào trong bản, du khách sẽ được chứng kiến nếp sinh hoạt của người dân địa phương. Trước sân nhà, người dân phơi lúa, chẻ củi, trông con... Những đứa trẻ hồn nhiên nô đùa nói cười giòn tan. Mùi lúa chín ngập tràn khắp nơi. Sự bình dị, đơn sơ của bản Kho Mường tạo cho du khách cảm giác yêu thương, hạnh phúc, tận hưởng cuộc sống hòa mình với thiên nhiên.

Quả thật, danh xưng "Thiên đường giữa đại ngàn" của Pù Luông đúng là không phải ngẫu nhiên mà có được. Với cảnh quan kỳ vĩ, thơ mộng như trong những thước phim được quay bởi mẹ thiên nhiên, cùng với văn hóa bản địa đặc sắc, Pù Luông dễ dàng làm say đắm bất cứ du khách nào đặt chân đến với thung lũng bình yên này. Đặc biệt, vẻ đẹp của Pù Luông mùa lúa chín tựa như một "bản giao hưởng" tuyệt vời của đất trời để mỗi người chúng ta tĩnh lại, lắng nghe và cảm nhận./

Hạnh Ly

Đin giữ Tết xuân

TRONG TRANH TRUYỀN THỐNG VIỆT

Duy Hưng



Tranh truyền thống rực rỡ sắc màu với nhiều đề tài phong phú nhưng gần gũi với đời sống và quan niệm, tín ngưỡng dân gian không đơn thuần chỉ để trang trí cho sắc xuân trong gia đình Việt ngày Tết, mà còn là không gian văn hóa với những giá trị thẩm mỹ, triết lý xã hội và ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Vì vậy, thú chơi tranh dân gian đã trở thành phong tục độc đáo, là một trong những thú chơi tao nhã trong dịp Tết đến xuân về của người Việt xưa còn lưu truyền đến ngày nay.

Thú chơi tranh ngày Tết đã lưu truyền từ rất lâu trong dân gian ở thành Thăng Long xưa cũng như khu vực trung du Bắc Bộ, với các dòng tranh dân gian nổi tiếng. Thường sau ngày ông Công ông Táo 23 tháng Chạp Âm lịch, các gia đình đi chợ Tết, chợ hoa để sắm đồ, mua đào, quất và những bức tranh mang đậm dấu ấn văn hóa truyền thống Việt Nam về treo ngày Tết. Người dân treo tranh truyền thống với hy vọng đón vinh hoa, phú quý về nhà; đồng thời cũng mang ý nghĩa như một thông điệp, một lời cầu chúc cho gia chủ một năm phát tài, phát lộc, vạn sự như ý.

Tranh Tết Việt Nam rất đa dạng về thể loại như: Tranh tín ngưỡng, tranh chúc tụng, tranh lịch sử, tranh châm biếm, tranh phong cảnh... Theo thói quen lâu đời, ở gian thờ cúng tổ tiên, các gia đình thường treo tranh mâm ngũ quả; ngoài cổng thường dán hai bức tranh, một bên là ông Tiến tài, một bên là

ông Tiến lộc, với mong muốn đón nhiều tài lành, phúc ấm cho gia chủ. Cũng có nhà lại dán cặp tranh thần hộ mệnh là những ông tướng nhà trời để xua đuổi ma quỷ, bảo vệ cho gia đình một năm mới an khang, thịnh vượng. Các dòng tranh dân gian mang đậm truyền thống văn hóa thường được treo trong ngày Tết có thể kể đến: Tranh Đông Hồ (Bắc Ninh), tranh Kim Hoàng (Hà Nội), tranh Hàng Trống (Hà Nội) và tranh làng Sinh (Huế).

Tranh Đông Hồ, tên đầy đủ là tranh khắc gỗ dân gian Đông Hồ, là dòng tranh dân gian xuất xứ từ làng Đông Hồ, tỉnh Bắc Ninh. Tranh dân gian Đông Hồ mang theo ngôn ngữ tạo hình đơn giản, hình tượng rõ ràng, gần gũi với đại đa số dân chúng Việt Nam, dễ đi vào lòng người với những ẩn tượng sâu sắc, phản ánh ước mơ, khát vọng sống của con người về một cuộc sống no đủ, hạnh phúc, thường được các gia đình Việt ưa chuộng, chọn treo vào dịp Tết Nguyên đán.

Chỉ với 4 màu cơ bản: Đen, vàng, đỏ, xanh, các nghệ nhân vẫn làm nên những bức tranh hết sức sống động, hài hòa và vô cùng độc đáo. Một điều đặc biệt, không phải ai cũng biết đó là việc dùng màu sắc trong tranh Đông Hồ có ý nghĩa riêng và phù hợp với mỗi đề tài khác nhau, điển hình là nền màu vàng cho cảnh vui tươi tràn ngập sắc xuân trên các bức tranh Đông Hồ ngày Tết. Tranh Đông Hồ có được sức sống lâu bền và có sức cuốn hút đặc biệt với nhiều thế hệ người Việt cũng như du khách nước ngoài cũng bởi những đề tài trên tranh phản ánh đậm chất cuộc sống mộc mạc, giản dị, gần gũi gắn liền với văn hoá người Việt, nhất là trong dịp Tết, như: Tranh “Mẹ con đàn gà”, “Mẹ con đàn lợn” với ước vọng gia đình đông vui, hòa thuận; Tranh “Vinh Hoa”, “Phú Quý” với cậu bé mũm mĩm ôm gà, ôm vịt tượng trưng cho điềm phúc; Tranh “Gà trống” sặc sỡ và oai vệ, tượng trưng cho Ngũ Quý...



Khác với tranh dân gian Đông Hồ, **tranh dân gian Hàng Trống** được in từ bản khắc nét màu đen trên giấy dó, sau đó nghệ nhân mới dùng màu nước tô vờn màu theo khối. Nhiều khi chỉ bằng một nét bút, một lần lấy mực là có thể diễn tả màu sắc thành đậm, nhạt, sáng tối, hình khối. Bởi vậy, tranh dân gian Hàng Trống có độ sâu, uyển chuyển và sống động với nhiều mẫu đẹp, sang trọng, được đặc tả kỹ với các chủ đề như: Tranh “Tổ nữ” thể hiện vẻ đẹp dịu dàng, mới mẻ và thân thuộc giữa con người với thiên nhiên; Tranh “Tứ quý” thể hiện ước vọng 4 mùa Xuân - Hạ - Thu - Đông luôn tràn ngập âm thanh vui tươi; Tranh “Lý ngư vọng nguyệt” với mong muốn đỗ đạt, như cá chép vượt vũ môn hóa rồng; Tranh “Thất đồng” vẽ 7 em bé vui chơi với cây đào tiên đang ra hoa kết trái, thỏa mãn

mong ước của con người về một cuộc sống phồn vinh, hạnh phúc, Tranh “Tam đa” tượng trưng cho phúc đức, tài lộc và sống lâu...

Bên cạnh những bức tranh Tết mang đậm sắc thái văn hoá, lịch sử, tâm linh, mọi người cũng có thể dành vị trí trang trọng trong nhà để đón chào năm mới bằng những bức vẽ hình con giáp đại diện cho năm sắp tới. Ngoài ra, do có gắn bó mật thiết với sự phát triển của tín ngưỡng thờ Mẫu, tranh Hàng Trống được đặt ở vị thế cao hơn trong bản đồ tranh dân gian Việt Nam nên dòng tranh này rất được ưa ái mỗi dịp xuân về.

Trong khi đó, **tranh Kim Hoàng** cũng là dòng tranh dân gian phát triển khá mạnh từ thế kỷ XVIII đến thế kỷ XIX của làng Kim Hoàng (vốn là làng Kim Bảng và Hoàng Bảng), xã Văn Canh, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây cũ, nay là Hà Nội. Tranh Kim Hoàng mang nét đặc trưng khác biệt với hầu hết các dòng tranh dân gian khác bởi màu sắc đặc biệt, còn được gọi là “Tranh Đỏ”. Tranh Kim Hoàng được in trên giấy màu đỏ, giấy hồng điều, giấy tàu vàng.



Nhớ về những ngày giáp Tết xưa, không khí trở nên nhộn nhịp ở các gia đình làm tranh, mọi thành viên trong các gia đình làm tranh Kim Hoàng làm việc tất bật, làm ngày rồi tối đến lại chong đèn

ba dây mà chấm phẩm. Sau một tháng làm tranh, đến ngày rằm tháng Chạp, phường tranh làm Lễ Thánh sư, rồi mới mang tranh đi bán. Tranh Kim Hoàng được quẩy về bán tại các chợ như: Chợ Sầu Giá, chợ Sơn Đồng, chợ Chùa Thầy, chợ Phùng, chợ Vọng, chợ Trạm Trôi, chợ Canh, chợ Diễn, chợ Tây Tựu... rõ nhất là từ ngày Tết ông Táo (23 tháng Chạp). Thời kỳ hưng thịnh, mỗi chợ có đến 5 - 10 chiếu tranh Kim Hoàng được bày bán.



Khác biệt hơn cả là **tranh làng Sình** chất chứa nét đẹp văn hóa làng xã xưa, mang đậm nét đặc sắc của xứ Huế mộng mơ, góp phần làm nên sự đa dạng, phong phú cho dòng tranh dân gian của dân tộc Việt Nam. Xuất xứ từ địa danh của rất nhiều những tín ngưỡng văn hóa dân gian như lễ thờ cúng tổ tiên; lễ kỵ giỗ; lễ cúng “bất đắc kỳ tử”; lễ tảo mộ; lễ cúng gia tiên theo sóc vọng lễ tiết; lễ trai điếu bạt độ; thờ thần cửa ngõ; lễ cúng tiên sư;... Vì vậy, tranh mộc bản ở Sình, ngay từ khi ra đời không thuần túy là dòng tranh phục vụ cho các thú chơi tao nhã, mà chủ yếu là nhu cầu tín ngưỡng, dùng để thờ,

**Chúc Mừng
Năm Mới**

Xuân Giáp Thìn 2024

CỤC THỐNG KÊ TỈNH KIÊN GIANG

Địa chỉ: Số 647A Nguyễn Trung Trực, An Hoà - TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 297.3 812 460-3 811 389 * Fax: 297.3 811 389

Email: kiengiang@gso.gov.vn * Website: cucthongkekg.gov.vn

KỶ I + II - 01/2024 **Con số SỰ KIỆN** 79

để hóa trong các lễ cầu an, giải hạn, lễ Tết. Chủ đề trong tranh làng Sinh chia thành ba nhóm chính là tranh nhân vật, tranh súc vật và tranh đồ vật.

Tranh làng Sinh hoàn toàn làm thủ công. Để có một bức tranh phải trải qua đủ 7 công đoạn, từ xén giấy, quét điệp, in tranh trên mộc bản, phơi tranh, pha màu, tô màu, cuối cùng là điểm nhãn. Giấy dó được quét điệp cho dai, giữ màu; vỏ điệp được nhập từ phá Tam Giang rồi người làm tranh phải tỉ mỉ ngồi già, nghiền thật nhỏ, trộn với lớp bột gạo thành một lớp mịn quét đều lên giấy. Gam màu sử dụng trên tranh làng Sinh gần giống với gam màu được sử dụng trên tranh pháp lam tại các kiến trúc kinh thành Huế. Đó là sự hoà sắc giữa vàng với chàm, đỏ với bích ngọc, xanh với hoả hoàng, phi thúy với hổ phách. Bức tranh khi hoàn thành sẽ lấp lánh bởi vỏ điệp, nền nã bởi chất màu thô mộc, quyến rũ và quan trọng hơn cả là khi bức tranh đến tay người sử dụng đã ẩn chứa một điều gì đó thiêng liêng của cõi tâm linh.

Ngày nay, với nhu cầu của xã hội hiện đại, ngoài dòng tranh thờ cúng, tranh Sinh có thêm các nội dung khác để trang trí thuộc đề tài dân gian và tranh bát âm, làm phong phú thêm cho tranh làng Sinh. Đó có thể là hội vật với các thể vật ngồi, nằm, đứng; hay các trò chơi kéo co nam, nữ, bịt mắt bắt dê...; rồi hình ảnh bát âm gồm nhị, nguyệt, trống, sáo, đàn bầu, tỳ bà, đàn tranh.

Những năm gần đây, nhiều giá trị văn hóa dân gian truyền thống được người dân quan tâm phục dựng. Tranh dân gian truyền thống cũng có xu hướng quay trở lại, mang theo sắc xuân điểm tô cho không gian gia đình ngày Tết. Bên cạnh đó, tranh Tết không còn bó hẹp với các dòng tranh dân gian truyền thống mà được đón nhận dưới góc nhìn cởi mở hơn, hiện đại hơn. Ngoài những bức tranh dân gian theo lối vẽ và chất liệu truyền thống còn xuất hiện tranh Tết có chất liệu đa dạng như: Tranh chạm khắc gỗ, tranh đá quý, tranh gốm sứ, tranh đồng, tranh thêu, tranh khảm trai... mang đậm dấu ấn cá nhân. Tuy hình thức, chất liệu có thể đổi mới, nhưng vẫn dựa trên những đề tài của tranh dân gian xưa và hàm chứa quan niệm sống, có mục đích giáo dục ngay từ đầu năm mới, như rèn đức, luyện tài, tích phúc, để đức cho con cháu đời sau và đem theo sức sống, hơi thở ấm áp, tươi đẹp của mùa xuân.

Thú chơi tranh Tết dù là tranh dân gian truyền thống hay tranh hiện đại đều thể hiện ước vọng của con người cho một năm mới tốt lành. Đây là một phong tục thể hiện nét đẹp văn hóa quý báu, trở thành một phần không thể thiếu trong việc khơi gợi không gian văn hóa đậm sắc màu của của ngày Tết cổ truyền trên quê hương Việt Nam./.

Đình làng - biểu tượng văn hóa của người Việt

Đình làng là công trình kiến trúc xuất hiện khá sớm trong lịch sử của Việt Nam vào khoảng thế kỷ thứ II, III. Thời nhà Đinh, ở cố đô Hoa Lư đã cho dựng đình để các sứ thần có thể nghỉ chân trước khi vào chầu vua. Đến đời nhà Trần, đình được ghi trong Đại Việt sử ký toàn thư với tư cách là trạm nghỉ chân. Đến thời nhà Lê, đình làng rất phát triển.

Suốt chiều dài lịch sử hàng ngàn năm của dân tộc, đình làng trở thành nơi sinh hoạt chung cho cả làng, là nơi có thể tụ họp, bàn bạc công việc và tổ chức các sự kiện, lễ hội văn hóa. Đình cũng chính là nơi thờ cúng Thành hoàng làng, các anh hùng dân tộc hoặc những người có công với làng xã.

Đình làng gắn bó với cuộc sống của người dân tại các làng quê ở Việt Nam. Bởi vậy, khi nói đến văn hóa làng chúng ta liên tưởng ngay tới những hình ảnh mang tính biểu tượng đó là những “cây đa, bến nước, sân đình”.

Theo phong thủy, đình làng thường ở vị trí trung tâm ngôi làng. Nơi lý tưởng nhất để đặt đình là nhìn ra sông nước, nếu không thì có thể đào giếng khơi để có mặt nước phía trước đình cho đúng thế “tụ thủy” và thường chọn vị trí theo hướng Nam và Đông Nam.

Các thành phần chính của kiến trúc đình làng bao gồm: Đại đình, Hậu cung, Tiền tế và Nhà tả vu, hữu vu. Đình làng thường là một ngôi nhà lớn, rộng rãi được dựng bằng những cột gỗ tròn, to và thẳng tắp đặt trên những hòn đá tảng lớn và có bố cục đối xứng với nhau. Các trang trí trong kiến trúc đình làng khá tinh tế gồm những họa tiết liên quan đời thường, thiên nhiên, văn hóa, nghệ thuật truyền thống dân gian... Vì, kèo, xà dọc, xà ngang, xà gỗ

CỤC THỐNG KÊ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính tỉnh, số 198 Bạch Đằng, P. Phước Trung,

TP. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Điện thoại: 254.3 856 030- 3 856 037 * Fax: 254.3 856 037

Email: bariavungtau@gso.gov.vn * Website: thongkebariavungtau.gov.vn

Bản sắc văn hóa

TRONG KIẾN TRÚC ĐÌNH CHÙA VIỆT NAM

Quỳnh Chi

Trong đời sống tinh thần của người Việt, đình làng và chùa là các chốn tâm linh mang nét đẹp văn hóa dân gian truyền thống. Theo dòng chảy của thời gian, kiến trúc đình chùa mặc dù đã có những thay đổi về mặt thiết kế nhưng vẫn giữ được những nét đặc trưng riêng, làm nên sự khác biệt độc đáo.

của đình được làm bằng những loại gỗ tốt. Tường đình thường được xây bằng gạch. Mái đình được lợp ngói mũi hài, hai đầu hồi xây bít đốc hoặc làm bốn góc đầu đao cong. Trên nóc đình là hai con rồng chầu mặt nguyệt gọi là “lưỡng long triều nguyệt” hay “lưỡng long tranh châu”.

Đình làng có khuôn viên rộng rãi với sân vườn. Sân đình được lát gạch. Trước đình có hai cột trụ cao vút, phía trên đình được tạc hình con nghê. Phía trong đình, có bàn thờ ở gian giữa, thờ cúng vị thần Thành hoàng, thần của làng. Trong đình còn có một chiếc trống cái dùng để đánh lên theo nhịp ngũ liên, nhằm thúc giục dân trong làng tụ họp để bàn tính các công việc của làng. Nhiều đình còn có các tấm bình phong, những nét điêu khắc thường thấy là Long Mã hoặc con hổ để trấn trạch.

Trong quan niệm dân gian, không gian kiến trúc của đình làng còn thể hiện sự giàu có của mỗi làng; đình càng to đẹp và cầu kỳ thì càng thể hiện vị thế, sự sung túc của người dân nơi đó.

Những đường nét kiến trúc, trạm khắc

tuy giản đơn, thô mộc nhưng điểm xuyết bởi những trang trí tinh xảo, cổ kính mà rất gần gũi, thân thiết của đình làng còn tồn tại cho đến ngày nay, là những câu chuyện lịch sử, biểu tượng văn hóa, tâm linh, tín ngưỡng quan trọng trong đời sống của người dân Việt Nam.

Chùa - nét đẹp mang hơi thở lịch sử

Chùa là công trình kiến trúc tâm linh công cộng phổ biến tại Việt Nam. Đây là nơi thờ Phật, Bồ Tát cùng những nhân vật trong hệ phái Phật giáo trong một khung cảnh thiên nhiên tĩnh lặng, đưa những tín đồ Phật giáo vào cõi thiền để tu nhân tích đức, làm điều thiện, tránh cái ác.

Vào thế kỷ XI, dưới triều Lý, các vị vua tập trung lo xây dựng đền chùa với sự phong phú, đa dạng qua kiến trúc và mỹ thuật trang trí đạt đến trình độ cao của nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc. Trải qua sự thăng trầm của lịch sử, thiên tai, địch họa, nhiều ngôi chùa đã bị tàn phá nhưng được nhân dân phục dựng, trùng tu và tôn tạo để giữ lại hồn cốt bản sắc văn hóa Việt. Vì thế, kiến trúc chùa Việt Nam dù có thay đổi song vẫn mang vẻ đẹp đặc trưng của từng thời kỳ, giai đoạn lịch sử. Đây cũng là bằng chứng về sự giàu có và bản sắc văn hóa Việt.



Cũng giống như đình, các ngôi chùa thường được xây trên những thế đất "sơn kỳ thủy tú" (núi lạ, sông nước đẹp đẽ) - là những vị trí đẹp, kết hợp hài hoà của ba yếu tố: Trời, Đất, Người.

Tuy mỗi chùa ở Việt Nam có một vẻ khác nhau nhưng kiến trúc thường có cấu trúc chung gồm: Tam quan, sân chùa, nhà bái đường, nhà chính điện và hậu đường.

Tam quan tức là cổng vào chùa, thường là một ngôi nhà với ba cửa vào. Tầng trên của Tam quan có thể dùng làm gác chuông. Qua Tam quan là đến sân chùa. Sân chùa thường được đặt các chậu cây cảnh, hòn non bộ để làm tăng thêm cảnh sắc thiên nhiên cho ngôi chùa. Từ sân chùa nhìn vào, lớp kiến trúc đầu tiên của ngôi chùa là nhà bái đường (hay còn gọi là tiền đường, nhà thiêu hương). Trong nhà bái đường có thể đặt một số tượng, bia đá ghi sự tích của ngôi chùa, có thể đặt cả chuông, khánh. Giữa bái đường là hương án, nơi thắp hương chính. Số gian của bái đường tùy thuộc vào quy mô của chùa, nhỏ nhất là 3 gian, thông thường là 5 gian.

Sau bái đường là một khoảng trống để cho ánh sáng tự nhiên chiếu sáng để vào nhà chính điện - nơi quan trọng nhất của ngôi chùa. Đây là khu bày những pho tượng Phật chủ yếu của điện thờ Phật ở Việt Nam. Qua nhà chính điện, theo đường hành lang đến nhà tăng đường, hay còn gọi là nhà hậu đường. Phần chạy song song với chính điện, nối chính điện

xuống với hậu đường là hai gian hành lang, tạo thành một nhà ba gian.

Canh giữ cửa chùa là hai vị Hộ pháp dung nhan uy dũng, biểu hiện cho cái thiện và cái ác, không dùng lời mà vẫn răn dạy chúng sinh giác ngộ. Trong chùa, tượng các vị Phật và La Hán được xếp theo trật tự tôn nghiêm. Nơi làm lễ bễ thế, vuông vức thể hiện sự giáo hoá nhân gian của các Ngài rộng mở và bao la, không bó hẹp, không phân biệt đối xử.

Từng hoạ tiết trang trí ở các chùa Việt Nam đa phần đều thể hiện tấm lòng cởi mở, vị tha và sự từ bi hỷ xả của Đức Phật. Các mảng mái, tường, cửa, cột được bài trí khoảng cách trong ngoài hợp lý, trông rất cách điệu, nhưng vẫn uy nghiêm. Từ hoành phi câu đối, văn bia hay tên người cung tiến đều được tiến nhân ghi lại rất trân trọng. Thượng lương, đòn nóc được làm rất chắc chắn và đề ghi đục chạm rất công phu.

Các bậc tiền nhân xưa xây chùa luôn đắp vẽ những đường nét hoạ tiết tinh xảo của tứ linh Long, Ly, Quy, Phượng (Rồng, Lân, Rùa, Phượng hoàng) trấn giữ các mảng tường, hàng cột gỗ, thể hiện vẻ nghiêm trang mà mềm mại, uy vũ mà bao dung. Các đỉnh cột trong chùa đắp hình Phượng vũ (Phượng múa) từ mỏ đến đuôi, mang hình dáng rất uyển chuyển.

Phần mái là một trong những đặc điểm nổi bật làm nên nét đặc trưng các đình chùa ở Việt Nam. Kiến trúc mái chùa Việt được chia thành các phần: mái lớn, góc mái, diềm mái, hệ thống

mái đỡ. Hệ thống đỡ mái được đục trạm những hoa văn tinh xảo và mang tính thẩm mỹ cao. Góc mái và diềm mái được làm cong uốn ngược, thường thấy chủ yếu ở miền Bắc. Ngoài ra góc mái còn được chạm hóa nhiều hoa văn nổi bật. Phần diềm mái được liên kết với ngói âm dương mang lại khả năng thoát nước cho nền kiến trúc này. Khoá chặt hai đầu của đòn nóc là hai đế hoặc đôi Lân rất oai dũng.

Trong kiến trúc dân gian, mái chùa thường sẽ được thiết kế theo dạng 4 mái hoặc 8 mái hay còn được gọi với cái tên là mái chống diềm. Các loại ngói trong kiến trúc mái chùa là ngói âm dương, ngói mũi hài, ngói ta nung thủ công... Các loại ngói này được thiết kế mang đậm nét rêu phong cổ kính, đậm chất cổ truyền. Có khá nhiều hoạ tiết được đưa vào phần mái ngói của kiến trúc mái chùa. Chúng ta sẽ bắt gặp mô típ tạo hình rất quen thuộc mà dân gian vẫn thường gọi "Lưỡng long chầu nguyệt" - hình ảnh hai con rồng chầu vào một quả cầu lửa hay hai con chim Phượng chầu quả cầu lửa, thể hiện niềm khát khao và mong ước của con người về một sự thuận hòa của trời đất.

Dù kiến trúc mỗi đình, chùa mang những nét khác nhau nhưng tất cả đều là "chứng nhân" của lịch sử, cùng trải qua biết bao thăng trầm, biến cố của đất nước, ẩn chứa trong đó là sự tài hoa của ông cha ta, là những bản sắc văn hóa, là cốt cách và tâm hồn của người dân đất Việt./.

CỤC THỐNG KÊ TỈNH TUYÊN QUANG

Địa chỉ: Đường 17/8 phường Minh Xuân - TP. Tuyên Quang - Tỉnh Tuyên Quang

Điện thoại: 207.3 823 523- 3 823 509 * Fax: 207.3 823 700

Email: tuyenquang@gso.gov.vn * Website: thongketuyenquang.gso.gov.vn



Chào mừng Ngày Thống kê Việt Nam và kỷ niệm 77 năm ngày thành lập Ngành (6/5), Group Phổ biến thông tin thống kê tổ chức Cuộc thi viết về Ngành với chủ đề: “Theo dấu nghề Thống kê”. Cuộc thi đã thu hút được sự tham gia của nhiều tác giả đã, đang công tác trong và ngoài ngành Thống kê.

Nhân nhân dịp Xuân Giáp Thìn 2024, Tạp chí Con số và Sự kiện biên tập và giới thiệu một số tác phẩm thơ đạt giải trong cuộc thi với mong muốn lan tỏa niềm tự hào, yêu ngành, yêu nghề của các thế hệ công chức, viên chức và người lao động ngành Thống kê hôm nay.

Thống kê Con số nghĩa tình

“Thống kê” hai chữ “Thống kê”!

Ngành mà tôi đã rất đam mê
Trải qua năm tháng thăng trầm
Thống kê con số thấm bao nghĩa tình

Những ngày đi xã, xuống thôn
Đi bằng phương tiện mỗi mòn đôi chân
Leo đèo, lội suối, băng rừng
Vượt bao gian khó nhọc nhằn sớm hôm

Là ngành cung cấp thông tin
Phục vụ các cấp các ngành địa phương
Từ huyện cho đến Trung ương
Thống kê ở khắp nẻo đường ngược, xuôi

Thu thập con số được rồi
Tổng hợp, phân tích “kịp thời” lên trên
“Chính xác, trung thực, khách quan”
Cung cấp “đầy đủ” cho người dùng tin

Để làm cơ sở định hình
Xây dựng kế hoạch tầm nhìn “vĩ mô”
Phát triển kinh tế “vi mô”
Góp phần xây dựng cơ đồ Việt Nam

Vươn lên cố gắng hoàn thành
Chức năng, nhiệm vụ của ngành Thống kê
Mỗi ngày hai buổi đi về
Mang tình con số Thống kê mặn nồng

Xuân về trái khắp non sông
Giáp Thìn năm mới sáng bừng lạc quan
Chúc bạn đồng nghiệp trong Ngành
Dồi dào sức khỏe và luôn yêu nghề
Phát huy truyền thống kết đoàn
Để Ngành lớn mạnh vững vàng đi lên...!

Nông Thị Hương

Cán bộ nghỉ hưu (Phòng Thống kê huyện Hạ Lang -
nay là Chi cục Thống kê huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng)

Thống kê mình yêu lắm đó anh!

Thống kê mình yêu lắm phải không anh?
Khi TỔNG HỢP tìm quanh từng biến số
Dùng biểu đồ vẽ ra nhiều biên độ
Từng chỉ tiêu đúng chỗ, đúng người dùng

Thống kê mình quan trọng lắm anh ơi!
Viết PHÂN TÍCH nêu ra nhiều điểm mới
Những ẩn số bất thường chưa nghĩ tới
Có mô hình tìm ra mọi nguyên nhân

Thống kê mình rất giỏi phải không anh?
Đưa DỰ BÁO dựa trên nền tảng số
Phân mềm quét khối thông tin đồ sộ
Phán đoán nhanh chính xác đúng khi cần

Thống kê mình cũng gần gũi nữa anh!
Tình đồng nghiệp cả 3 miền gần bó
Từ thành phố, đến thôn, bản, xã
Lĩnh vực nào cũng có Thống kê

Những trái tim thao thức với nghề
Để con số mang mùa xuân tươi trẻ
Nếu yêu em, yêu Thống kê anh nhé
Và tự hào... Em - cô gái Thống kê./

Trần Phương Thảo
Cục Thống kê TP Hà Nội

HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ NÔNG SẢN AN TOÀN

XÃ KHÁNH THÀNH

Địa chỉ: Xóm 8, Xã Khánh Thành, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình
Điện thoại: 0817 488 686, 0975 541 117 * **Email:** phamvantuyen7676@gmail.com
Chủ tịch HĐQT: PHẠM VĂN TUYẾN



Sản phẩm rau, củ, quả của HTX được tiêu thụ rộng rãi tại các siêu thị, cửa hàng bán lẻ trong và ngoài tỉnh

Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất và tiêu thụ
nông sản an toàn

Tổng số thành viên HTX: 182

Trong đó:

35 thành viên chủ lực

147 thành viên vệ tinh



01



02



03



04



05

01. Đồng chí Đinh Hồng Thái, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Ninh Bình cùng các đại biểu thăm quan diện tích trồng ớt đặc sản của HTX

02. Các đại biểu thăm quan Cửa hàng giới thiệu sản phẩm rau, củ, quả an toàn của HTX

03. Đồng chí Đinh Hồng Thái, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Ninh Bình chúc mừng HTX Khai trương Cửa hàng rau, củ, quả an toàn.

04. Mô hình trồng rau an toàn tại xã Nông thôn mới kiểu mẫu Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

05. Tận dụng những quả ổi kém chất lượng, hỏng làm thức ăn cho lợn mán đặc sản

HUYỆN ĐỊNH HÓA: TẬP TRUNG MỌI NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Trao đổi với phóng viên Tạp chí Con số và Sự kiện, ông Nguyễn Minh Tú - Chủ tịch UBND huyện Định Hóa cho biết: Để Định Hóa phát triển toàn diện "mạnh về kinh tế", Huyện tranh thủ các nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đúng trọng tâm, trọng điểm.

Theo đó, Huyện đã tranh thủ tối đa các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương, ngân sách Tỉnh, các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; Đồng thời, đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch sử dụng đất... Các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng được Huyện thực hiện nghiêm túc; bố trí quỹ đất đúng, đủ và tập trung; công tác phân bổ, sử dụng vốn các công trình, dự án được thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật. Huyện đã tập trung xây dựng, hoàn thiện các công trình trọng điểm như: Trung tâm Văn hóa - Thể thao, đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các công trình trường, lớp học, xây dựng hạ tầng nông thôn mới... tích cực phối hợp triển khai thực hiện những công trình có ý nghĩa quan trọng là động lực phát triển kinh tế - xã hội của huyện như: Đường điện 110KV, đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2 qua huyện Định Hóa, công trình cải tạo, nâng cấp đường Tỉnh lộ 264 từ ngã ba



Khai thác các sản phẩm nông nghiệp là thế mạnh của Định Hóa để phát triển du lịch gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới theo hướng bền vững

Quán Vuông, xã Trung Hội đến xóm Đèo De, xã Phú Đình...

Bên cạnh đó, Huyện tập trung huy động mọi nguồn lực, vận dụng có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư từ ngân sách Nhà nước, các thành phần kinh tế tư nhân và trong dân cư; thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án, để xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; huy động vốn tín dụng để phát triển kinh tế, đầu tư cho sản xuất; đa dạng hóa các khoản huy động bằng tiền, đất đai, ngày công lao động, vật liệu, máy móc thiết bị,...

Từ năm 2021 đến nay, kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng thương mại, hệ thống trường học, trạm y tế, bệnh viện, trụ sở các cơ quan cấp huyện và các xã, thị trấn, cụm công nghiệp... được quan tâm đầu tư, nâng cấp với tổng số vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 1.200 tỷ đồng.

Đặc biệt, trong thực hiện Nghị quyết chuyên đề xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023, Huyện đã huy động được tổng nguồn vốn thực hiện trên 1.500 tỷ đồng, đạt trên 80% nhu cầu vốn.

Từ một huyện miền núi còn nhiều khó khăn, đến nay, Định Hóa đã thu hút đầu tư một số công trình trọng điểm, nổi bật là dự án xây dựng cụm công nghiệp Tân Dương và Nhà máy may Thagaco Định Hóa với diện tích 13 ha, dự án đường dây và Trạm biến áp 110KV Định Hóa. Các dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông huyết mạch trên địa bàn như: Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ Km 31 Quốc lộ 3 đến Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt ATK Định Hóa (khu vực Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh); dự án nâng cấp, mở rộng từ ngã ba Quán vuông xã Trung Hội đến Trung tâm thị trấn Chợ Chu;

Hạ tầng giao thông huyện Định Hóa được đầu tư xây dựng đáp ứng nhu cầu đi lại và giao thương trao đổi hàng hóa của nhân dân



đường Hồ Chí Minh giai đoạn II; đường Trung Lương - Đồng Thịnh - Định Biên - Bảo Linh - Thanh Định - Bình Yên; tuyến đường Kim Phụng - Quy kỳ - Linh Thông - Lam Vỹ - Tân Thịnh; đường Bảo Cường - Đồng Thịnh; Nhà khám bệnh của Bệnh viện Đa khoa huyện Định Hóa... đã đem đến một diện mạo mới cho hệ thống cơ sở hạ tầng của huyện Định Hóa.



Huyện Định Hóa xác định Quế là cây trồng chủ lực và dành nhiều nguồn lực để hỗ trợ người dân về giống

Thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới (NTM), từ năm 2011 đến năm 2021, huyện Định Hóa có 11 xã đạt chuẩn NTM. Thực hiện Đề án xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn NTM vào năm 2023, kết thúc năm 2022, Huyện có thêm 05 xã đạt chuẩn NTM, nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM lên 16/22 xã, đạt tỷ lệ 72,7%.

Đối với kết quả thực hiện xây dựng 06 xã đạt chuẩn NTM, 03 xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2023, số tiêu chí đã đạt từ 14-15 tiêu chí/xã; Số tiêu chí còn lại cơ bản đạt trên 60% theo yêu cầu bộ tiêu chí. Đối với kết quả thực hiện duy trì, nâng cao các tiêu chí đối với 08 xã đã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2015-2021: Đến nay số tiêu chí đã đạt theo bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025, đạt từ 15-17 tiêu chí/xã; số tiêu chí còn lại cơ bản đạt trên 65% theo yêu cầu bộ tiêu chí mới. Đối với kết quả xây dựng thị trấn Chợ Chu đạt chuẩn đô thị văn minh: Số tiêu chí đã đạt 6/9 tiêu chí; số tiêu chí còn lại cơ bản đạt trên 60% theo yêu cầu. Đối với kết quả thực hiện các tiêu chí huyện NTM: Số tiêu chí đã đạt 6/9 tiêu chí; số tiêu chí còn lại cơ bản đạt trên 65%.

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, sự nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; sự vào cuộc của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, huyện Định Hóa chắc chắn sẽ hoàn thành mục tiêu của Đề án xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn NTM năm 2023./.

Trọng Nghĩa

Những năm qua, đặc biệt là từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình đã bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để chủ động tham mưu cho tỉnh ban hành nhiều chính sách hiệu quả phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

Mạng lưới trường lớp được quy hoạch hợp lý, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em Nhân dân trên địa bàn Tỉnh. Toàn Tỉnh có 476 cơ sở giáo dục (154 trường mầm non, 146 trường tiểu học, 134 trường Trung học cơ sở, 07 trường liên cấp tiểu học và Trung học cơ sở; 27 trường Trung học Phổ thông; 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh và 07 Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện, thành phố) với 7.500 lớp, nhóm lớp; 255.515 trẻ mầm non, học sinh phổ thông, học viên.

Cơ sở vật chất trường lớp ngày càng phát triển theo hướng hiện đại, đồng bộ, số trường học đạt chuẩn quốc gia và tỷ lệ phòng học kiên cố, phòng bộ môn, thư viện đạt chuẩn tăng; Tỉnh bố trí đủ nguồn kinh phí cho các cơ sở giáo dục mua sắm trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động dạy học, giáo dục theo chương trình mới. Trong năm 2023, toàn Ngành đã đầu tư sửa chữa, xây mới 385 phòng học, 152 phòng bộ môn, 166 phòng chức năng, 233 nhà vệ sinh và 23.245 m² sân, tường rào. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia các cấp học 97,6%; tỷ lệ phòng học kiên cố toàn ngành đạt 89,2% (trong đó khối huyện, thành phố đạt 88,9%, khối trực thuộc Sở đạt 97,3%); các cơ sở giáo dục trong tỉnh tích cực triển khai thực hiện các tiêu chí trường học "xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc" theo phát động của Sở.

100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn đầy đủ việc thực hiện chương trình mới theo quy định, Sở đã tăng cường đào tạo đội ngũ giáo viên. Theo đó, bồi dưỡng gần 1.200 giáo viên dạy môn KHTN và Lịch sử - Địa lý cấp THCS, hơn 300 giáo viên dạy Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học



Một giờ học tương tác tại lớp chuyên Anh Trường THPT Chuyên Lương Văn Tụy

NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phan Thành Công

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình

theo chương trình của Bộ ban hành; tổ chức hàng trăm chuyên đề các môn học, giáo dục STEM, Hội thi giáo viên giỏi các cấp; bồi dưỡng gần 400 giáo viên cốt cán dạy học sinh giỏi bậc THCS và tổ chức nhiều sân chơi năng khiếu về tiếng Anh, Khoa học, nghệ thuật và TDTT tạo nền tảng nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn.

Công tác quản lý, quản trị nhà trường được tăng cường; kỷ cương, nền nếp, dân chủ trong các cơ sở giáo dục được đảm bảo. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy được đẩy mạnh. Đặc biệt, năm 2023, đã triển khai phần mềm đăng ký tuyển sinh đầu cấp trực tuyến ở các cấp học, thực hiện thanh toán thu học phí và các dịch vụ giáo dục không dùng tiền mặt ở 100% cơ sở giáo dục. Năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình được đánh giá xếp thứ Nhất trong toàn tỉnh về mức độ chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước.

Việc lựa chọn, tập huấn, bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa được ngành chỉ đạo thực hiện kỹ lưỡng, hiệu quả, đảm bảo các quy định. Ninh Bình là một trong các địa phương tổ chức biên soạn kịp thời, chất lượng tài liệu giáo dục địa phương đưa vào giảng dạy đúng tiến độ CTGDPT 2018.

Ninh Bình là một trong ba tỉnh đầu tiên của cả nước đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở mức độ cao nhất và luôn được duy trì vững chắc. Kết quả thi tốt nghiệp Trung học Phổ thông những năm qua luôn đứng trong top 4 tỉnh



Đồng chí Phan Thành Công, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình tặng giấy khen cho các tập thể xuất sắc. Ảnh: Minh Quang

dẫn đầu cả nước về điểm trung bình các môn thi; phong trào và chất lượng dạy học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực; số lượng, chất lượng giải học sinh giỏi Quốc gia được nâng lên, hai năm liền Ninh Bình có học sinh đoạt giải Nhất Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia Trung học Phổ thông. Chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học của Ninh Bình có bước phát triển vững chắc, toàn Ngành hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2023 của tỉnh về lĩnh vực giáo dục đào tạo.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, ngành Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình vẫn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức, cụ thể như: Một số nơi còn tình trạng quá tải số trẻ/học sinh/lớp; số lượng giáo viên biên chế trong toàn tỉnh còn thiếu so với định mức quy định. Ở cấp Trung học

Cơ sở, đội ngũ giáo viên còn tình trạng mất cân đối về cơ cấu môn; một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên chưa theo kịp yêu cầu đổi mới; nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển hệ thống trường ngoài công lập còn hạn chế...

Trong thời gian tới, ngành Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình tiếp tục bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các nội dung chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và của tỉnh Ninh Bình để lãnh đạo, chỉ đạo toàn ngành phát huy các thành tựu đã đạt được, cùng đoàn kết, nỗ lực, chủ động, sáng tạo vượt qua những khó khăn, thách thức, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của ngành, không ngừng đổi mới, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, đảm bảo giáo dục và đào tạo Ninh Bình tiếp tục có bước phát triển bền vững, đáp ứng niềm tin và sự mong đợi của Đảng bộ và Nhân dân Ninh Bình./.

TRƯỜNG THPT GIA VIỄN A: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN

Được thành lập từ năm 1960, trải qua hơn 63 năm xây dựng và phát triển, Trường THPT Gia Viễn A (Huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình) đã vượt qua khó khăn, thử thách, ngày càng lớn mạnh, trở thành điểm sáng, nuôi dưỡng tâm hồn, trí tuệ, tài năng của biết bao thế hệ học sinh. Hiện nay, bắt kịp với những thay đổi của toàn ngành, thầy và trò Trường THPT Gia Viễn A tiếp tục đoàn kết, sáng tạo và đạt được nhiều thành tích đáng tự hào, nối dài truyền thống vẻ vang của Nhà trường.



Học sinh Trường THPT Gia Viễn A tham gia học và thi trực tuyến tại phòng thư viện điện tử của Nhà trường

Những năm học vừa qua, được sự quan tâm của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, Huyện ủy, HĐND - UBND huyện Gia Viễn; đồng thời, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, Trường THPT Gia Viễn A đã tranh thủ mọi nguồn lực để hoàn thiện các hạng mục cơ sở vật chất trường lớp. Hiện nay, Nhà trường có cơ sở vật chất hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn của trường THPT đạt chuẩn Quốc gia với các khu: Hiệu bộ, nhà học với 30 phòng học văn hóa, 5 phòng học bộ môn; số bàn ghế có đủ 1.200 chỗ ngồi cho học sinh học 1 ca. Các phòng học được trang bị đầy đủ bảng chống lóa, quạt điện, bóng điện chiếu sáng; tường lớp học được trang trí theo nhiều chủ đề, tạo môi trường lớp học thân thiện, đẹp mắt.

Ngoài ra, Nhà trường còn có phòng thư viện với đầy đủ các loại sách, báo, tạp chí, cùng nhiều tài liệu tham khảo; phòng tin học kết hợp thư viện điện tử đạt chuẩn

với 45 máy tính được kết nối mạng internet; nhà đa chức năng, sân khấu, khu thể thao, hồ điều hòa, hệ thống cây xanh, cây bóng mát...

Song song với đầu tư về cơ sở vật chất, Nhà trường còn đặc biệt quan tâm, chăm lo đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Hiện nay, nhà trường có 75 cán bộ, nhà giáo và người lao động, 100% giáo viên trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn (trên chuẩn 22 người, chiếm 29,3%). Đội ngũ giáo viên giỏi về chuyên môn, có ý thức trách nhiệm cao, tâm huyết với phong trào giáo dục. Năm học 2022-2023, Nhà trường có 05 giáo viên tham gia Hội thi GVG cấp Tỉnh, cả 5 thầy, cô đều được công nhận giáo viên giỏi.

Cùng với đó, tất cả các thầy, cô giáo trong Nhà trường đều sử dụng thành thạo CNTT, kết hợp giữa giáo án thông thường và điện tử, khai thác thành thạo nhiều kênh tài liệu giảng dạy, cổng trường học kết nối. Những năm học gần đây, các tổ chuyên môn

của nhà trường đã thực hiện có hiệu quả 05 chuyên đề cấp tỉnh và hàng chục chuyên đề cấp trường về sinh hoạt chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn và chất lượng thi THPT Quốc gia.

Đặc biệt, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, Trường THPT Gia Viễn A đã thực hiện đổi mới phương pháp dạy học để phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy; chú ý tổ chức dạy học phân hóa phù hợp với các đối tượng học sinh khác nhau. Đồng thời, đa dạng hóa các hình thức học tập như trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông... Từ đó, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nhằm góp phần phát triển năng lực học sinh.

Với những cố gắng đó, trong nhiều năm qua chất lượng giáo dục Nhà trường luôn ổn định và nằm trong top cao khối THPT toàn Tỉnh. Năm học 2022-2023, tỷ lệ HS đỗ tốt nghiệp đạt 100%. Nhiều HS Nhà trường đã trúng tuyển vào các trường đại học hàng đầu của cả nước như: Đại học Y Hà, Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, Đại học Ngoại thương,...

Tại kỳ thi chọn HSG lớp 12 cấp Tỉnh năm học 2022-2023, Đoàn tuyển Nhà trường đạt được

thành tích đáng tự hào: Có 01 giáo viên nhận giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT Ninh Bình “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng HSG năm học 2022-2023”; có 29/29 em dự thi đạt giải (là 1 trong 06 trường có 100% HS tham gia dự thi đạt giải); tổng số giải thưởng: 75 giải, trong đó: 04 giải Nhất ở các môn: Toán, Vật lý, Địa lý, Tổ hợp A00 (là 1 trong 04 trường có nhiều giải Nhất); 30 giải Nhì ở các môn: Toán, Lý, Hoá, Anh, Văn, Lịch sử, Địa lý (là 1 trong 5 trường có nhiều giải Nhì nhất); 17 giải Ba và 24 giải Khuyến khích.



Trường THPT Gia Viễn A Tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2023

Song song với dạy văn hóa, Trường THPT Gia Viễn A cũng luôn quan tâm giáo dục “kỹ năng mềm” cho HS thông qua các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT... Trường đã phối hợp với Công an huyện Gia Viễn tổ chức học sinh tìm hiểu và thực hành về lái xe an toàn, thực hành phòng cháy, chữa cháy. Tích cực tham gia các cuộc thi, chuyên đề tìm hiểu về ATGT, phòng chống ma túy và bạo lực học đường. Tích hợp kiến thức pháp luật vào các môn học có liên quan, nhất là giờ học môn GDCD ở các lớp 10,11,12... tổ chức cho học sinh tham gia các chuyến tham quan, dã ngoại hướng về cội nguồn tại các điểm di tích lịch sử văn hóa, cách mạng, khu du lịch tâm linh trong và ngoài tỉnh... mang đến nhiều trải nghiệm bổ ích về thực tế cuộc sống cho học sinh...

Một số thành tích tiêu biểu của Nhà trường

- Năm học 2019-2020, Bộ GD & ĐT tặng Bằng khen đơn vị xuất sắc; UBND tỉnh Ninh Bình công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; Sở GD & ĐT công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.
- Năm học 2020-2021, 2022-2023 UBND tỉnh Ninh Bình tặng Bằng khen.
- Những năm học gần đây, Chi bộ Nhà trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể trong sạch vững mạnh, tiêu biểu; Công đoàn Nhà trường đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh, xuất sắc.

Trọng Nghĩa

**Trường THPT Yên Mô B:
Không ngừng đổi mới
sáng tạo, ra sức thi đua
“Dạy tốt - Học tốt”**

Trường THPT Yên Mô B được thành lập tháng 8 năm 1971, địa bàn tuyển sinh của Trường là con em các xã thuộc khu vực phía Đông Nam huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, nhưng có truyền thống hiếu học. Trải qua hơn 52 năm xây dựng và trưởng thành, hiện nay Trường THPT Yên Mô B đã phát triển mạnh cả về quy mô và chất lượng giáo dục, được các cấp uỷ Đảng, chính quyền và Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao, được Nhân dân địa phương tin cậy, học sinh tin yêu. Nhà trường đã không ngừng đổi mới sáng tạo, ra sức thi đua “Dạy tốt - Học tốt” để khẳng định truyền thống, vị thế của mình trong sự phát triển chung của ngành Giáo dục tỉnh Ninh Bình.



Thầy Nguyễn Thế Vinh, Hiệu trưởng Trường THPT Yên Mô B (bìa trái) trao đổi thông tin với phóng viên Tạp chí Con số và Sự kiện

Những năm học vừa qua, được sự quan tâm của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT Ninh Bình, UBND huyện Yên Mô, Trường THPT Yên Mô B được đầu tư xây dựng mới, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, đảm bảo đáp ứng yêu cầu dạy và học. Hiện, Nhà trường có 45 phòng học cao tầng, kiên cố đạt tiêu chuẩn quy định, các phòng học đều có đầy đủ bàn ghế và hệ thống điện chiếu sáng, quạt mát; 2 phòng Tin học với 48 máy tính, 3 phòng thực hành (Lý, Hóa, Sinh), 1 phòng ứng dụng nghe tiếng Anh, 1 phòng thư viện, 1 nhà đa năng và một số trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ, sân chơi bãi tập, lán xe... cùng nhiều đồ dùng khác phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập của cán bộ, giáo viên, học sinh.

Nhận thức sâu sắc “muốn có trò giỏi trước hết phải có thầy giỏi”, Nhà trường luôn quan tâm, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ thầy, cô giáo. Nhà trường

cũng thường xuyên phát động các phong trào thi đua gắn với nội dung chuyên môn; tổ chức các Hội thi, hội thảo chuyên môn cấp trường tạo động lực cho cán bộ, giáo viên thi đua nâng cao năng lực, trình độ. Năm học 2022-2023, Nhà trường có 76 cán bộ, nhà giáo và nhân viên; Trong đó, đội ngũ giáo viên trình độ đạt chuẩn 100%, 10 người có trình độ thạc sĩ, tất cả các giáo viên đều tâm huyết, nhiệt tình với nghề nghiệp, không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tập thể sư phạm đoàn kết, thống nhất, cộng đồng trách nhiệm, biết phát huy nội lực và truyền thống vẻ vang của Nhà trường.

Hiện nay, ngành Giáo dục đang đổi mới mạnh mẽ, thay đổi từ truyền dạy kiến thức sang trang bị kỹ năng, phát triển năng lực người học. Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, ngay từ đầu các năm học, Trường THPT Yên Mô B đã xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo phương pháp và kỹ năng dạy học tích cực, sắp xếp lại các bài học thành bài học theo chủ đề, thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập để học sinh thực hiện ở trong và ngoài lớp học. Bên cạnh đó, Trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chú trọng rèn luyện cho học sinh (HS) phương pháp tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức mới giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học, dành nhiều thời gian trên lớp cho HS trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình.

Không bó hẹp trong phạm vi các bài giảng trên lớp, các thầy, cô còn hướng dẫn để các em tự tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn vào giờ chào cờ đầu tuần với các chủ đề của các môn học. Song song với việc dạy văn hóa, Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, bồi dưỡng phẩm chất cho HS thông qua các chủ đề gần gũi và thiết thực như: Tình bạn, tình yêu, hôn nhân và gia đình; truyền thống tôn sư trọng đạo; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có chuyên môn như công an, quân đội, y tế tổ chức các chuyên đề truyền thông về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng chống tác hại của ma túy, sức khỏe sinh sản vị thành niên; phòng chống xâm hại tình dục...

Nhờ cách làm hiệu quả, liên tiếp các năm học vừa qua, Nhà trường đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục được giao, chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì, củng cố, giáo dục mũi nhọn được nâng cao. Nổi bật, trong năm học 2022-2023, kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực loại khá, giỏi đều tăng so với năm học trước. Cụ thể: Hạnh kiểm loại khá, tốt 1.236 học sinh, chiếm 98,41%; Học lực khá, giỏi 1.058 học sinh, chiếm 84,24%, không có

học sinh học lực kém. Tại kỳ thi THPT Quốc gia năm học 2021-2022, tỷ lệ HS đỗ tốt nghiệp đạt 100%, điểm bình quân Nhà trường xếp thứ 4 toàn Tỉnh; Trong đó, môn thi Hóa học có điểm bình quân cao nhất tỉnh, các môn còn lại đều trong top 10. Có 13 HS đạt từ 27,25 điểm trở lên, đạt giải thưởng Đinh Bộ Lĩnh. Nhiều HS ở các lớp 12A1, 12A4 đỗ vào Trường Đại học Y Hà Nội, Đại học Bách khoa Hà Nội, các trường sĩ quan quân đội, cùng một số trường đại học, cao đẳng top đầu. Tại kỳ thi THPT Quốc gia năm 2023, Nhà trường có 100% HS đỗ tốt nghiệp; Trong đó, có 26 em đạt điểm 10, 19 em đạt từ 27 điểm trở lên, 4 em đạt từ 28 điểm trở lên, đặc biệt em Nguyễn Thị Hồng Hạnh đạt điểm cao nhất 28,5 khối C.

Về kết quả một số kỳ thi: Tại kỳ thi chọn HSG lớp 12 cấp Tỉnh: Đoàn tuyển Nhà trường đạt 80 giải; Trong đó, đạt 4 giải Nhất, 28 giải Nhì, 35 giải Ba và 13 giải KK (toàn đoàn xếp thứ 06 của tỉnh). Được nhận Cờ Khuyến khích (KK) của Sở Giáo dục; Thi Đại sứ văn hóa đọc cấp Tỉnh đạt: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì và 01 giải KK; cấp Quốc gia đạt 01 giải KK; Thi QPAN cấp Quốc gia đạt 01 giải Nhì; Thi sáng tạo trẻ cấp huyện đạt 01 Nhì và 01 KK; Hội thi Giai điệu tuổi hồng cấp Tỉnh đạt một giải A, một giải C và được nhận cờ KK toàn đoàn; Thi HSG cấp trường khối 10 đạt 48 giải; Thi HSG cấp trường khối 11 đạt 39 giải.



Em Phạm Mai Xoan, Thủ khoa kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 của trường THPT Yên Mô B

Ghi nhận những nỗ lực cống hiến và thành tích đáng tự hào của các thế hệ cán bộ, giáo viên, học sinh Nhà trường, Trường THPT Yên Mô B đã vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý. Năm 2007, Nhà trường được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba; năm học 2016-2017, Nhà trường được tặng Cờ thi đua xuất sắc của Bộ GD&ĐT; Năm học 2017-2018, Nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình tặng Bằng khen; Năm học 2019-2020, Nhà trường nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Năm học 2020-2021, Nhà trường nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Nhiều năm liên tục Trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc.../.

M.H

TRƯỜNG THPT BÌNH MINH

Phát triển mạnh về quy mô và chất lượng giáo dục



Thầy và trò Trường THPT Bình Minh trong giờ học Vật lý. Ảnh: Minh Quang

Trong những năm học vừa qua, Nhà trường đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn, đó là: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tổ chức chuyên đề STEM và trải nghiệm sáng tạo... Song song với đó, Trường cũng tích cực hưởng ứng, thực hiện các phong trào thi đua như “Dạy tốt, học tốt”, “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc”, “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”; các cuộc vận động: “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;... Nhờ đó, Trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Giáo dục toàn diện đạt được kết quả rất tích cực, tỷ lệ học sinh khá, giỏi và xếp loại hạnh kiểm khá, tốt tăng theo mỗi năm học. Tính trong 5 năm (2018-2023), tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng từ 72,2%-87,7%; Hạnh kiểm xếp loại tốt, khá tăng từ 98,7% lên 99,5%, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu. Mặt khác, thông qua kỳ thi kiểm định chất lượng, Trường luôn có kết quả

Trường THPT Bình Minh, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình thành lập ngày 26/10/1994. Trải qua 29 năm xây dựng và trưởng thành, Nhà trường đã có sự phát triển mạnh về quy mô và chất lượng giáo dục, tạo được niềm tin của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân địa phương.

đứng đầu trong khối các trường THPT không chuyên của Tỉnh. Kết quả thi tốt nghiệp phổ thông của nhà trường hằng năm luôn đạt tỷ lệ cao, là một trong những trường có hiệu quả đào tạo tốt nhất với tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%. Trong 2 năm học gần đây, Trường đều có học sinh đạt thủ khoa khối A của tỉnh Ninh Bình. Công tác hướng nghiệp và dạy nghề đạt kết quả khả quan, 100% học sinh tốt nghiệp ra trường đều có chứng chỉ nghề (Điện dân dụng) đạt loại khá, giỏi.

Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn được Nhà trường đặc biệt quan tâm đầu tư với nhiều giải pháp đột phá như: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để giáo viên, học sinh ý thức được tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng mũi nhọn, góp phần đưa nhà trường nằm trong топ đầu của Tỉnh. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, vinh danh, có chế độ đãi ngộ tốt đối với những giáo viên nhiệt tình, tâm huyết, có nhiều thành tích. Xây dựng môi trường học đường thân thiện, đoàn kết với các giá trị cốt lõi; cải cách lề lối làm việc; thực hiện nghiêm kỷ luật lao động. Bên cạnh đó, Nhà trường còn đặc biệt quan tâm đến công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên,

xây dựng thư viện nhà trường với nhiều đầu sách tham khảo hay để giáo viên tự học và bồi dưỡng kiến thức, thường xuyên tạo điều kiện để giáo viên trao đổi kinh nghiệm chuyên môn với đồng nghiệp tại các trường trong và ngoài Tỉnh. Sử dụng hiệu quả nguồn học liệu mở trên mạng, các trang hỗ trợ dạy và học.

Do vậy, trong 5 năm qua, kết quả thi học sinh giỏi văn hóa của Trường đều xếp trong топ đầu toàn tỉnh (Nhất, Nhì, Ba), trong đó có 2 giải quốc gia và 225 giải cấp tỉnh; thi khoa học kỹ thuật có 12 học sinh đoạt giải cấp tỉnh; 20 học sinh đạt Giải thưởng Đinh Bộ Lĩnh; hằng năm có khoảng 80% học sinh lớp 12 đỗ đại học, cao đẳng. Ngoài ra, cuộc thi Chinh phục IELTS cấp tỉnh năm học 2021-2022 có 2 học sinh lọt vào vòng chung kết và giành 1 giải Nhất, 1 giải Khuyến khích; năm học 2022-2023 có 1 học sinh lọt vào vòng chung kết và giành giải Nhất. Các sáng kiến kinh nghiệm của cán bộ, giáo viên ngày càng được cải thiện về chất lượng được áp dụng tốt trong giảng dạy và quản lý. Trong 5 năm, có 15 sáng kiến được xếp loại giỏi, 12 sáng kiến được xếp loại khá, 4 sáng kiến được công nhận cấp Tỉnh.

Việc tổ chức xây dựng các chuyên đề dạy học cho các nhóm chuyên môn, dạy học tích hợp liên môn được Trường triển khai rất tích cực. Trong 5 năm, đã tổ chức được hơn 25 chuyên đề lớn nhỏ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giờ lên lớp và giúp học sinh tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức. Trong đó, những chuyên đề được đánh giá cao như: “Tìm hiểu về Biển đảo Việt Nam”

của nhóm Địa lý được phát sóng trên Truyền hình Quân đội; chuyên đề “Tìm hiểu về di chúc Bác Hồ” của nhóm Lịch sử; chuyên đề “Hàn Mạc Tử - một hồn thơ” của nhóm Ngữ văn... Đặc biệt, năm học 2020-2021, đã tổ chức được 17 chuyên đề STEM của các nhóm chuyên môn, trong đó 2/3 số chuyên đề đạt chất lượng cao. Năm học 2022-2023 đã tổ chức được 01 chuyên đề cấp Tỉnh môn GDQP&AN, 13 chuyên đề cấp trường.



Lễ kết nạp đảng viên cho học sinh xuất sắc trường THPT Bình Minh

Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin được Nhà trường khai thác triệt để trong việc quản lý và học tập. Các phòng làm việc, phòng chờ, thư viện đều được trang bị máy tính có kết nối Internet để quản lý nhân sự, quản lý điểm, quản lý tài chính; quản lý thư viện... Đặc biệt, Nhà trường đã ứng dụng hiệu quả các phần mềm trực tuyến để tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT online cho học sinh khối 12 và 2 cuộc thi online: Olympic Tài năng Tiếng Anh; Thiết kế Trailer sách - Giới thiệu sách...

Ghi nhận những thành tích đã đạt được, liên tục từ năm học 2017-2018 đến năm học 2021-2022, Trường THPT Bình Minh được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình tặng Cờ và Bằng khen, được Chính phủ tặng Bằng khen. Có 300 lượt cá nhân được tặng danh hiệu Lao động tiên tiến; 60 lượt cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; 10 lượt cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Chủ tịch UBND tỉnh...

Trên cơ sở những thành tích đã đạt được, trong những năm học tiếp theo, Trường THPT Bình Minh tiếp tục nỗ lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý, đặc biệt là dạy học trực tuyến. Mua sắm thêm trang thiết bị thí nghiệm, xây dựng thư viện đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu thay đổi sách và đổi mới phương pháp giảng dạy. Duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn của trường học đạt chuẩn quốc gia.../.

P.V

Hiện, Quỹ Tín dụng nhân dân (TDND) Phú Lương được phép hoạt động trên địa bàn 3 địa phương: Thị trấn Đu, xã Đông Đạt và Phần Mễ của huyện Phú Lương. Đây là các địa phương có tốc độ phát triển khá nhanh, nhu cầu về vốn cho sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi, giao thương kinh doanh buôn bán, trao đổi hàng hóa và tiêu dùng của Nhân dân là rất lớn. Trong xu thế mở cửa và hội nhập, thị trường tín dụng luôn rộng mở và bình đẳng cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cạnh tranh. Vấn đề đặt ra cho Quỹ là làm thế nào để Nhân dân tin tưởng tham gia trở thành thành viên và vay vốn hoặc gửi tiền?

Trao đổi với phóng viên Tạp chí Con số và Sự kiện, bà Nông Thị Ngâm, Giám đốc Quỹ TDND Phú Lương cho biết: Nhằm tạo ra sự khác biệt trên thị trường tín dụng, Quỹ đã tập trung vào việc nâng cao chất lượng phục vụ. Trước hết, cán bộ của Quỹ từ bộ phận giao dịch khách hàng tới nhân viên tín dụng cần phải luôn “chỉn chu” từ trang phục tới thái độ giao tiếp, trong công việc phải nhiệt tình, hăng hái và liêm khiết. Cán bộ của Quỹ sẵn sàng hỗ trợ thành viên, khách hàng làm các thủ tục cần thiết (nhất các các thủ tục liên quan tới các cơ quan chính quyền cấp xã, huyện). Quỹ cũng tuyên truyền để thành viên không tiếp tay, bao che cho các hành vi tiêu cực, đồng thời sẵn sàng kiểm điểm, kỷ luật đối với cán bộ có biểu hiện sách nhiễu, gây khó dễ cho khách hàng. Còn đối với những hành động đẹp, việc làm tốt của cán bộ như trả lại tiền thừa với số lượng lớn cho khách hàng sẽ được động viên và khen thưởng kịp thời. Quỹ cũng cắt giảm tối đa các thủ tục, quy trình, đồng thời đa dạng các sản phẩm tín dụng như áp dụng hình thức gửi, rút tiết kiệm, sử dụng lãi suất linh hoạt. Các quy trình, sản phẩm này đều đảm bảo theo đúng hướng dẫn và quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Bên cạnh đó, Quỹ đã tích cực xây dựng mối quan hệ mật thiết với các ban, ngành, đoàn thể, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, vì thế, các phương án hoạt động của Quỹ luôn theo sát mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hỗ trợ tích cực người dân và góp phần cùng địa phương thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo...

Xác định công tác cán bộ là gốc rễ của mọi thành công, vì vậy, xuyên suốt quá trình hoạt động từ khi thành lập đến nay, Ban lãnh đạo Quỹ hết sức quan tâm đến công tác tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ. Theo đó, Quỹ đã bố trí sắp xếp công việc, đồng thời tạo điều kiện hỗ trợ cho cán bộ, nhân viên tham gia các chương trình đào tạo dài hạn chuyên ngành kế toán, ngân hàng, tài chính hoặc các khóa tập huấn ngắn hạn, bồi dưỡng nghiệp vụ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Liên minh HTX và Ngân hàng Hợp tác Việt Nam tổ chức. Ngoài ra, Quỹ khuyến khích phong trào tự học, đồng thời

QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN PHÚ LƯƠNG TỪNG BƯỚC TẠO DỰNG NIỀM TIN

Quỹ Tín dụng nhân dân Phú Lương (thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) được thành lập theo quyết định số 440/QĐ-NHNN; Giấy phép thành lập và hoạt động số 01/GP-NHNN, ngày 19/5/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên. Trong suốt chặng đường hơn 15 năm hoạt động, Quỹ nhiều lần đối mặt với những khó khăn, thách thức (đặc biệt, những năm đầu mới đi vào hoạt động). Tuy nhiên, bằng những quyết sách đúng đắn của HĐQT, cùng với sự quyết tâm của Ban Giám đốc, Quỹ từng bước nâng cao chất lượng các hoạt động tín dụng, dịch vụ. Những năm gần đây, Quỹ liên tục tăng trưởng về cả nguồn vốn và dư nợ cho vay, từng bước tạo dựng được niềm tin với Nhân dân trên địa bàn.



Lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã tỉnh và huyện Phú Lương trao Cờ thi đua của UBND tỉnh tặng Quỹ TDND Phú Lương

tổ chức các buổi học tập theo chủ đề tại Quỹ cho tất cả các cán bộ tham gia. Song song đó, Quỹ TDND Phú Lương xây dựng cơ chế tuyển dụng công khai, minh bạch để bổ sung thêm cán bộ trẻ có năng lực được đào tạo bài bản chính quy. Nhờ vậy, đến nay, Quỹ đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, nhân viên với 10 người, phần lớn còn tương đối trẻ, có năng lực, trình độ chuyên môn, đủ khả năng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công.

Với những giải pháp then chốt như vậy, trong những năm gần đây, Quỹ TDND Phú Lương luôn giữ được tốc độ tăng trưởng ổn định về cả quy mô nguồn vốn lẫn dư nợ cho vay. Năm 2022, tổng nguồn vốn hoạt động của Quỹ trên 89,8 tỷ đồng, tăng 21,2% so với đầu năm, đạt 102% kế hoạch; Doanh số cho vay 91,5 tỷ đồng, doanh số thu nợ 73,7 tỷ đồng, đạt 102,2% KH. Tổng số thành viên tham gia Quỹ 1.822 người. Năm 2023,

tổng nguồn vốn hoạt động của Quỹ 85,5 tỷ đồng, bằng 95% KH; Dư nợ 81,7 tỷ, đạt 94% KH; Doanh số cho vay tính đến tháng 10/2023 là 70,7 tỷ đồng, doanh số thu nợ 70,4. Tổng số thành viên tham gia Quỹ 1.876 người. Thu nhập bình quân khoảng 12 triệu đồng/người/tháng, mọi chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN... cho người lao động được Quỹ thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; thu nhập và phúc lợi xã hội hằng năm của nhân viên được lãnh đạo Quỹ quan tâm, chăm lo chu đáo, góp phần giúp người lao động yên tâm công tác.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, hằng năm, Quỹ TDND Phú Lương trích một phần lợi nhuận để tri ân khách hàng, tham gia ủng hộ các hoạt động an sinh xã hội của 3 địa phương: thị trấn Đu, xã Động Đạt, xã Phấn Mễ mà Quỹ đứng chân với số tiền hàng chục triệu đồng. Ngoài ra, Quỹ còn thường xuyên

thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách, thương binh, liệt sĩ vào mỗi dịp 27/7, Tết Nguyên đán hằng năm; ủng hộ trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn, nạn nhân chất độc màu da cam, đồng bào vùng thiên tai, bão lũ... Với những đóng góp hiệu quả cho sự phát triển của các thành viên, Quỹ TDND Phú Lương đã thực sự trở thành địa chỉ tin cậy và điểm tựa giúp thành viên thoát nghèo, vươn lên làm giàu trên chính quê hương mình. Sự tin tưởng đó là phần thưởng có ý nghĩa lớn nhất cho những nỗ lực vượt khó vươn lên không ngừng của Quỹ. Đây chính là động lực để Quỹ tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ và hiệu quả hoạt động.

Trong thời gian tới, Quỹ TDND Phú Lương mong muốn chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên tiếp tục theo sát, đồng hành, lắng nghe tâm tư của hệ thống các Quỹ TDND trên địa bàn Tỉnh, từ đó, tổng hợp ý kiến để có kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan và Chính phủ xem xét đối với những Quỹ TDND hoạt động tốt, duy trì hiệu quả chất lượng tín dụng sẽ được giữ nguyên phạm vi hoạt động (không phải thu hẹp địa bàn) và tạo điều kiện thuận lợi để các quỹ linh hoạt trong tiếp nhận thành viên mới. Điều này góp phần đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững cho các thành viên đang vay vốn của Quỹ./

P.V

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TAM ĐIỆP: NƠI GỬI TRỌN NIỀM TIN CỦA NGƯỜI BỆNH

Những năm qua, Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng (CH&PHCN) Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình thực hiện khám, điều trị, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho hàng nghìn lượt bệnh nhân là các đối tượng chính sách, thương, bệnh binh; phẫu thuật chỉnh hình cho hàng nghìn ca là những người khuyết tật, người bị tai nạn. Đây là địa chỉ tin cậy của Nhân dân địa phương Ninh Bình và các tỉnh lân cận...

Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp (tiền thân là Trung tâm CH&PHCN Tam Điệp) được thành lập ngày 10/7/1975 theo Quyết định số 180/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ (nay là Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội). Trong quá trình xây dựng và phát triển, chức năng nhiệm vụ của đơn vị luôn được bổ sung phù hợp với sự phát triển của đất nước, sự phát triển của khoa học kỹ thuật hiện đại, nhu cầu khám chữa bệnh của người có công với cách mạng, nhân dân lao động. Năm 2002, Bệnh viện được chuyển về tỉnh Ninh Bình quản lý, cơ quan chủ quản là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; ngày 05/11/2014, đơn vị được tổ chức lại và nâng cấp thành Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp. Năm 2019, Bệnh viện chuyển sang hoạt động tự chủ chi thường xuyên.

Ông Vũ Văn Trình, Giám đốc Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp cho biết: Những năm qua, Bệnh viện luôn nhận được sự quan tâm

của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Ninh Bình, của Bộ LĐ-TB&XH, bằng nhiều nguồn lực khác nhau, đơn vị đã tích cực đầu tư, sửa chữa nhà điều dưỡng khang trang sạch đẹp, mua sắm trang thiết bị nội thất, vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, phẫu thuật chỉnh hình và PHCN, đáp ứng tốt nhu cầu khám, điều trị, PHCN cho các đối tượng người có công và người bệnh. Song song nhiệm vụ ngành Lao động, Thương binh và Xã hội giao, hằng năm, Bệnh viện còn tiếp nhận và điều trị hàng trăm ca phẫu thuật chấn thương chỉnh hình cho bệnh nhân bị tai nạn, người tàn tật, PHCN cho người bệnh bị tai biến mạch máu não trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và các tỉnh lân cận như: Hà Nam, Nam Định, Hòa Bình, Thanh Hóa... được bệnh nhân tin tưởng và đánh giá cao. Kết quả trên đã góp phần giảm tải cho các bệnh viện tuyến Trung ương, đặc biệt giảm chi phí điều trị cho người bệnh.



Đồng chí Vũ Văn Trình
Giám đốc Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp

Bệnh viện có quy mô gồm 5 phòng, khoa chuyên môn, nghiệp vụ với 46 cán bộ, viên chức, người lao động; Trong đó, trình độ đại học 25 người, chiếm 54,4%, sau đại học 03 người, chiếm 6,5%. Các phòng, khoa chuyên môn của Bệnh viện được trang bị tương đối đầy đủ các loại máy móc, thiết bị y tế hiện đại. Bệnh viện cũng là một trong những đơn vị đầu tiên triển khai bệnh án điện tử, thu viện phí không dùng tiền mặt. Các đối tượng khám, chữa bệnh được hưởng đầy đủ mọi chế độ, chính sách theo đúng quy định. Đời sống của cán bộ, nhân viên ổn định, không ngừng được cải thiện và nâng cao.

Hiện, Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp có chức năng chính là tổ chức khám bệnh, chữa bệnh, phẫu thuật chấn thương chỉnh hình; phục hồi chức năng và sản xuất, cung cấp dụng cụ chỉnh hình, trợ giúp. Cụ thể: Điều trị, phẫu thuật chấn thương chỉnh hình của hệ cơ - xương - khớp như: Gãy xương, trật khớp, chấn thương, các loại vết thương, di chứng chấn thương, di chứng gãy xương, di chứng bồng;



Bác sĩ Vũ Văn Trình cùng ê kíp mổ thực hiện ca phẫu thuật cho bệnh nhân

Dị tật bẩm sinh, bệnh lý của cơ quan vận động; tạo hình khớp, nội soi, thay khớp. Điều trị phục hồi chức năng bằng các phương pháp: Vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, y học thay thế; Hướng dẫn các phương pháp tập luyện phục hồi chức năng cho người bệnh để khi ra viện họ tự luyện tập với bệnh phải điều trị lâu dài. Phòng và trị liệu rối nhiễu tâm trí: Các rối loạn hành vi - cảm xúc; rối loạn phổ tự kỷ; rối loạn ngôn ngữ; bại não, chậm phát triển trí tuệ; tăng động giảm chú ý. Tổ chức sản xuất, cung cấp và hướng dẫn sử dụng hiệu quả dụng cụ trợ giúp cho người bệnh; Hướng dẫn người dân sản xuất và sử dụng dụng cụ trợ giúp đơn giản cho người bệnh tại cộng đồng...

Về công tác khám và điều trị: Năm 2023, Bệnh viện đã khám, chữa bệnh PHCN cho 14.652 lượt người, đạt 117,2%; Trong đó, phẫu thuật chỉnh hình 2.970 ca, đạt 118,8%; Hoạt động điều trị tâm nhiễu cho 19 trẻ em, đạt 126,7%; Hoạt động sản xuất, lắp ráp, sửa chữa dụng cụ trợ giúp đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu các đối tượng 12 dụng cụ, đạt 120%. Trong quá trình khám, chữa bệnh, Bệnh viện luôn chú trọng đến kết quả điều trị cho bệnh nhân cũng như công tác an toàn trong điều trị, được người bệnh tin tưởng, đánh giá cao.

Bên cạnh đó, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, Ban lãnh đạo Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp đẩy mạnh phong trào thi đua học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, bác sĩ, nhân viên phải luôn coi người bệnh như người nhà của mình, có thái độ ân cần, niềm nở, nhiệt tình và chu đáo. Đặc biệt, Bệnh viện công khai sổ máy đường dây nóng và sổ máy trực (tại vị trí dễ nhìn nhất), sẵn sàng trả lời mọi thắc mắc của người bệnh 24/24h, bố trí các hòm thư góp ý



Chăm sóc cho bệnh nhân sau phẫu thuật



Bác sĩ thăm khám cho bệnh nhân

tại các khoa, phòng, có lịch tiếp công dân cụ thể theo tháng (công khai) và phát phiếu khảo sát sự hài lòng của người bệnh tới từng bệnh nhân.

Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp không chỉ chú trọng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, y bác sĩ, các hoạt động khác cũng được đơn vị thực hiện có hiệu quả. Cụ thể, Bệnh viện thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành tới cán bộ, viên chức, người lao động trong toàn đơn vị được triển khai kịp thời, đạt kết quả cao. Trong công tác tổ chức, Bệnh viện sắp xếp bộ máy các khoa, phòng theo hướng tinh gọn, bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường của từng cán bộ, viên chức để mọi người đều phát huy tối đa khả năng của mình. Các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động được đơn vị thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn của Ngành chủ quản. Bên cạnh đó, Bệnh viện thường xuyên cử cán bộ, viên chức tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo với nhiều loại hình từ dài hạn, ngắn hạn tại các cơ sở y tế có uy tín tuyến Trung ương, Tỉnh nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên.

Công tác thi đua luôn được quan tâm, lãnh đạo Bệnh viện luôn bám sát những yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị và tình hình thực tiễn để đề ra nội dung,

phương pháp thực hiện các phong trào thi đua. Tiêu biểu là các phong trào thi đua: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; học tập và làm theo gương liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thùy Trâm; Phong trào thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ Y tế; Phong trào "Thi lao động giỏi, lao động sáng tạo nâng cao thu nhập"; Phong trào "Nâng cao Y đức, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ Nhân dân...".

Trải qua hơn 48 năm xây dựng và trưởng thành, Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: Năm 2012, Bệnh viện được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba; năm 2015, đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Năm 2019, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tặng Bằng khen; năm 2021, UBND tỉnh tặng Bằng khen; năm 2023, đề nghị UBND tỉnh Ninh Bình tặng thưởng Cờ thi đua xuất sắc...

Trong thời gian tới, với mục tiêu trở thành cơ sở khám, chữa bệnh chuyên khoa CH&PHCN uy tín "Nơi gửi trọn niềm tin của người bệnh", Bệnh viện CH&PHCN Tam Điệp mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, sự chỉ đạo sát sao của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, sự giúp đỡ của các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để bệnh viện ngày càng phát triển, giúp đỡ được nhiều người bệnh, người khuyết tật hơn nữa./

Minh Hằng

CON SỐ & SỰ KIỆN

Tạp chí của Tổng cục Thống kê ISSN 2734-9136. Số kỳ I+II - 01/2024 (661+662) Ra hàng tháng. Năm thứ 63
Phó Tổng biên tập phụ trách: BÙI BÍCH THỦY - Phó Tổng biên tập: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN
Tòa soạn: 54 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội ĐT: (84-24) 37344920 - 37344970 - 37344971
Fax: 84-24-37344969 Email: consosukien@gso.gov.vn
Giấy phép xuất bản số 340/GP-BTTTT ngày 09/6/2021. Số lượng in: 1.200 bản
In tại Công ty TNHH In ấn Đa sắc
Ấn phẩm được phát hành qua ngành Bưu điện. Độc giả đặt mua tại các Bưu điện trong cả nước.

TRONG SỔ NÀY

1. Thư chúc mừng năm mới Xuân Giáp Thìn 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê Nguyễn Thị Hương **Ngọc Linh**
2. Tết đến Xuân về tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người đem lại bầu trời hòa bình độc lập - tự do cho Tổ quốc **Minh Huyền**
4. Ngành Thống kê Việt Nam - Những dấu ấn năm 2023
8. Bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2023 - Những điểm sáng **Nguyễn Thị Hương**
12. Điểm nhấn nổi bật trong dòng chảy đối ngoại Việt Nam năm 2023 **Thu Hiền**
16. Tình hình sản xuất công nghiệp năm 2023 và dự báo năm 2024 **Phí Thị Hương Nga**
20. Nông nghiệp - Điểm sáng trong bức tranh kinh tế cả nước **Bích Ngọc**
23. Việt Nam thành công kiểm soát lạm phát năm 2023 và áp lực lạm phát năm 2024 **Nguyễn Thu Oanh**
23. Thành tựu an sinh xã hội - Không để ai bị bỏ lại phía sau **Minh Thư**
29. Đội ngũ trí thức Việt Nam - Phát huy vai trò tiên phong và nòng cốt trong xây dựng, phát triển đất nước thời kỳ mới **Thu Hòa**
35. Lời giải nào cho bài toán chấn hưng văn hóa? **Mai Trang**
38. Tuổi trẻ Việt với hành trình chấn hưng văn hóa dân tộc trong kỷ nguyên số **Gia Linh**
42. Thành phố Hải Phòng - Điểm sáng trong thu hút đầu tư năm 2023 **Lê Gia Phong**
46. Quảng Ninh - Năm thứ chín liên tiếp tăng trưởng đạt 2 con số **Nguyễn Trang**
49. Hậu Giang - Tăng trưởng năm 2023 đứng nhất vùng Đồng bằng sông Cửu Long **Kim Loan**
52. Kinh tế thế giới bức tranh năm 2023 và triển vọng năm 2024 **Thu Hường**
55. Sự khác biệt hình tượng Rồng Phương Đông và Phương Tây **Ngọc Linh**
57. Hình tượng Rồng trong dòng chảy văn hóa Việt Nam **Tiến Long**
59. Tết Cổ truyền Đậm đà nét văn hóa Việt **Minh Hà**
61. Tết Việt thời 4.0 **Trúc Linh**
63. Tết Ngô - Nét độc đáo của đồng bào dân tộc Cống **Mạnh Tuấn**
65. Khám phá Tết cổ truyền Tsagaan Sar - Nơi thảo nguyên Mông Cổ **Quang Vinh**
68. Dấu ấn phong tục truyền thống, văn hóa nước Nga **Bảo Linh**
71. Hành trình di sản UNESCO - Di sản tư liệu thế giới **Nguyễn Trang**
72. Thăng Long - Nguyên khí ngàn năm hội tụ **Phương Anh**
74. Khám phá những trầm tích văn hoá bên dòng sông Vàm Cỏ Đông huyền thoại
76. Pù Luông - Bản giao hưởng của đất trời **Hạnh Ly**
78. Gìn giữ nét xuân trong tranh truyền thống Việt **Duy Hưng**
81. Bản sắc văn hóa - trong kiến trúc đình chùa Việt Nam **Quỳnh Chi**
85. Huyện Định Hóa: Tập trung mọi nguồn lực đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới
87. Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình: Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo **Phan Thành Công**
91. Trường THPT Bình Minh: Phát triển mạnh về quy mô và chất lượng giáo dục
94. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Tam Điệp: Nơi gửi trọn niềm tin của người bệnh **Minh Hằng**



HỢP TÁC XÃ NUÔI HƯƠU HỘI CỰU CHIẾN BINH TRỌNG HÙNG TÂN HÒA

Địa chỉ: Xã Tân Hòa, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
Điện thoại: 0915 365 743 * Email: htxtronghung@gmail.com

Sản phẩm chính của HTX: Nhung hươu, cao hươu, thịt hươu sấy, hươu giống, hươu sinh sản... Một số sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao



Ông Ngô Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT, Giám đốc HTX Nuôi hươu Hội Cựu chiến binh Trọng Hùng (giữa) giới thiệu sản phẩm cao hươu với khách hàng



Sản phẩm cao hươu

Khu nuôi hươu của HTX luôn đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông, phù hợp với chu kỳ tăng trưởng và sinh sản của chúng



Hươu trưởng thành chuẩn bị vào mùa thu hoạch khai thác lấy nhung

GELEXIMCO



Trụ sở: 36 Hoàng Cầu - Đống Đa - Hà Nội

 geleximco.vn

 0243.514.1199

 info@geleximco.vn